VIỆN KHOA HỌC VIỆT NAM
National Centre for Scientific Research of Vietnam

THÔNG BÁO ĐỘNG ĐẤT

(từ năm 1971 đến năm 1975)

SEISMOLOGICAL BULLETIN

(from 1971 to 1975)

Hà Nội 1978

Our address:

GEOPHYSICAL LABORA TORY
National centre for scientific
research of Vietnam
Nghia đô - Tu liêm - Hanoi
S.R.VIETNAM

VIỆN KHOA HỌC VIỆT NAM
National Centre for Scientific Research of Vietnam

THÔNG BÁO ĐỘNG ĐẤT

(từ năm 1971 đến năm 1975)

SEISMOLOGICAL BULLETIN

(from 1971 to 1975)

Hà Nội 1978

LỜI NÓI ĐẦU

Thông báo động đất từ năm 1971 đến năm 1975 bao gồm kết quả quan sát của các trạm địa chấn Phủ Liễn, Sapa, Bắc Giang, Hòa Bình, Tuyên Quang thuộc Viện Khoa học Việt Nam chủ yếu đối với các trận động đất ở khoảng cách xa và trung bình.

Trong quá trình phân tích số liệu các thông số động đất (tọa độ chấn tâm, thời điểm xảy ra động đất, độ sâu chấn tiêu, maguitut v.v...) đã được tham khảo từ thông báo động đất sơ bộ của Viện Hàn lâm Khoa học Liên xô, thông báo động đất của Viện Hàn lâm Khoa học Trung Quốc và thông báo động đất của nhiều nước khác.

Việc xác định các pha sóng được dựa vào bảng vận tốc truyền sóng của H. Jeffreys và K.E. Bullen (1958), ngoài ra maguitut còn được xác định từ công thức :

$$M = \log \frac{A}{T} + \mathbf{a} \log \Delta \ (km) + \mathbf{b}$$

đối với sóng mặt, hệ số **a** *và* **b** *phụ thuộc vào máy và nền đất của từng trạm Thời gian dùng trong thông báo là thời gian quốc tế (GMT).*

FOREWORD

The present bulletin consists of all seismological date from 1971 to 1975 recorded at the seismological stations Phủ liễn (PL), Sapa (SP), Bắc giang (BG), Hòa Bình (HB) and Tuyên Quang (TQ).

These results were analysed and written out at the Geophysical Laboratory (National centre for Scientific researches of the S. R. Vietnam).

In the bulletin there are mainly earthquakes with epicentre at great and middle distances. We used the parameters of earthquakes (geographical, coordinates occuring time of earthquakes, focus depth, magnitude,...) in the monthly preliminary bulletins of earthquakes of the USSR academy of Sciences (Moscow), the yearly bulletins of earthauakes of the chinese academy of Sciences (Pekin) and the seismological bulletins of the other contries. The determination of phases of waves was based on the hodograph of H. Jeffreys and K. E. Bullen (1958). Besides the magnitudes of earthquakes were calculated following the formula:

$$M = \log \frac{A}{T} + \mathbf{a} \log \Delta\,(km) + \mathbf{b}$$

of surface waves. The coefficients **a** *and* **b** *were determined by the seismographs and the other conditions of the stations. The time used in this bullelin was the Universal Time (GMT)*

VỊ TRÍ CỦA CÁC TRẠM ĐỊA CHẤN
Coordinates of the Seismological Stations

Trạm	Vĩ độ	Kinh độ	Độ cao	Nền đá
Phủ Liễn (PL)	20° 48' 21,7" N	106° 37' 44,4" E	90m	Quắc zít
Sapa (SP)	22° 20' 09,7" N	103° 49' 51,8" E	1570m	Cát Kết
Bắc Giang (BG)	21° 17' 38,9" N	106° 13' 42,9" E	15m	Cát Kết
Hòa Bình (HB)	20° 49' 33,3" N	105° 21' 06,9" N	30m	Cát Kết
Tuyên Quang (TQ)	21° 49' 42, 0"	105° 12' 30,0" E	35m	Quắc zít

1971

Thông báo động đất năm 1971 gồm kết quả quan sát của các trạm :

Earthquake Observations at the Stations :

Phủ Liễn (PL)
Sapa (SP)
Bắc Giang (BG)

Các hằng số cơ bản của máy địa chấn
Constants of Seismographs

Trạm	Máy ghi	Thành phần	Ts (Sec)	Tg (Sec)	Ds	Dg	σ^2	$\bar{V}$	V_{max}
Phủ Liễn	SD - 57	NS	6,7	0,51	0,5	4,0	0,02	2.200	2.216
		EW	6,7	0,51	0,5	4,0		3.082	3.105
		Z	6,7	0,51	0,5	3,3	0,25	1.334	1.369
Sapa	SU - 58	NS	1,2	0,28	0,645	1,5	0,4	15,681	15,681
		EW	1,2	0,28	0,645	1,5	0,4	16.871	16.871
		Z	1,2	0,28	0,645	1,5	0,4	18.307	18.879
Bắc Giang	Charin	NS	1,06	0,32	0,625	1,68	0,24	25.342	28.234
		EW	1,06	0,32	0,625	1,68	0,24	29.914	33.327
		Z	1,06	0,32	0,625	1,68	0,24	26.555	29.585

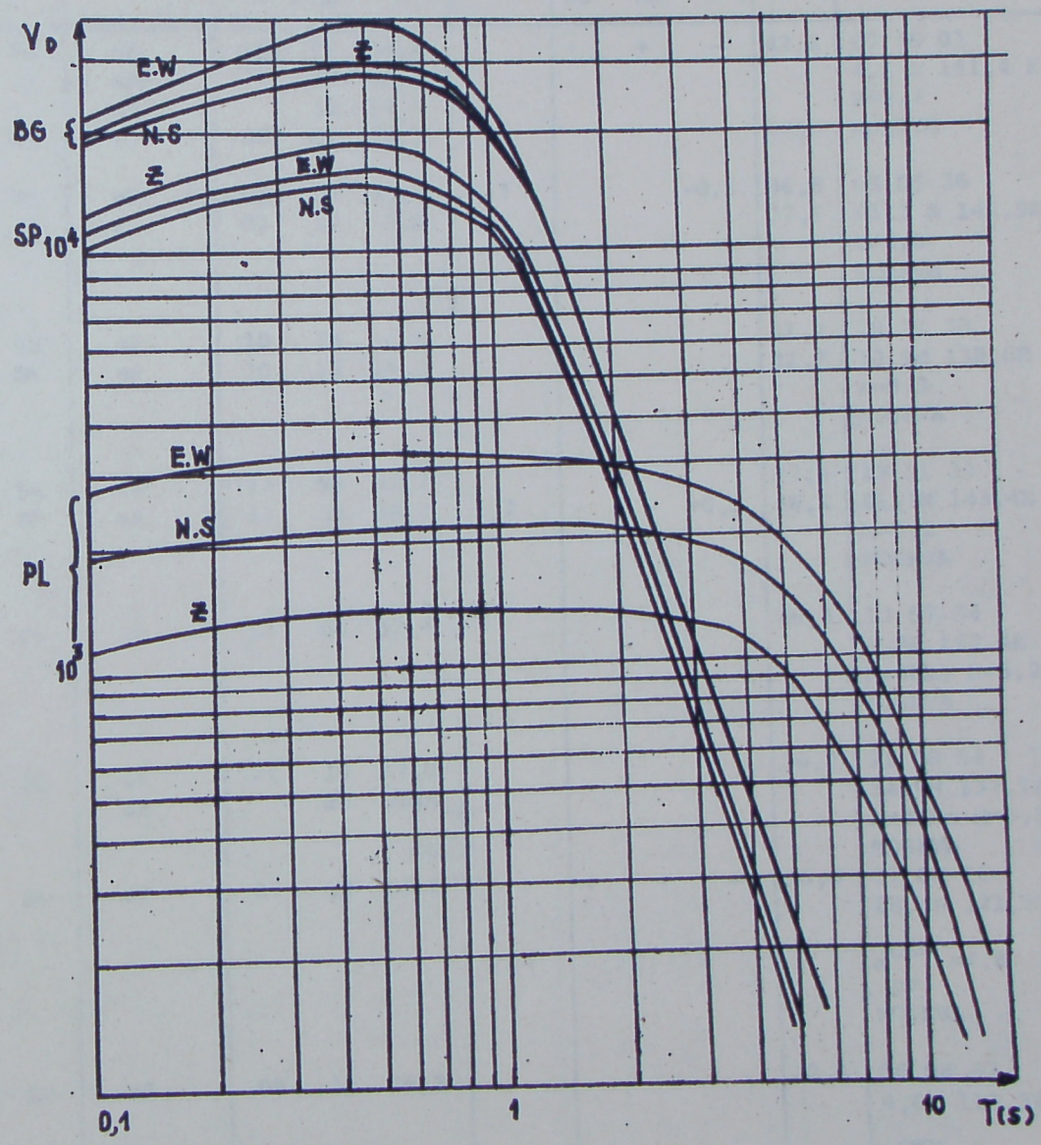

ĐỒ THỊ ĐẶC TRƯNG BIÊN ĐỘ
RESPONSE AMPLITUDE CHARACTERISTIC

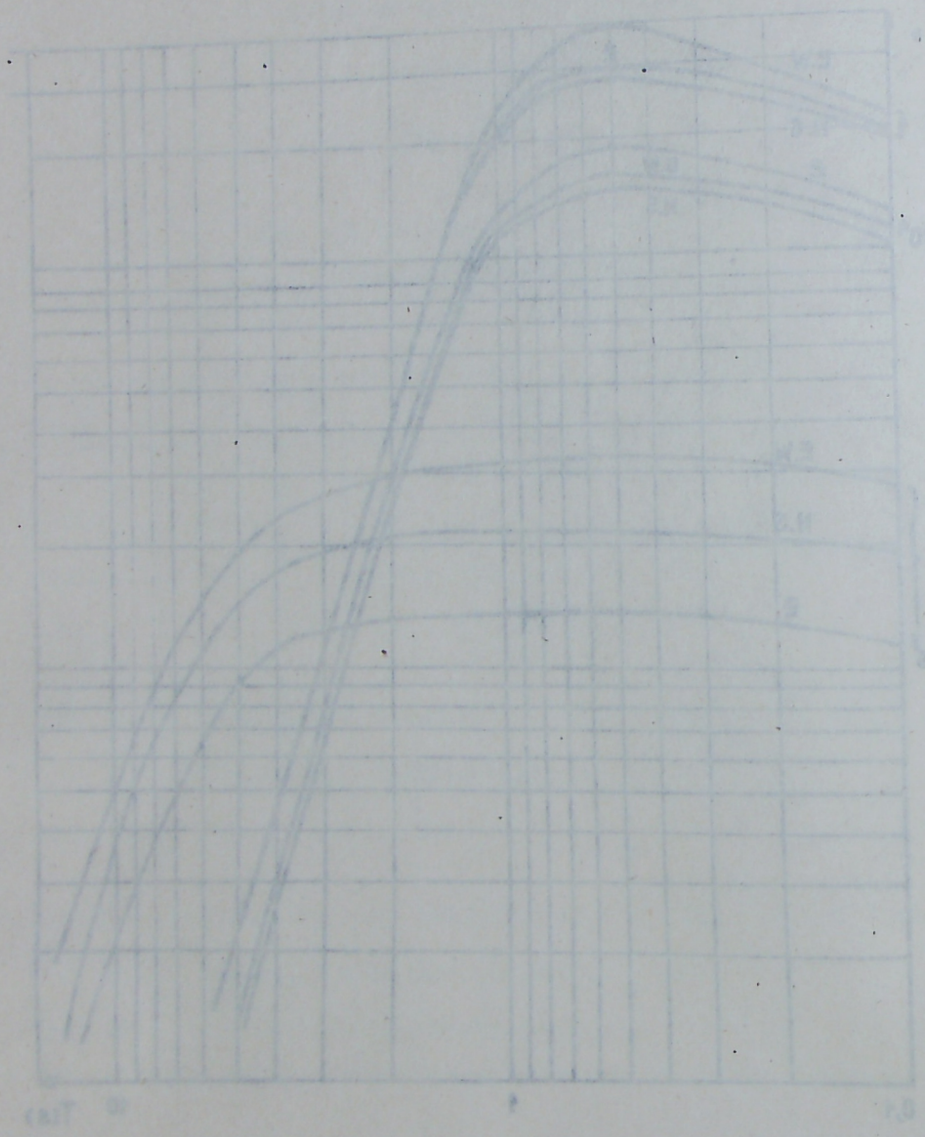

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T (s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	PL	eP	08	05	54,4		+	+	-	42,2	07 58 01
		ePP		07	29,2						4,1 S 141,4 E
		eS		12	24,4						M=5,7
	BG	eP	08	05	56,9					42,8	MOSKVA
3	BG	eP	03	12	45,2	1,3			-0,5	36,8	03 05 36
	SP	e	03	12	53,6					37,1	41,3 N 142,9E
											M=4,8
											MOSKVA
3	BG	eP	10	18	0,6					31,2	10 11 38
	SP	eP	10	18	18,0					32,7	33,9N 138,6E
											M=5,3
											MOSKVA
3	BG	eP	13	58	42,2					37,3	13 51 32
	SP	eP	13	58	56,8	1,2	-	-	+0,2	38,4	41,7N 143,4E
											M=5,1
											MOSKVA
4	SP	eP	14	05	57,4					46,3	13 57 34
											3,2S 143,4E
											h=40km M=5,2
											MOSKVA
4	PL	eP	21	15	17,0					30,2	21 08 54
		eS		20	04,5						34,9N 137,1E
											h=40km M=5,8
											MOSKVA
5	SP	eP	07	12	14,7		+	-	-	16,8	07 08 16
											18,4N 121,3E
											m_{pv}^{CKM} =4,8
											MOSKVA
5	SP	eP	08	15	26,2					32,4	08 08 47
											9,6S 110,3E
											m_{pv}^{CKM} =5,2
											MOSKVA
6	SP	eP	06	11	12,5					35,3	06 04 29
											36,7N 141,1E
											M=5,4
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T (s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
6	SP	eP	17	47	22,7					34,7	17 40 34 35,5N 140,7E m_{pv}^{CKM} = 4,7 MOSKVA
7	SP	ePcP	03	00	53,5					63,5	02 49 46 51,6N 172,9W m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
8	SP	iP ePcP	14	54 55	04,8 47,2	1,3	+	+	-0,2	47,2	14 45 32 47,8N 153,8E h=32km M=6,0 MOSKVA
10	PL	iP	07	24	40,2	13,1	+2,1	-	-	40,4	07 17 01. 3,0S 140,0E M=7,8 MOSKVA
	BG	iP	07	24	45,7	1,5	+	-0,1	-0,2	40,5	
		eS		30	59,2						
	SP	iP	07	26	07,0		+	-	-	43,4	
10	SP	iP eSSS	10	02 12	48,6 11,8	1,0	-	+	+0,1	42,8	09 54 51 2,5S 139,6E m_{pv}^{CKM} = 5,3 MOSKVA
10	PL	iP	10	52	42,0		-	+	+	40,6	10 45 00
	BG	iP	10	52	46,2					41,2	3,5S 139,9E
	SP	iP	10	53	06,8	1,2	+	-	-	43,6	M=6,0 MOSKVA
10	BG	eP	11	20	47,2				-	41,2	11 13 05 3,3S 140,0E m_{pv}^{CKM} = 5,4 MOSKVA
10	PL	eP	14	37	35,2		-	+	+	40,5	14 29 57
		ePPP		39	27,7						3,2S 140,0E
	BG	eP	14	37	39,4					41,2	M = 5,7
	SP	eP	14	37	59,9		-	+	+	43,5	MOSKVA
10	PL	ip	16	15	25,0	2,5	-	+0,7	+0,7	40,3	16 07 40
	BG	eP	16	15	29,6					41,0	2,9S 140,oE M=5,5 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T (s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
10	PL	eP	16	46	19,0		-	+	+	39,2	16 38 47
	BG	eP	16	46	21,9					40,0	1,9S 139,3E M = 5,8 MOSKVA
10	BG	eP	17	28	14,2					52,0	17 19 37 9,3S 149,1E m_{pv}^{CKM} = 5,3 MOSKVA
10	PL	eP	19	12	57,7		+	-	-	39,9	19 05 25 2,7S 139,6E
		ePP		14	16,4						
	BG	eP	19	13	02,6			-	-	40,5	
	SP	iP	19	13	25,4		+	-	-	42,9	m_{pv}^{CKM} = 5,9 MOSKVA
10	PL	iP	19	21	14,0	2,5	+	-0,7	-0,7	39,9	19 13 37
	BG	eP	19	21	18,5					41,1	3,1S 139,9E
	SP	eP	19	21	40,0					43,5	M = 5,4 MOSKVA
10	BG	iP	19	42	03,2	1,2		+0,1	+0,2	40,8	19 34 21 3,1S 139,6E M = 5,5 MOSKVA
10	PL	iP	22	22	16,5	3,1	-1,0	+0,7	+1,6	39,1	22 14 47
		ePP		24	10,0						1,8S 139,3E
	BG	iP	22	22	20,4	1,5	-1,7	+0,2	+0,2	39,7	M = 5,5
	SP	iP	22	22	42,0	1,1	-	+0,1	+0,1	42,1	MOSKVA
10	BG	eP	23	32	31,1					41,6	23 24 45 3,6S 140,2E m_{pv}^{CKM} = 5,5 MOSKVA
11	PL	eS	19	13	12,8		+	+	-	14,2	19 06 49
		ePcP		15	37,8						24,0N 121,6E
	BG	eP	19	10	14,1		-	-		14,4	M = 4,7
		ePP		10	20,6						MOSKVA
		ePPP		10	28,2						
		eS		12	50,8						
	SP	iP	19	10	42,4		-	-	+	16,4	
		iPP		10	58,3						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T (s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
12	PL	eP	14	48	45,4	2,5	+	-0,4	-0,7	32.4	14 42 16
		ePP		49	45,4						10,1N 138,5E
		ePPP		50	12,9						M = 5,2
		ePcP		51	47,0						MOSKVA
		eS		53	59,2						
	BG	iP	14	48	50,4	1,5		+0,1	+0,2	32,9	
	SP	iP	14	49	11,2	1,5		+0,1	+0,9	35,3	
12	PL	iP	15	04	49,7	3,1	-0,9	+0,7	+1,1	40,2	14 57 09
		ePP		06	40,3						3,3S 139,9E
		eS		11	0,3						h = 20km
	BG	iP	15	04	54,9					41,1	m = 5,4
	SP	eP	15	05	16,7					42,3	MOSKVA
13	PL	eP	04	05	14,5		+	-	-	40,4	03 57 38
		ePP		06	53,9						3,2S 139,9E
		ePPP		07	10,9						
		eS		11	22,6						m_{pv}^{CKM} = 5,4
											MOSKVA
13	PL	iP	10	30	22,0		+	-	-	39,2	10 22 53
		ePP		32	01,4						2,2S 139,2E
	BG	iP	10	30	27,9	1,5	+		-0,2	39,9	
		ePP		31	57,0						m_{pv}^{CKM} = 5,7
	SP	iP	10	30	48,1	1,5	+		-0,4	42,3	MOSKVA
14	PL	eP	09	27	41,1		+	-	-	26,8	09 21 58
		ePP		28	16,9						2,3N 126,6E
	BG	eP	09	27	43					27,4	M = 5,1
											MOSKVA
14	BG	eP	10	31	24,0					40,6	10 23 45
											2,9S 139,9E
											M = 5,0
											MOSKVA
18	SP	iP	00	09	17,8	6,3	+0,4	-0,5	-0,5	26,0	00 03 36
		iPP			49,9	5,0	0,6	0,5	1,0		1,7N 125,5E
		iPPP		10	11,5						M = 5,4
		ePcP		12	40,0						MOSKVA
		eS		13	54,0						
18	BG	iP	05	09	14,3	1,0	+	+	-0,1	36,8	05 02 05
	SP	eP	05	09	22,7					37,9	41,5N 142,8E
											M = 4,9
											MOSKVA
18	PL	eP	05	58	06,5					26,8	05 52 23

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T (s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
	BG	eP	05	58	11,0					27,1	1,4N 125,7E
	SP	eP	05	58	33,5					29,7	
											m_{pv}^{CKM} = 6,0
											MOSKVA
20	SP	eP	21	41	03,1					51,0	21 31 59
	BG	eP	21	41	11,9					53,3	34,7N 46,8E
											M = 5,0
											MOSKVA
21	BG	eP	06	26	20,5					49,4	06 17 28
											6,7S 147,7E
											M = 5,2
											MOSKVA
21	PL	eP	17	25	55,0			-	-	32,6	17 19 43
		ePP		26	45,0						7,7S 122,9E
		ePPP		27	22,5						h = 260km
		ePcP		29	15,0						m_{pv}^{CKM} = 5,9
		iS		30	50,0	5,0	1,1	1,5	2,9		MOSKVA
	SP	eP	17	26	15,8					35,3	
		eS		32	04,0						
25	BG	eP	00	27	41,6					52,8	00 18 27.
		ePcP		28	54,1						9,5S
	PL	iP	00	27	49,0	5,0	+1,1	-1,5	-2,9	53,1	151,1E
		ePP		29	47,7						M = 6,2
		iS		35	22,7						MOSKVA
	SP	eP	00	28	11,7					56,1	
		ePcP		29	07,0						
27	PL	eP	16	11	24,5					26,7	16 05 51
		ePP			52,8						2,1N 126,3E
		ePPP		12	13,0						h = 90km
		ePcP		15	06,0						m_{pv}^{CKM} = 5,5
		eS		16	00,3						MOSKVA
	BG	eP		11	38,3					27,4	
		ePP		12	38,8						
27	PL	eP	22	32	46,9					20,1	22 28 22
		ePP		33	35,7						1,9N 99,1E
		eS		36	28,2						h = 130km
	SP	eP	22	32	56,6					20,8	
		ePP		33	24,0						m_{pv}^{CKM} = 5,6
		eS		36	44,6						MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
29	BG	iP	16	49	49,8		-	-	+	35,3	16 42 55
	SP	iP	16	49	59,0	0,1	-	-0,7	+	36,7	40,4N 141,7E h = 55km M = 4,6 MOSKVA
										46	21 58 03
29	BG	iP	22	05	41,2						51,7N 151,1E
	SP	iP	22	05	46,2		+	+	-	46,7	h = 525km m_{pv}^{CKM} = 6,8 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	SP	eP	05	29	36					60,2	05 19 25 52,1N 173,4W M = 6,1 MOSKVA
2	BG	eP	08	03	17,5					13,6	07 59 53
		ePP		03	26,0						23,4N 91,7E
	PL	e	08	08	22,3					14,1	M = 4,7 MOSKVA
4	BG	eP	15	38	18,5			-	-	21,8	15 33 39
		Lm		47	18	4,0	15	16			08N 98,6E h = 120km m_{pv}^{CKM} = 7,1
5	PL	eP	08	23	31,5	3,8	+0,5			27,7	08 17 40
		ePP		24	06,8						1,6N 127,2
		ePPP		24	35,5						M = 5,7
		iS		28	23,0						MOSKVA
	BG	eP		23	36,4			-	-	28,7	
		ePP		24	18,4						
	SP	eP	02	52	50,2			+		62,9	02 42 03
		ePcP		53	13,6						51,0 177,1W h = 40km m_{pv}^{CKM} = 6,0 MOSKVA
12	PL	iP	19	15	20,7	5,0	+0,6			49,2	19 06 45
		iS		22	08,2	5,0	0,8				7,4S 147,8E h = 120km m_{pv}^{CKM} = 5,3 MOSKVA
15	PL	eP	08	02	31,8					84,7	07 50 03
	BG	iP	08	02	34,2	1,0	+	-	-0,1	84,2	26,4S 178,6E
		iPcP		02	42,8	1,2	+0,1		-0,1		h = 70km
	SP	eP	08	02	46,2	1,5			-0,6	85,8	m_{pv}^{CKM} = 6,4 MOSKVA
16	BG	iP	14	29	42,4	1,0	-	-	+0,1	15,0	14 26 10
		iPP		29	48,1						24,3N 122,4E
		iPPP		30	03,9						h = 40km
		eS		32	30,9						M = 5,8
		eSSS			51,4						MOSKVA
		Lm				1,5	0,8	0,9	1,12		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
	PL	iP	14	29	45,6					15,2	
		iPP		29	58,1						
		iPPP		30	13,1						
		iS		32	41,8	5,0	1,5	0,9			
		iSS		32	59,3	5,0	1,0				
		iSSS		33	38,1						
	SP	eP	14	30	11,3					17,2	
		ePP		30	24,9						
		Lm				1,2			1,0		
17	SP	iP	05	20	09,2				- 0,5	37,1	05 12 58 40,2N 142,4E M = 4,9 MOSKVA
17	BG	eP	07	09	58,9		+	+	+	22,3	07 05 02
	SP	eP	07	10	01,0				+	22,5	0,2N 98,8E
		ePP		10	32,3						
		ePPP		10	38,8						m_{pv}^{CKM} = 5,9 MOSKVA
17	SP	eP	08	28	06,6					31,4	08 21 46 8,9S 104,4E h = 70km m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
21	PL	ePkP$_1$	10	55	07,1					173,6	
		ePkP2		56	47,7						
		ePP	11	00	31,3						
		eSkS		01	37,1	3,1	0,5	0,4			
		iPcSPkP		07	34,6						10 35 19 20,4S 67,5W h = 160km MOSKVA
		iScSPkP		11	05,9	6,9	1,7	0,6			
		eSS		21	09,6						
	BG	ePkP$_1$	10	55	10,8		-	-	-	173,7	
		ePkP2		56	44,3						
		ePP	11	00	35,8						
		eSkS		01	54,8						
21	BG	eP	18	38	30,2		-	-	+0,1	37,1	18 31 20 41,7N 143,2E M = 4,6 MOSKVA
22	PL	eP	08	32	20,6		+		-	23,5	0 27 10 1,2N 120,1E M = 4,7 MOSKVA
		ePP			58,5						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
23	SP	eP	19	52	11,9					44,7	19 41 30 40,1N 27,5E h = 40km M = 5,3 MOSKVA
24	PL	eP	19	23	31,5					14,2	19 20 15
	SP	eP	19	24	07,4				-	16,9	19,1N 121,6E
		ePP		24	30,0	1,2			0,2		m_{pv}^{CKM} = 5,2
25	BG	eP	19	34	25,4			-	+	32,0	19 27 48
	SP	eP	19	34	28,9					33,3	37,1N 138,5E h = 15km M = 5,5 MOSKVA
26	SP	eP	05	06	23,8			-	+	65,0	04 55 46 10,5S 161,2E h = 60km m_{pv}^{CKM} = 6,1 MOSKVA
27	PL	eP	16	39	56,8					37,2	16 32 49 40,8N 143,6E M = 5,5 MOSKVA
		ePP		41	31,9						
		ePPP			46,9						
		eScS		50	13,2					37,6	
	BG	eP	16	39	59,2					38,2	
	SP	eP	16	40	06,7						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
3	SP	eP	22 02 29,5	0,7	-0,1 - -0,1	46,8	21 54 11
		ePcP	04 21,0				48,8N 152,8E
							h = 110km
							m_{PV}^{CKM} = 5,7
							MOSKVA
4	PL	eP	00 34 11,1	7,4	+ - -1,8	30,1	00 28 43
		ePP	35 33,4				30,8N
		ePcP	36 53,0				138,3E
		eS	38 38,5				h = 490km
	SP	iP	00 34 27,5			31,9	M = 5,7
		iPP	35 55,5				MOSKVA
		eS	40 07,3				
4	SP	iP	07 55 58,0	1,0	- - +0,1	38,2	07 48 37
							40,8N 143,6E
							h = 25km
							M = 5,4
							MOSKVA
4	SP	iP	10 34 26,3		- +	22,0	10 29 31
		iPP	43,8				0,8N 98,6E
		ePPP	51,8				m_{pv}^{CKM} = 5,9
	PL	eS	10 38 18,7	2,5	0,2 0,2	21,4	MOSKVA
5	SP	iP	21 00 29,1	1,0	+ -0,1	39,0	20 53 30
							19,2N 145,5E
							h = 310km
							m_{pv}^{CKM} = 5,0
							MOSKVA
6	SP	iP	08 04 15,3			15,9	08 00 29
							22,8N 121,0E
							M = 4,9
							MOSKVA
11	SP	iP	11 14 27,7		+ +	29,5	11 08 22
							3,3N 127,2E
							M = 5,2
							MOSKVA
13	SP	iP	03 06 45,5	1,2	-0,1 +0,1 -	37,4	02 59 38
							40,3N 142,5E
							h = 50km
							M = 5,1 MOSK

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
13	PL	eP	15 59 54,2			76,1	15 48 00
							18,4S 173,3E
							M = 5,9
							MOSKVA
13	PL	iP	19 20 44,2	2,5	-0,8+2,9+4,0	46,4	19 12 19
		iPcP	22 19,7				5,5S 145,6E
		ePP	34,2				h = 65km
		ePPP	23 14,2				M = 5,5
		iS	27 24,2				MOSKVA
15	SP	iP	05 43 03,3	1,0	+0,1-0,1+0,1	38,8	05 35 44
							42,2N 143,8E
							M = 5,3
							MOSKVA
16	PL	eP	12 43 05,5		+ - -	63,2	12 32 55
		ePcP	44 43,1				10,4S 162,6E
	SP	eP	12 43 29,2			66,2	M = 6,2
							MOSKVA
16	PL	eP	20 40 27,9		- + +	22,8	20 35 19
		ePP	58,6				8,9S 126,9E
		ePPP	41 08,0				h = 60km
							M = 6,0
							MOSKVA
17	SP	eP	03 22 01,2	1,0	- + +0,5	43,5	03 13 59
							3,3S 139,9E
							M = 5,0
							MOSKVA
20	SP	eP	09 51 20,3	1,2	-0,1 + +	31,6	09 44 54
							7,6S 114,6E
							M = 5,7
							MOSKVA
22	SP	eP	10 47 03,8	1,0	+ - -0,1	35,5	10 40 05
							37,7N 141,9E
							M = 5,1
							MOSKVA
23	PL	iP	09 38 29,1	4,4	+0,5 +0,3+0,7	77,9	09 26 28
		ePcP	39 29,5				71,0N
		ePP	41 29,5				7,3W
		eS	48 19,5				M = 6,2
		Lm	10 12 29				MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
23	PL	eP	20	53	33,0					31,2	20 47 18
		ePP		54	42,6						41,6N 79,2E
		ePPP		54	55,6						M = 6,2
											MOSKVA
24	SP	eP	02	35	37,3		+	-		54,2	02 26 10
		ePcP		36	35,3						5,0S 151,8E
											M = 5,4
											MOSKVA
24	SP	eP	13	57	34,6		-	+	-	14,4	13 54 21
		ePP		57	47,9						35,7N
		ePPP		57	59,4						98,0E
		eS	14	00	25,0	1,0	0,1				M = 6,3
		Lm		03	06	5,0	18,3	11,0	37,5		MOSKVA
	PL	eP	13	58	06,6					15,3	
		iS	14	01	27,4						
24	SP	eP	18	33	16,4		-			43,6	18 25 16
											45,4N 149,4E
											m_{pv}^{CKM} = 4,6
											MOSKVA
24	SP	eP	21	07	51,8					23,8	21 01 56
											41,6N 79,3E
											h = 23km
											M = 5,3
											MOSKVA
25	SP	iP	16	26	53,3	1,2	+0,1		-	36,6	16 19 49
											38,6N 142,2E
											M = 5,0
											MOSKVA
26	SP	eP	17	47	42,3		+			82,6	17 35 19
		ePcP		47	50,4	1,0	0,1				59,9N 140,9W
											M = 5,6
											MOSKVA
27	SP	eP	17	20	36,0	1,0	-0,1	-0,1		67,4	17 09 57
		ePcP		21	07,5						52,5N 174,8W
											h = 185km
											m_{pv}^{CKM} = 5,6
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
28	SP	eP	08	06	30,9					13,1	08 23 19
		ePP			39,0						12,0N 95,2E
		Lm		32	14						h = 20km
	PL	eP	08	26	40,7					14,0	M = 6,2
		ePP			56,3						MOSKVA
29	SP	eP	17	59	03,0						17 55 41
		ePP			08,1	1,5	0,1	0,2		14,0	10,9N 95,2E
											h = 20km
											m_{pv}^{CKM} = 5,2
											MOSKVA
30	PL	eP	03	41	0,3					20,1	03 36 31
		ePP			24,3						3,2N 96,4E
		ePPP			35,6						h = 15km
		eSS		45	16,7						M = 5,0
	SP	iP	03	41	11,9	1,0	-0,2	-0,2	-0,2	20,3	MOSKVA
		iPP			19,4						
30	SP	eP	11	41	25,6				+	65,8	11 30 41
											51,3N 177,6W
											M = 5,5
											MOSKVA
31	PL	eP	09	18	54,4				+	21,8	09 14 00
		ePP		19	10,4						91N
		ePPP			36,8						125,8E
		eSS		23	28,4						h = 17km
	SP	eP	09	19	24,4						M = 5,3
		ePP			58,3		-	-	+	24,8	MOSKVA
31	PL	eP	10	28	54,3					21,6	10 23 55
		ePP		29	06,8						9,1N 125,6E
		eS		32	55,4						h = 12km
	SP	eP	10	29	20,1		-	-	+	24,6	M = 5,3
											MOSKVA
31	SP	eP	21	03	55,6					37,7	20 56 37
											8,0S 126,9E
											m_{pv}^{CKM} = 5,6
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	SP	eP	12	43	53,9					40,8	12 33 27 17,5S 66,7E M = 5,2 MOSKVA
2	SP	iP	01	20	44,6		+			20,4	01 16 10 3,2N 96,3E h = 60km M = 5,2 MOSKVA
2	PL	eP	04	21	02,5		-	+	+	21,7	04 16 08 9,2N 125,8E
		eS		25	08,6						
	SP	eP	04	21	32,6					24,8	h = 20km M = 5,0 MOSKVA
3	SP	eP	04	51	57,2		+	-		12,9	04 49 04
		iPP		52	15,8	1,3	0,2	0,2			32,4N
		iS		54	31,8	1,5	0,3	0,4			95,0E
		Lm				3,5	25	19,6			M = 6,3
	PL	iP	04	52	34,5					15,7	MOSKVA
		eS		55	41,8						
		Lm		57	30,0	8,7		46	31		
4	PL	eP	18	46	30,8		-	-	+	34,8	18 39 37
		iPP			49,1						38,5N
		eS		52	09,9						142,1E
		Lm		59	00	6,2	1,7	1,4	0,85		M = 6,4
	SP	eP	18	46						36,5	MOSKVA
		ePP		48							
5	SP	iP	05	08	25,3					30,0	05 02 14
		ePP			39,6						0,1S 124,4E
											M = 5,9
											MOSKVA
5	SP	eP	20	02	30,9					37,3	19 55 17 40,8N 142,3E m_{pv}^{CKM} = 5,5 MOSKVA
6	SP	iP	00	24	44	1,0	0,1	0,1		39,8	00 17 18 42,8N 144,9E h = 55km M = 5,1 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
6	PL	eP	09	43	02,6		-	-	+	38,7	09 35 37
	SP	eP	09	43	08,1					39,6	42,6N 144,8E M = 5,2 MOSKVA
7	PL	iP	05	05	35,0	4,8	-3,3	+5,2	+6,3	28,5	04 59 45
		iS		09	13,7	6,0	1,5	4,2	2,0		2,6S 129,2E
		Lm		11	00	6,0	10,0	15,0	8,2		h = 90km M = 6,2 MOSKVA
7	SP	eP	21	06	16,9		-	+		40,2	20 58 38 12,7N 144,9E m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
8	PL	eP	07	51	21,5		+	-	-	17,2	07 46 00
		eS		55	30,5	6,0	1,6	1,5	1,0		4,1S 102,2E
		Lm						8.0	7,0		h = 80km
	SP	iP	07	51	34,4					18,2	M = 6,3 MOSKVA
		eS		56	20,5						
10	SP	eP	01	36	07,7					112,2	01 21 17 22,1S 177,9W MOSKVA
10	SP	eP	15	34	26,5	0,8	-0,1			37,3	15 27 13 5,2S 129,7E m_{pv}^{CKM} = 6,0 MOSKVA
12	PL	eP	19	11	52,7	3,7	+	-	-0,7	46,5	19 03 21
		Lm		19	30	6,0	0,7	0,7			29,2N 55,8E h = 145km M = 6,1 MOSKVA
12	SP	e	21	12	17,7	1,0	0,1			111,7	20 59 30 19,0S 177,4W m_{pv}^{CKM} = 5,8 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
13	SP	eP	22	43	52,6		+			23,1	22 38 47
		iPP		44	26,3						0,2N 96,6E
											m_{pv}^{CKM} = 5,5
											MOSKVA
18	SP	eP	07	33	52,1					17,3	07 24 15
											39,0N 71,4E
											M = 4,4
											MOSKVA
23	SP	eP	10	45	14,4		-	+	-	16,0	10 41 17
											22,5N 122,2E
											M = 4,8
											MOSKVA
27	PL	eP	10	07	23,2		+	+	+	14,1	10 04 07
	SP	eP	10	07	59,8					16,8	19,1N 121,5E
		ePP		08	18,5	1,0			0,1		M = 4,8
											MOSKVA
29	SP	eP	00	50	41,1			-	-	16,8	00 46 42
											18,1N 121,2E
											h = 25km
											M = 4,8
											MOSKVA
29	PL	eP	20	00	14,3		+	-	-	16,6	19 56 24
		iPP			36,3	3,0	2,5	2,5	3,3		13,0N 122,0E
		iPPP			43,9	3,6	1,7	1,8	1,5		h = 90km
		iS		03	33,1	6,0	1,4	1,4	1,3		M = 6,0
		Lm				8,7	5,0	5,6	4,3		MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	iP	06	19	11,2		+	+		65,4	06 08 26
		ePcP			44,8						51,7N
		iPP		21	42,3	3,7	0,7	0,7			177,3W
		iPPP		23	09,1						M = 6,1
		iS		27	59,7	8,8	5,0	7,5			MOSKVA
		iPS		28	19,0	7,3	3,1	1,7			
		iScS		29	04,3	7,3	1,5	2,0			
		eSS		32	14,1	14,1					
		eSSS		35	11,7						
		Lm		49	18	17	15,0	32,4	20		
	SP	iP	06	19	11,8					66,0	
		iPcP			42,8	1,5	0,5	0,6	1,0		
		iPP		21	51,3	1,5	0,4	0,2	0,5		
		Lm				1,5	1,5	1,5	2,6		
4	PL	iP	02	10	15,7	2,4	+		-1,0	26,7	02 04 31
		iPP		11	09,9	3,7	1,0				6,0S
		Lm		20	30	8,0	15,0	21,1	20,0		105,3E
	SP	iP	02	10	15,7		+	+		28,2	M = 6,3
		iPP		11	24,3	1,7			0,5		MOSKVA
		Lm				5,0	8,0	8,0	25,0		
7	PL	iP	00	26	52,5	2,4	+0,3	-0,7	-	26,6	00 21 14
		iPP		27	32,9	3,1	1,7	0,8	2,0		2,5S
		iPPP			56,7	4,3	1,5	0,7	2,0		119,9E
		iS		31	37,8	4,9	1,8	1,5	0,7		M = 6,0
	SP	iP	00	27	16,3					29,3	MOSKVA
		iPP		28	16,2	1,0	0,1	0,1			
7	SP	iP	00	49	57,1					29,6	00 43 51
											2,6S 120,3E
											m_{pv}^{CKM} = 5,5
											MOSKVA
9	SP	iPkP1	08	44	46,8			-	-	149,5	08 25 02
		iPkP2		44	51,8						39,8S 105,6W
		iPkS		48	35,2						M = 6,2
											MOSKVA
9	SP	iP	19	32	48,3	1,0		+0,1	-0,2	31,5	19 26 37
		iPP		34	09,5						35,8N 71,1E
		iPPP		34	27,0						h = 100km
											m_{pv}^{CKM} = 5,6
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
10	SP	iP	11	58	29,0		+	-	-	26,3	11 53 53 8,1S 126,8E M= 5,5 MOSKVA
		e	12	00	12,0						
10	SP	iP	14	58	30	1,2	-	-	+0,2	34,1	14 51 47 43,0N 71,2E m_{pv}^{CKM} = 5,8 MOSKVA
11	PL	eP	00	12	47,1	3,1	+0,2	-0,2	-0,3	13,8	00 09 36 22,4N 121,3E h = 50km M = 5,0 MOSKVA
		eS		16	41,0	2,4	0,5	0,7	0,6		
	SP	iP	00	13	18,0		+	+	. -	16,1	
		iPP		13	29,9	0,8	0,1	0,2			
		iPPP		13	43,9	1,2	0,2		0,3		
		iS		16	06,9						
		iSS		16	45,4						
		iSSS		17	23,0						
12	SP	iP	06	35	49,8	1,0			0,1	64,4	06 25 16 37,8N 29,7E M = 6,2 MOSKVA
12	SP	eP	10	21	11,4				+	64,5	10 10 37 37,6N 29,6E M = 5,2 MOSKVA
		iPcP		21	39,7						
14	SP	iP	08	02	40,5		-	-	-	28,7	07 56 40 6,4S 106,7E M = 5,0 MOSKVA
15	SP	iP	07	50	36,9				-	38,5	07 43 15 40,7N 144,0E h = 20km M = 4,8 MOSKVA
17	SP	iPkP1	11	23	46,6				-	158,6	11 04 06 1,0S 77,8W h = 150km m_{pv}^{CKM} = 6,1 MOSKVA
		iPkP2		24	26,0						
		iPkS		28	08,8						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
17	SP	iP	13	27	42,7					32,9	13 20 49 26,8N 139,8E m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
18	PL	eP	22	53	43,0	3,7			+0,4 -	50,8	22 44 38 64,1N 146,3E M = 6,4 MOSKVA
		iS	23	01	0,8						
		Lm		13	12,0	7,3			17		
19	SP	iP	03	18	12,9			-	-	16,7	03 14 21 19,0N 121,3E m_{pv}^{CKM} = 5,2 MOSKVA
		iS		21	15,4						
20	SP	iP	02	46	31,8			+	-	68,4	02 35 28 51,6N 173,3W M = 4,6 MOSKVA
		iPcP		46	47,4						
21	SP	iP	01	55	28,6			-	-	22,1	01 50 38 9,5N 122,7E m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
22	SP	eP	16	53	39,1					55,9	16 44 04 39,1N 40,5E M = 6,8 MOSKVA
		iPcP		54	48,2	1,5	0,2	0,2	0,4		
		iPP		55	53,0	1,5	0,1	0,2	0,5		
	PL	iP	16	54	02,9	4,9	+	+0,7	-1,0	58,9	
		iPP		56	17,0	4,9		0,6	0,6		
		iPPP		57	47,6						
		iS	17	02	08,4	7,3	1,0	2,0			
		Lm		22	12	19,9	16,0	45,0			
22	SP	iP	20	06	54,8	1,5	+0,2	-0,2	+0,5	14,6	20 03 28 32,5N 92,1E M = 6,3 MOSKVA
		iPP		07	06,4	2,0	1,0	1,0	2,0		
		iPPP		07	23,4	1,5	0,3	0,4	0,5		
		iS		09	29,6	2,0	0,5	0,4	0,5		
		iSS		09	39,9						
		iSSS		09	54,9						
		Lm		12	06	6,5	86	83	64		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
	PL	iP	20 07 34,3	3,1	+1,7-1,5+2,4	17,5	
		iS	10 54,5	6,1	2,1 1,8 3,2		
		Lm	14 30	9,8	46 67 38		
24	SP	iP	05 54 01,7	1,0	- + -0,1	64,3	05 43 29 39,2N 29,6E M = 5,9 MOSKVA
25	PL	iP	13 05 38,3			24,5	13 00 17 31,5N 131,2E h = 20km
		iPP	06 06,5				
		iS	10 21,2				
		iSS	11 28,5				
	SP	eP	13 05 51,7			26,0	M = 5,9 MOSKVA
		ePP	06 38,1				
26	PL	eP	00 23 37,5	3,1	+0,2+0,2 +0,7	85,7	00 11 38
	SP	eP	00 24 02,7			86,7	24,8S 178,6W h = 260km m^{CKM}_{pv} = 5,6 MOSKVA
26	SP	iP	02 49 34,7	1,5	-0,6	41,7	02 41 42
	PL	eP	02 50 04,0		-	44,7	35,5N 58,2E M = 5,6 MOSKVA
26	PL	iP	06 18 33,4		- - +	24,7	06 13 13
		iS	23 0,3				31,5N 131,4E
	SP	iP	06 18 48,1			26,2	M = 6,0 MOSKVA
27	SP	iP	16 49 59,2		-	38,2	16 42 52
		iPP	50 41,1				7,3S 128,6E h = 160km m^{CKM}_{pv} = 5,3 MOSKVA
28	SP	eP	12 57 55,0			39,3	12 50 23 18,7N 145,7E m^{CKM}_{pv} = 5,5 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
29	SP	iP	08 58 19,2		-	26,1	08 52 02
	PL	e	09 02 58,8			24,5	31,4N 131,3E M = 6,0 MOSKVA
31	PL	eP	09 15 51,6			20,7	09 11 11 2,5N 96,4E M = 5, MOSKVA

THÁNG SÁU — JUNE

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	SP	eP	00	29	53,3	1,0			-0,1	16,2	00 26 09 17,9N 120,5E M = 4,7 MOSKVA
2	SP	iP	13	40	17,7	1,0			+0,1	21,0	13 35 35 2,5N 96,4E m^{CKM}_{pv} = 5,1 MOSKVA
		iPP		40	21,2	1,0	0,1		0,1		
		iPPP		40	26,7	1,0			0,1		
5	PL	iP	01	42	19,3		-	+	+	17,7	01 38 10 9,3N 92,5E M = 5,2 MOSKVA
		iS		45	40,1						
5	PL	iP	09	26	08,2	1,2	-0,3	+0,4	+0,7	24,0	09 20 49 6,0N 126,2 E M = 5,4 MOSKVA
		iPP		26	41,8						
		iPPP		26	49,2						
		iS		30	22,2						
9	SP	eP	07	52	03,0		-		-	18,8	07 47 41 6,0N 93,9E m^{CKM}_{pv} = 5,3 MOSKVA
10	SP	eP	17	39	46,1			+	-	70,3	17 28 32 51,8N 170,2W M = 4,6 MOSKVA
10	SP	eP	20	06	21,1		-	-	+	34,8	19 59 54 41,3N 138,5E h = 250km m^{CKM}_{pv} = 6,1 MOSKVA
		iS		11	34,2						
11	PL	iP	14	08	59,7	4,8	-	-	+0,5	61,0	13 58 40 51,7N 175,6E M = 6,8 MOSKVA
		iPcP		09	36,4	2,4	0,4	0,5	0,5		
		iPP		11	16,8						
		ePPP		12	33,9						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		iS		17	25,4	4,3	0,6	0,5	0,7		
		iPS		17	36,6	6,7	1,2	0,8	1,5		
		Lm		41	30	14,7		28,5	32,1		
15	PL	eP	07	45	59,4		-	+	-	30,9	07 39 36 41,3N 79,4E M = 5,4 MOSKVA
		eS		50	59,4						
15	PL	eP	22	10	35,1		-	+	-	31,1	22 04 12 41,4N 79,3E M = 5,9 MOSKVA
		eS		15	41,3						
		Lm		27	30	11,0	2,5	5,2	5,0		
17	PL	iPkP1	21	20	42,3	4,9	-	-	-2,5	174,4	21 00 34 25,6S 69,1W M = 6,7 MOSKVA
		iPkP2		22	17,1	6,6	1,6	1,2	6,2		
19	PL	Lm	17	33	12	11,0	1,5	2,0	4,0	31,1	17 23 00 41,5N 79,3E h = 15km M = 5,4 MOSKVA
24	PL	iP	13	56	02,8	2,4	+0,4	+0,4	-1,9	16,2	13 52 23 24,1N 123,8E h = 50km M = 5,5 MOSKVA
		iPP		56	30,9	2,5	0,5	0,7	1,0		
		iPPP		56	41,9	2,5	0,5	0,1	0,7		
		iS		59	15,0	6,1	1,1	1,7	1,0		
		iSS		59	26,5	5,5	0,8	1,3			
		Lm	14	02	30	5,5	2,0	2,3			
26	PL	iP	19	33	04,2	3,0	-1,0	-0,4	-1,5	27,5	19 27 15 5,2S 97,0E m^{CKM}_{pv} = 6,3 MOSKVA
		iPP		33	47,7	3,6	1,0	0,7	0,7		
		iPPP		34	11,7	3,0	0,8	0,6	0,7		
		iPcP		36	17,7	3,0	0,6	0,5	1,3		
		iS		37	44,0	6,7	1,4	1,5	3,3		
		iSS		38	48,3	6,7	2,0	3,1	3,0		
		Lm		43	48	14,7	33,8	59,6			

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	PL	iP	01	23	04,2	3,1	+0,5		-0,9	34,9	01 16 17
		iPP		24	29,9	3,0	0,3		0,3		5,5S 130,2E
		iS		28	27,0	4,8	0,4				h = 100km
											m_{pv}^{CKM} = 5,6
											MOSKVA
2	PL	iP	05	38	43,7	3,7	-0,2	+0,7	+0,7	18,6	05 34 21
		iS		42	19,2						12,2N
	BG	iP	05	38	48,8					19,2	123,9E
		iPP		39	02,2						M = 6,0
		iPPP		39	11,2						MOSKVA
		iS		42	16,2						
	SP	iP	05	39	16,1				-	21,6	
		iPP		39	31,2						
		iPPP		39	53,9						
4	PL	iP	11	34	27,6	4,9	+0,5	-1,7	-0,8	15,4	11 30 49
		iPP		34	46,0	4,3	0,8	1,0			15,6N
		iPPP		34	55,7	3,1	0,6				121,9E
		iS		37	05,5						h = 20km
		iSS		37	34,9	4,9	0,4	1,1	0,6		M = 5,6
	BG	iP	11	34	34,9		+	-	-	**15,9**	MOSKVA
		iPP		34	49,4	1,8		0,3	0,5		
		iPPP		34	59,9						
		iS		37	35,9						
		iSS		37	47,9						
		iSSS		37	59,9						
8	PL	iP	19	14	02,0	3,7	+2,1	-2,5	-2,8	35,8	19 07 10
		iPP		15	23,4	3,6	0,7	0,8	0,7		7,0S
		iPPP		15	40,0	4,2	1,0	0,6	0,7		129,8E
		iS		19	27,7	4,9	0,8	1,2			h = 120km
	BG	iP	19	14	02,8	1,5	+	+0,1	+0,4	36,5	
		iPP		15	41,5	1,8			0,5		m_{pv}^{CKM} = 6,6
		iPPP		16	05,5	1,5			0,1		MOSKVA
9	BG	iPkP1	03	23	18,2		+	+	+	169,5	03 03 13
		iPkP2		24	33,3						31,5S
		iPkS		26	59,7						71,0W
		iPP		28	34,7						M = 7,9
	PL	iPkP1	03	23	21,0	3,7	+0,8	+0,2	+	169,6	MOSKVA
		iPkP2		24	33,9	3,7	0,8	0,3	1,4		
		iPkS		26	46,1						
		iPP		28	24,1	3,7	1,8	1,0	1,2		
		iSkS		30	28,0	4,8	0,8	0,5	0,8		
		iPPP		32	25,3	4,8	1,5	1,3			
		iSkkS		35	09,4	4,8	1,3	1,0	1,6		
		Lm	04	53	12	19,6	62,5	80,3			

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
9	PL	iP	09	59	04,8	3,0	+	-	-0,3	54,1	09 49 39
		iS	10	06	41,0	3,0	0,3	0,3			5,8S 154,7E
	BG	iP	09	59	07,5	1,5			0,4	54,7	M = 5,4
											MOSKVA
10	PL	iP	05	33	17,3	3,1	-	+	+0,3	54,3	05 23 48
											6,0S 154,8E
											M= 5,5
											MOSKVA
14	PL	eP	17	48	05,6		+	-		52,7	17 38 44
											5,2S 153,4E
											M = 5,6
											MOSKVA
14	PL	eP	18	36	52,1		+	-		53,1	18 27 40
		iPcP		38	04,3	3,1			0,4		5,0S 154,0E
		eS		44	03,1	6,1	0,3				M = 6,3
	BG	ePPP	18	37	02,2					53,7	MOSKVA
14	PL	eP	23	06	01,9					28,6	23 00 05
		eS		10	47,2	4,3	0,3	0,5			2,7N 129,4E
											M = 5,3
											MOSKVA
15	BG	iP	08	42	05,8		-	-		20,4	08 37 28
											2,0N 99,3E
											m_{pv}^{CKM} = 5,2
											MOSKVA
17	PL	iP	05	36	47,6	2,4	+1,3	+1,5		18,0	05 32 40
		iPP		37	02,8	3,7	0,9	1,1			6,9N
		iPPP		37	12,7	3,7	2,0	1,9			94,6E
		iS		40	02,8	6,1	3,2	12,8			h = 120km
		iSS		40	27,6	5,0	2,3	3,0			
	BG	iP	05	36	49,5					18,3	m_{pv}^{CKM} = 5,8
		ePP		37	11,2						
		ePPP		37	26,8						
		Lm				3,0	1,5	2,5			
18	PL	iP	14	40	29,4	2,4	+0,5	-1,0		52,7	14 31 17
		iPcP		41	47,2	3,7	0,7	0,1			4,8S
		iPP		42	42,9	3,7	0,5	1,0			153,6E
		iPPP		43	44,1	3,7	0,6	0,8			h = 40km
		iS		47	53,9	6,0	1,0	1,4			M = 6,5
		iScS		50	30,5	4,3	1,5	1,2			MOSKVA
		Lm		58	06	7,0	1,5	1,5			

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
18	PL	iP	14	40	29,4	2,4	+0,5	-1,0		52,7	14 31 17
		iPcP		41	47,2	3,7	0,7	1,0			4,8S
		iPP		42	42,9	3,7	0,5	1,0			153,6E
		iPPP		43	44,1	3,7	0,6	0,8			h = 40km
		iS		47	53,9	6,0	1,0	1,4			M = 6,5
		iScS		50	30,5	4,3	1,5	1,2			MOSKVA
		Lm		53	06	7,0	1,5	1,5			
	BG	iP	14	40	33,0		+	-	-	53,2	
19	PL	iP	00	24	03,6		-	+		54,1	00 14 42
		iPcP		25	16,0						5,6S
		iPP		26	08,8						154,8E
		iPPP		27	14,2						M = 6,7
		iS		31	36,7						MOSKVA
		iPS		31	46,5						
		Lm		41	24	8,4		4,0			
	BG	iP	00	24	09,4	1,5	+	-0,1	-0,3	54,7	
		iPcP		25	13,7	1,5	0,1	0,1	0,1		
		iPP		26	18,7						
		iPPP		27	29,7						
19	PL	iP	15	46	39,8		-	+		49,7	15 37 49
		iPcP		47	58,7						4,5S
		iS		54	05 6	5,0	0,4	0,4			150,3E
		Lm	16	02	00	9,8		33			h = 15km
	BG	iP	15	46	50,2		+	-	-	50,3	M = 6,1
		ePcP		48	05,0						MOSKVA
19	BG	iP	17	01	43,1		-	-	+	15,5	16 58 05
		ePP		02	07,5						24,3N 122,7E
		ePPP			11,5						M = 5,1
											MOSKVA
20	BG	eP	21	35	17,2			-	+	54,3	21 25 53
											5,6S 154,4E
											M = 5,6
											MOSKVA
25	PL	iP	12	55	57,0	4,2		+4,2	+4,1	18,4	12 51 36
		iPP		56	19,2	4,2		6,3	6,0		12,3N
		iPPP		56	28,2	3,6		3,6	1,0		123,7E
		iS		59	07,8	4,8		1,0	0,6		M = 6,4
		iSS		59	48,6	6,6		9,0	7,2		MOSKVA
		iSSS		59	51,8	6,6		5,0	3,7		
		Lm	13	13	36	12,0	6,0	12,0	15,0		
	BG	iP	12	56	02,6	1,7			0,1	19,0	
		iPP		56	15,7						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		iS		58	54,3	3,0		1,0	1,0		
		iSS		59	21,3	4,0		1,0	2,0		
		iSSS	13	00	11,3	3,0		0,5	0,5		
25	BG	iP	14	21	08,9		-	+	+	35,9	14 14 23
											6,0S 130,0
											h = 155km
											m_{pv}^{CKM} = 5,8
											MOSKVA
25	PL	iP	15	51	21	4,8	+	-	-0,8	59,1	15 41 23
		Lm	16	00	30	7,8		1,7			52,2N 172,5E
	BG	iP	15	51	21,8	1,5		1,7		59,9	M = 6,4
		ePcP		52	13,8						MOSKVA
26	PL	iP	01	32	32,8	4,8	+-7,3	-13,3		52,7	01 23 14
		Lm		51	06	19,2	750,0				4,9S
	BG	iP	01	32	35,3	2,0	+	-	-0,4	53,3	153,6E
		iPcP		33	45,2						M = 7,8
		iPP		34	35,2						MOSKVA
		iPPP		35	49,3						
		Lm	02	12	36	18,9					
26	BG	iP	17	08	41,8		-	+	+	52,6	06 59 28
		iPcP		09	55,4						5,5S 152,4E
		iPP		10	47,7						M = 5,8
											MOSKVA
26	PL	iP	19	24	39,3	3,0	+0,3	-0,3	-0,3	50,8	19 15 34
		iPP		26	31,6	6,0	0,4	0,7	0,6		5,2S 151,2E
		iPPP		27	41,2						M = 5,8
											MOSKVA
27	SP	eP	14	28	22,4			-		11,2	14 25 38
		Lm		32	54	2,0	1,0	1,0			5,1S
	BG	iP	14	28	29,8		-	-	-	12,3	96,1E
		iPP		28	34,4	1,5		0,1	0,2		h = 25km
		iPPP		28	48,1						M = 5,8
		eS		30	44,8						MOSKVA
		eSS			54,8						
		ePcP		34	14,3	2,5	0,5	1,0	2,0	12,2	
	PL	iSS	14	31	01						
		Lm		35	24	4,8	4,5	5,9	5,4		
27	PL	iP	20	57	10,3	3,7	-0,3	+0,3	+0,4	52,4	
		iPcP		58	14,6						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		iPP		59	0,5						20 47 50
		ePPP	21	00	04,2						5,1S
	BG	iP	20	57	15,5		-	+	+	53,1	131,1E
		iPcP		58	23,3	1,2			0,1		M = 6,2
		iPP		58	59,8						MOSKVA
		ePPP	21	00	10,8						
28	PL	iP	01	19	36,4	2,4	+0,3	-0,3	-0,3	52,1	01 10 26
		iPcP		20	52,1	3,0	0,3	0,5	0,6		5,0S
		iPP		21	42,5						152,8E
		iPPP		22	36,5	3,0	0,2	0,5	0,5		h = 30km
		iS		27	0.1	4,8	0,4	0,8			M = 6,4
	BG	iP	01	19	40,3	1,5	-	+	+0,2	52,7	MOSKVA
		ePcP		20	49,2						
		ePP		21	34,7						
		ePPP		22	35,2						
29	SP	eP	22	28	25,5					60,0	22 18 19
		ePcP		28	46,6						52,3N 173,0E
											h = 20km
											M = 5,5
											MOSKVA
30	PL	iP	06	27	20,4	1,5		-0,6	-0,6	52,1	06 18 11
		ePcP		28	33,4						4,6S 153,1E
	SP	eP	06	27	42,7		-	-	-	55,1	M = 5,7
											MOSKVA
30	PL	eP	20	56	13,4					52,0	20 46 54
											5,4S 152,5E
											M = 5,3
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	iP	07	32	05,0		+	+	-	37,5	07 24 57
		Lm				13	23,5	33,3	57,1		42,0N 143,4E
	BG	iP	07	32	05,8					37,6	M = 7,0
	SP	iP	07	32	13,9					38,4	MOSKVA
		iS		38	05,3						
2	SP	iP	09	07	19,1					30,0	09 01 08
											1,5N 126,1E
											m_{pv}^{CKM} = 5,6
											MOSKVA
2	PL	iP	13	07	09,9		-	-	+	37,5	12 59 59
		iPP		08	36,0						41,5N 143,6E
	BG	iP	13	07	09,9		-	-	+	37,5	M = 5,1
	SP	iP	13	07	18,6	1,2	+0,1	-	-0,2	38,4	MOSKVA
2	SP	iP	17	01	31,2		+	-	-	21,2	16 56 39
											35,6N 123,8E
											M = 5,2
											MOSKVA
4	SP	iP	00	30	46,5		+	-	+	32,0	00 24 39
		iS		35	47,5						36,6N 70,7E
	BG	iP	00	31	06,6		+		+	34,4	h = 210km
											m_{pv}^{CKM} = 6,5
											MOSKVA
5	SP	ePkP	02	18	00					126,2	01 58 42
											0,5S 25,5W
											M = 7,0
											MOSKVA
5	SP	eP	04	56	37,0				+	29,3	04 50 29
											2,7S 119,E
											M = 5,5
											MOSKVA
7	SP	iP	07	04	34,2	0,8	-0,2	+0,4	-0,1	72,1	06 53 10
											13,9S 167,5E
											m_{pv}^{CKM} = 6,1
											MOSKVA
9	PL	iP	12	21	22,5	4,2	+	-1,4	-2,1	54,1	12 11 57
		iS		28	56,1	6,6	2,5	5,0			5,9S

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
	SP	iP		21	42,5	1,0	+	–	-0,1	57,1	154,6E
		iPcP		22	44,5	2,0	0,5		0,7		M = 6,2
											MOSKVA
9	PL	iP	20	10	48,7					51,3	20 01 43
		ePPP		18	26,2	6,0	1,0	1,3			4,8S 152,0E
											M = 6,1
											MOSKVA
10	PL	iP	14	47	15,6	4,8	+	-0,7	-0,9	52,7	14 37 55
	BG	iP	14	47	15,8				-	53,3	5,4S 153,3E
	SP	eP		47	32,5			+	-	55,7	M = 5,9
											MOSKVA
11	SP	eP	04	59	27,9	1,0	-	+	+0,1	30,2	04 53 18
											1,2N 126,1E
											h = 40km M =5,6
											MOSKVA
11	SP	eP	13	20	06,8		-	-	-	31,8	13 14 16
											32,3N 137,9E
											h = 390km
											m_{pv}^{CKM} = 5,0
											MOSKVA
11	SP	eP	14	36	51,0					94,7	14 23 36
											63,0S 156,4E
											h = 65km
											M = 6,0
											MOSKVA
12	SP	iP	04	20	08,2		+		+	12,5	04 17 05
		iPP		20	18,7	1,5	0,2		0,4		12,9N
	PL	iP	04	20	20,4	4,3	0,3	0,3	0,5	13,6	95,0E
	BG	eP	04	20	21,6	1,5			0,1	13,6	h = 20km
		iPP		20	28,3						M = 5,2
		iPPP		20	36,8						MOSKVA
13	PL	iP	16	58	13,2						
		iS	17	05	52,0	7,2	+ 1,5	- 1,4	-	54,1	16 48 48
											15,8S 180,0E
											M = 6,7
											MOSKVA
19	BG	eP	08	32	23,6					14,7	18 28 56
		iS		35	18,6						24,3N 122,1E
	PL	eP	08	32	26,3					14,9	M = 5,7
											MOSKVA

gày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	W	Δ°	Chú thích
9	BG	eP	22	24	14,2		-			47,9	22 15 39
	PL	eP	22	24	15,2		-	-		48,1	49,5N 155,5E
		eS		31	22,6	4,9		0,5			h = 50km
											M = 6,3
											MOSKVA
3	PL	iP	04	16	24,8		-	+	+	45,9	04 07 57
		iS		23	12,5						4,1S 146,0E
	BG	eP		16	28,9					46,5	M = 6,4
											MOSKVA
3	PL	eP	22	03	22,4					43,8	21 55 19
	BG	eP	22	03	22,6					43,8	45,6N 151,0E
		ePP		03	43,3						h = 55km
											M = 5,8
											MOSKVA
4	BG	eP	16	39	55,5		-		-	32,4	16 33 21
											52,4N 91,4E
											h = 20km
											M = 5,6
											MOSKVA
8	PL	iP	16	02	52,0		+	+	-	23,3	15 57 47
		iS		07	09,1						28,3N 130,9E
	BG	iP	16	02	54,2					23,4	M = 5,4
		iPP		03	16,2						MOSKVA
		ePPP		03	32,5						
9	PL	eP	03	40	34,7	4,9	+0,3	-0,3	-0,4	24,3	03 35 12
		ePP		41	08,3						6,8N 127,2E
		eS		44	59,9	5,4	0,4				M = 5,3
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	BG	iP	06	43	59,0	1,0	-	+	+0,1	67,4	06 33 03 11,2S 166,4E m^{CKM}_{pv} = 5,9 MOSKVA
		ePcP		44	35,7						
4	BG	eP	17	13	39,7				-	15,4	17 10 14 24,6N 122,6E m^{CKM}_{pv} = 5,0 MOSKVA
		ePP		14	04,3						
5	PL	iP	18	42	47,4		-	-	+	38,0	18 35 28 46,4N 141,2E M = 7,5 MOSKVA
		iPP		44	06,0	3,6	0,3	1,2			
		iPPP		44	16,8	5,0	1,5	2,5			
		iPcP		45	05,9	5,0	2,3	2,6	2,0		
		iS		48	29,9	5,0		3,5	1,5		
		Lm				10,0		82,0	78,5		
6	PL	iP	13	44	32,3	2,4	-	-0,3	-	38,3	13 37 10 46,7 141,4E h = 25km M = 6,2 MOSKVA
		iS		50	30,4		0,5	0,5			
8	BG	iP	07	41	57,5			-	+	34,3	07 35 10 37,3N 141,4E M = 5,0 MOSKVA
8	BG	iP	11	55	41,9			-	-	37,6	11 48 26 46,3N 140,9E h = 25km M = 6,9 MOSKVA
8	BG	iP	17	07	09,6				+	37,8	16 59 55 46,3N 140,9E M = 6,6 MOSKVA
	PL	iP	17	07	10,4	4,3	+1,3	+1,3	+1,9	37,8	
		iPP		08	44,7	6,6	1,3	1,3	2,0		
		iS		13	05,5	7,2	5,0	2,0	2,4		
		Lm				10,0	23,0	23,0	16,0		
9	PL	iP	23	09	16,9	2,4	+1,1	+1,1	+1,7	43,3	23 01 18 44,9N 150,4E h = 80km M = 6,2 MOSKVA
		iPP		09	39,8	4,8	0,7		1,0		

ày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
10	BG	iP	05	53	29,1			+	+	24,7	05 48 07 0,9N 120,4E m^{CKM}_{pv} = 5,4 MOSKVA
		iPP		54	09,7						
10	PL	iP	06	41	33,8			-	-	87,7	06 28 47 20,4S 174,1E M = 5,9 MOSKVA
		iPcP		41	48,2						
		iPP		45	10,6						
	BG	iP	06	41	41,7		-	-	-	88,3	
		iPcP		41	45,7						
11	PL	e	05	55	07,4		-	-	-	11,0	05 49 23 15,2N 96,5E M = 4,8 MOSKVA
14	PL	iP	05	29	36,0		+		-	51,9	05 20 24 6,4S 151,7E M = 6,3 MOSKVA
	BG	iP	05	29	40,6					52,5	
		ePcP		30	52,0						
15	PL	iP	13	35	57,0			+		31,5	13 29 26 30,3N 140,0E M = 5,7 MOSKVA
		ePP		37	01,4						
		iS		41	06,8						
15	BG	iP	15	02	13,0	2,0	-	+0,1	+0,7	36,7	14 55 08 39,5N 143,6E M = 6,4 MOSKVA
16	PL	iP	06	29	26,0					35,4	06 22 39 5,3S 131,1E h = 130km
		iS		34	52,4						
		iSS		39	30,9						
	BG	iP	06	29	31,2					36,1	m^{CKM}_{pv} = 6,2 MOSKVA
24	BG	eP	01	17	04,0	1,5	+0,5	+	-1,5	36,3	01 10 03 39,7N 143,1E M = 6,3 MOSKVA
	PL	iP	01	17	06,3	3,7	+	-0,1	+0,1	34,4	
		iS		22	45,8	4,9	1,5	1,5	1,0		
		Lm		33	54	13,5	32,0	19,0	35,0		
25	PL	iP	04	44	43,2					48,4	04 36 10 6,3S
		ePcP		46	16,3	7,3			2,8		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		iPP		46	39,0	4,9			3,2		146,8E
		iS		51	39,5	5,5	3,4	4,0	0,2		h = 80km
	BG	eP	04	44	47,2	1,2	+	-0,1	-8,0	48,8	m_{pv}^{CKM} = 6,9
											MOSKVA
27	PL	iP	19	09	06,6	2,4	-0,8	-0,4	+1,0	37,9	19 01 48
		iS		14	57,0	5,0	1,9	0,6	0,9		46,5E 140,9E
		Lm		25	12	10,2	21,0	16,0	14,0		M = 6,2
											MOSKVA
27	PL	iP	22	28	40,8		-	+	+	47,9	22 20 02
		iPcP		30	08,5						2,5S 149,5E
		iS		35	38,5						M = 6,2
											MOSKVA
28	BG	iP	19	55	13,2			-	-1,0	58,4	19 45 11,0
		ePcP		56	05,7						9,2S 157,0E
											M = 5,5
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
3	PL	eP	13	36	14,7			-	-	73,8	13 24 41
											14,6S 172,6E
											M = 66
											MOSKVA
8	SP	iP	16	16	32,8	1,0			-0,1	86,4	16 04 38
											16,1S 178,0W
											h = 475km
											m_{pv}^{CKM} = 5,8
											MOSKVA
9	SP	iP	13	19	32,1	1,2	-0,2		+0,3	17,1	13 15 32
		iPP		19	40,0	1,0	0,3		0,2		24,9N
		iPPP		19	50,8	1,2	0,4		0,1		122,3E
		iS		22	27,8						h = 50km
		eSS		22	54,3						M = 5,2
		Lm		25	18	1,2	1,2		1,1		MOSKVA
13	PL	iP	11	57		02,6	-	+	+	31,4	11 50 33
											2,7N 133,1E
											M = 5,4
											MOSKVA
13	SP	eP	10	11	37,5		-		-	80,8	09 59 30
				11	55,5						22,8S 172,8E
											M = 5,4
											MOSKVA
18	SP	eP	12	42	43,3	1,0			-0,1	80,0	12 30 35
		ePcP		42	56,5						22,6S 171,9E
											M = 5,8
											MOSKVA
18	SP	eP	13	07	41,1		-		+	78,8	12 55 36
		ePcP		07	50,1						22,6S 170,4E
											M = 5,7
											MOSKVA
19	BG	iP	11	13	58,4					71,8	11 02 37
		iPP		14	09,5						52,6N 166,9W
	SP	iP	11	14	04,2					72,1	h = 25km
											M = 5,1
											MOSKVA
20	PL	iP	08	43	33,0	3,1	+	-	-2,0	13,9	08 40 20,3
		iPP		43	44,4						22,2N

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		iPPP		44	03,6						121,4E
		Lm		48	48						h = 35km
	BG	iP	08	43	37,8	2,0	+	-	-0,5	14,2	M = 5,6
	SP	eP	08	44	07,9						PEKIN
		eS		47	05,8						
		Lm		48	48	1,2	5,5		0,6	16,7	
21	SP	iP	08	27	15,5		+		-	20,1	08 22 44
											25,6N 125,5E
											m_{pv}^{CKM} = 5,5
											MOSKVA
23	SP	iP	01	53	47,4					85,2	01 41 14
		iPcP		53	55,4						55,2S 146,0E
											M = 6,0
											MOSKVA
23	SP	eP	22	40	53,3					38,4	22 33 26
		ePcP		43	11,5						11,5N 142,5E
		iPP		43	20,5						M = 6,5
											MOSKVA
24	eP	eP	01	44	53,3			-		38,1	01 37 32
		ePPP		46	50,8						12,0N 142,3E
		iPcP		47	06,3						M = 6,5
		eS		50	48,3						MOSKVA
24	SP	eP	02	28	24,4	1,6			-0,2	38,2	02 21 02
		ePP		29	49,8						11,9N 142,5E
		ePcP		30	35,5						h = 30km
											M = 6,2
											MOSKVA
25	SP	iP	03	57	52,3	1,4			+0,4	70,5	03 46 32
											13,2S 166,1E
											M = 6,2
											MOSKVA
25	SP	eP	16	59	03,7			-		34,7	16 52 13
											2,1N 133,0E
											M = 4,5
											MOSKVA
26	SP	iP	20	13	02,6		-			33,0	20 06 06
											26,9N 140,3E
											m_{pv}^{CKM} = 5,1
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
27	PL	eP	09	30	23,0		+1,0	+	+1,0	13,5	09 27 15
		ePP		30	38,6						17,3N
		ePPP		30	51,8						120,4E
		Lm		35	54						MOSKVA
27	PL	iP	18	09	44,4		+	-	-	69,4	17 58 39
		iS		18	54,0						15,5S 166,9E
		ePS		19	21,6						h = 50km
											M = 7,1
											MOSKVA
28	SP	eP	13	37	33,4					33,1	13 30 55
											42,2N 72,2E
											M = 5,7
											MOSKVA
28	SP	eP	14	31	49,4		-		-	70,8	14 20 24
											13,4S 166,3E
											M = 5,4
											MOSKVA
28	PL	iP	15	22	54,7	4,3	-	-1,2	-1,5	53,3	15 13 27
		iS		30	22,3						5,5S 153,9E
	SP	iP	15	23	08,9					56,3	M = 6,6
		Lm				0,6	0,2	0,2	0,2		MOSKVA
28	SP	iP	18	11	20,0				-	71,0	18 00 00
		iPcP		11	42,0	1,0			0,1		13,4S 166,5E
											M = 6,3
											MOSKVA
29	SP	eP	14	15	01,1					48,5	14 06 30
		ePcP		16	26,2						50,0N 155,0E
											h = 130km
											m_{pv}^{CKM} = 5,7
											MOSKVA
29	SP	eP	20	18	31,3					71,0	20 07 14
											12,8S 166,8E
											M = 5,3
											MOSKVA
30	PL	iP	20	52	03,5				+	14,0	20 48 47
		ePP		52	22,0						22,9N 121,5E
		eS		54	46,0						M = 5,9
		eSS		55	06,2						MOSKVA
	SP	iP	20	52	38,4				+	16,2	

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
5	SP	iP	22	15	02,6	1,2	+0,07		+0,1	16,0	22 11 17 10,1N 92,9E h = 80km M = 5,4 MOSKVA
		iPP		15	06,0	0,9	0,2		0,2		
		eS		17	56,2						
	BG	iP	22	15	13,9	1,0	+	+0,1		17,0	
		iPP		15	26,5	1,2		0,1			
6	SP	iP	17	00	15,9		+	+	-	38,4	16 52 53 40,2N 144,1E M = 5,0 MOSKVA
6	SP	eP	18	48	39,8		+	-		39,0	18 41 19,0 40,7N 143,9E m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
6	SP	iP	19	54	23,6	1,0		-0,04		64,2	19 43 51 39,3N 29,7E M = 4,6 MOSKVA
8	SP	iP	03	14	51,7	1,8			-1,0	44,7	03 06 35 27,1N 54,6E h = 20km M = 6,0 MOSKVA
		ipP		15	02,5	1,5			0,4		
		iPP		16	43,6	2,0			0,4		
8	SP	iP	22	48	34,2		-		+	27,4	22 43 03 5,8N 126,5E h = 180km m_{pv}^{CKM} = 5,8 MOSKVA
		iPP		49	30,7						
9	SP	eP	03	43	16,1		-		+	16,6	03 39 38 20,4N 121,6E m_{pv}^{CKM} = 5,2 MOSKVA
		ePP		43	35,9						
11	SP	eP	04	43	12,6					9,1	04 40 51 20,9N 94,2E m_{pv}^{CKM} = 5,3 MOSKVA
		e		46	04,6	2,5	0,4				

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
11	SP	eP	11	24	33,8		-		+	40,6	11 16 54 2,7S 136,7E m_{pv}^{CKM} = 5,7 MOSKVA
11	SP	eP	14	02	14,8		-		+	56,1	13 52 37 4,8S 154,1E m_{pv}^{CKM} = 5,3 MOSKVA
15	SP	eP	09	42	51,5	0,8	+		+0,04	68,7	09 31 43 50,2N 173,2W M = 4,4 MOSKVA
		ePcP		43	07,4						
15	SP	eP	12	37	45,5		-	+		16,7	12 33 50 23,8N 121,9E m_{pv}^{CKM} = 4,9 MOSKVA
		ePP		37	56,6						
20	SP	iP	07	39	52,0				+	87,6	07 28 01 23,3S 179,2W h = 550 m_{pv}^{CKM} = 5,4 MOSKVA
		e		41	48,4						
21	PL	iP	06	07	07,1		+			67,3	05 57 10 11,8S 166,6E h = 100km m_{pv}^{CKM} = 6,7 MOSKVA
		iS		16	40,3	7,2	2,0	4,0			
22	SP	iP	00	56	22,0	1,2	-0,1		+0,2	60,7	00 46 12 52,3N 174,2E h = 50km M = 5,9 MOSKVA
		iPP		56	44,2	1,2	0,1				
22	PL	iP	08	25	28,0				+0,7	26,5	08 19 56 0,2N 123,8E h = 110km m_{pv}^{CKM} = 5,9 MOSKVA
		iPP		26	19,0		+			29,4	
	SP	iP	08	25	55,5		0,1				
		iPP		26	48,0						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
24	PL	iP	19 44 21,0	4,2	-0,9 - +	51,3	19 35 30
	BG	eP	19 44 23,4	1,5	- -0,1 +	51,6	52,8N 159,1E h = 125km m_{pv}^{CKM} = 7,2 MOSKVA
27	SP	iP	13 50 30,9		+ -	24,7	13 45 10
		iPP	50 55,8				29,5N 130,1E M = 5,9 MOSKVA
28	SP	iPkP1	11 31 59,8		+ -	170,4	11 12 01
		iPkP2	33 16,7	1,5	0,1 0,8		31,1S 70,0W
		ePP	37 04,2	1,5	0,1		h = 100km MOSKVA
		ePPP	41 01,7				
29	SP	ePkP2	20 35 41,5			168,9	20 14 08 11,7S 79,8W M = 5,5 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
2	BG	iP	17 26 39,4	1,1	- -0,1+0,2	45,3	17 18 35
		iPP	27 07,3	1,5	0,3		45,0N 153,5E
	PL	iP	17 26 39,6		-	45,4	h = 50km
		iS	33 17,4	7,2	9,5		m = 6,6
		Lm	37 18	8,7	7,5 8,3 4,4		MOSKVA
	SP	iP	17 26 47,6	1,0	-1,0 +0,06	46,3	
		iPPS	33 56,3	3,2	2,5		
4	PL	iP	02 35 10,7	3,6	+ -1,3 -2,4	56,2	02 25 51
		iS	43 08,3	7,2	9,0 5,0		5,9S 154,6E
		Lm	43,6	7,5	7,6 6,6 3,5		h = 80km
	SP	iP	02 35 33,9		-	57,1	m_{pv}^{CKM} = 6,4
		iPcP	36 32,9	1,0	0,05		MOSKVA
7	SP	iP	16 01 19,7		-	25,9	15 55 43
		iPP	02 02,6				8,1N 126,5E
		iPPP	02 20,8	1,9	0,2		M = 5,1 MOSKVA
7	PL	iP	06 28 48,3	3,0	+0,5-0,9-0,1	27,0	06 23 07
		iPP	29 45,9				3,6N
		iS	33 24,3	5,0	0,6 1,2		128,1E
		Lm		6,8	2,7 2,7 1,3		h = 65km
	BG	iP	06 28 54,0	1,5	- + +0,2	27,7	M = 5,6
		iPPP	29 43,2	2,0	0,2		MOSKVA
	SP	iP	06 29 16,6	1,3	+ +0,3	30,0	
		iPP	30 18,8				
		iPPP	30 30,0	3,0	1,5 0,5		
8	SP	iP	13 10 38,0	1,3	- +0,1	63,2	13 00 08
							51,4N 178,2E m_{pv}^{CKM} = 5,5 MOSKVA
8	SP	ePkP1	16 25 38,8		-	175,2	16 05 27
		ePP	31 07,0				23,2S 71,1W M = 6,2 MOSKVA
9	SP	iP	01 50 34,8	1,0	0,5	43,0	01 42 33 27,3N 56,6E M = 5,8 MOSKVA
9	SP	iP	15 13 11,5	1,5	-0,2	80,8	15 01 00
		iPcP	13 25,2				21,8S 173,4E M = 5,8 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
9	PL	eP	22	43	25,2					17,6	22 39 20
		eS		46	39,0	6,0		0,5			25,6N
	BG	eP	22	43	25,2				-	17,7	125,0E
		iPP		43	35,4						M = 5,0
		iPPP		43	44,4	1,2			0,1		MOSKVA
	SP	iP	22	43	50,0	1,0	+		-0,1	19,6	
		iPP		44	13,4	1,2			0,1		
		iPPP		44	22,8	1,5	0,1		0,2		
10	BG	iP	07	29	49,4	0,8		+	+0,1	36,1	07 22 48
	SP	iP	07	30	10,4	0,8			+0,2	38,2	6,9S 129,1E
											m_{pv}^{CKM} = 5,9
											MOSKVA
11	BG	iP	03	35	42,0	1,0	+	-	-0,1	28,5	03 29 54
		iPP		36	41	1,5			0,1		1,7N 127,4E
	SP	eP	03	36	04,9	1,2	+		-0,2	30,7	h = 90km
		ePP		36	58,3						m_{pv}^{CKM} = 5,7
											MOSKVA
11	PL	iP	07	34	41,4	5,4	+	-0,8	-1,2	52,0	07 25 26
	BG	iP	07	34	43,1			-	-	52,6	4,5S = 153,0E
	SP	eP	07	35	02,8	1,2			+0,1	55,0	M = 6,2
		ePcP		36	03,8	1,5			0,4		MOSKVA
14	SP	eP	09	46	32,9				-	53,4	09 37 11
		ePP			40,5						17,4S 66,5E
											m_{pv}^{CKM} = 5,3
											MOSKVA
15	PL	iP	08	39	20,6	7,2	-2,0	-1,7	+	54,1	08 29 57
		iPP		39	31,6						56,1N 163,0E
	BG	iP	08	39	21,1	1,0	-		-0,1	54,4	h = 50km
		iPcP		40	29,8	1,5			0,3		M = 8,0
											MOSKVA
		Lm	09	05	30	3,0	16,5	25,0	72		
	SP	eP	08	39	24,8		+			54,7	
		Lm	09	07			14,0	75,0			
17	SP	eP	19	15	42	1,0	+		-0,5	54,8	19 06 07
		ePcP		16							55,6N 163,5E
											M = 6,2
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
18	SP	e	22	06	19,0					54,5	21 57 54
											55,8N 162,9E
											h = 30km
											M = 5,6
											MOSKVA
19	PL	eS	05	43	28,3					25,8	05 33 28
	SP	eP	05	39	13,4			-	-	27,0	4,8S 102,6E
											m_{pv}^{CKM} = 5,3
											MOSKVA
19	BG	eP	06	10	15,9					71,5	05 59 04
	SP	eP	06	10	32,7			+	+	73,3	14,9S 168,4E
											M = 5,6
											MOSKVA
21	SP	iP	19	28	05,1					20,8	19 23 21
		iPP		28	35,1	1,0			0,1		1,9N 99,2E
		iPPP		29	40,1	1,1		0,1	0,2		m_{pv}^{CKM} = 5,5
											MOSKVA
24	BG	eP	21	15	26,0			+	-	13,9	21 12 11
	SP	eP	21	15	56,9					16,1	21,9N 121,2E
		ePP		16	10,8						M = 5,0
		eSS		19	16,7						MOSKVA
25	SP	eP	05	16	06,7					7,2	05 14 16
		e		18	07,8	1,0					25,5N 96,8
	PL	eSg		19	52,5					10,3	M = 4,7
		Lm		19	26,5	12,5	8,3	11,6	7,1		MOSKVA.
26	BG	iP	16	00	26,4	1,0	-	+	+0,8	55,0	15 50 54
											6,3S 154,8E
											M = 5,5
											MOSKVA
27	SP	eP	11	13	29,6	1,2	-0,1		-0,2	89,1	11 00 57
											19,8S 175,7W
											h = 230km
											MOSKVA
28	SP	iP	12	49	53,6					16,0	12 45 57
		iPP		50	03,1	1,0	0,1				9,2N 94,1E
											m_{pv}^{CKM} = 5,6
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
29	SP	eP	22	29	17,0		+	-	+	8,9	22 27 07
		iS		30	55,2	0,7	0,15		0,1		25,2N 94,7E
											h = 60km
											M = 5,3
											MOSKVA
30	BG	iP	15	48	37,6	2,0	-	+0,1	+0,5	51,9	15 39 29
	SP	eP	15	48	58,0	1,2	-		+0,2	54,3	4,6S 152,1E
											M = 5,6
											MOSKVA
30	SP	iP	19	18	05,1		-		-	71,4	19 06 41
											52,7N 168,0W
											M = 4,9
											MOSKVA

1972

Thông báo động đất năm 1972 gồm kết quả quan sát của các trạm :

Earthquake Observations at the Stations :

Phủ Liễn (PL)
Bắc Giang (BG)
Hòa Bình (HB)

Các hằng số cơ bản của máy địa chấn
Constants of Seismographs

Trạm	Máy ghi	Thành phần	Ts (s)	Tg (s)	Ds	Dg	σ^2	$\bar{V}$	V_{max}
Phu-Lien	SD-57	NS	6,7	0,51	0,5	4,0	0,02	2.328	2.336
		EW	6,7	0,51	0,5	4,0	0,015	2.364	2.372
		Z	6,7	0,51	0,5	3,3	0,25	1.471	1.488
Bac Giang	Charin	NS	1,06	0,32	0,51	1,80	0,24	22.265	25.123
		EW	1,06	0,32	0,62	1,64	0,24	26.515	29.123
		Z	1,06	0,32	0,63	1,67	0,24	24.071	26.602
Hoa Binh	Charin	NS	0,70	0,32	0,5	1,5	0,1	9.591	10.676
		EW	0,70	0,32	0,5	1,5	0,1	10.274	11.409
		Z	0,70	0,32	0,5	1,5	0,1	10.767	12.050

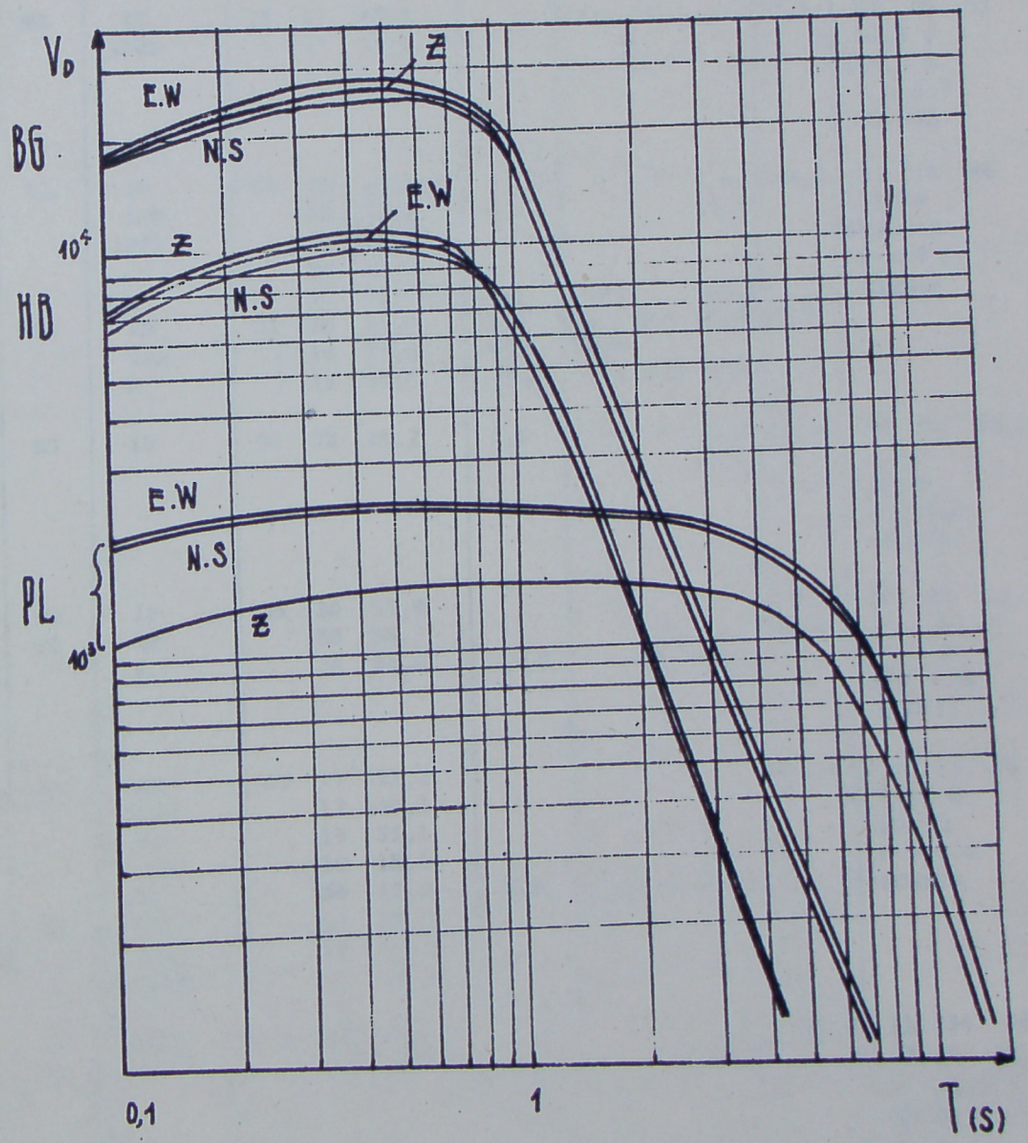

ĐỒ THỊ ĐẶC TRƯNG BIÊN ĐỘ

RESPONSE AMPLITUDE CHARACTERISTIC

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biến độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	PL	iP	22	17	48,9		-	+		77,1	22 05 51 16,9 S 175,5 E M = 6,7 MOSKVA
		iPcP		17	58,0						
4	PL	iP	03	20	15,8		+	-	+	14,4	03 16 56 22,7N 122,1'E M = 7,1 MOSKVA
		iPP		20	31,4	2,4			4,0		
		iPPP		20	39,8						
		iS		22	39,8						
		M		32	00	9,0	100		100,8		
	BG	iP	03	20	21,9	1,0	+0,2	-0,4	-0,8	14,8	
		iPP		20	37,4	0,9	0,5				
		M		25	30,0	1,5	2,4	2,0	2,4		
7	BG	iP	06	32	19,2	2,0	-	+	+1,0	39,9	06 25 48,0 2,0S 139,3E M = 6,0 MOSKVA
8	PL	iP	05	30	52,0		-		-	12,9	05 27 53 21,2 N 120,5 E M = 6,8 MOSKVA
	BG	iP		30	56,7			+	+	13,3	
		M		36	54,0	11,2		250	450		
8	PL	eP	08	17	22,3					12,9	08 14 21 21,2 N 120,4E M = 5,6 MOSKVA
		iPPP		17	46,3						
		eS		19	51,1						
		eSS		20	15,1						
		M		24	12,0	9,6	10,0	19,3	20,4		
	BG	eP		17	25,6				+	13,2	
		iPP		17	34,7						
		iPPP		17	46,2						
8	BG	ePkP	11	53	58,8	2,0	+	-	+0,4	133,3	11 34 44 56,2S 31,6W M = 5,8 MOSKVA
		c		58	08,8	2,0			0,4		
8	BG	iP	14	35	24,2					13,2	14 32 17 21,3N 120,3E M = 5,2 MOSKVA
		ePPP		35	51,3						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
10	BG	eP	05	27	06,3					13,3	05 23 55 21,4N 120,5E M = 4,6 MOSKVA
		ePP		27	13,3						
		ePPP		27	18,3						
10	BG	iP	19	26	46,0	1,5		+0,2		29,3	19 21 27 31,5N 137,0E h = 530km m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
12	BG	iPkPl	10	18	13,1	1,0	-		-0,1	165,3	09 59 11 6,8S 71,4W h = 565km m_{pv}^{CKM} = 6,0 MOSKVA
						1,0			0,2		
12	BG	iP	18	43	37,8		+	-	+	31,5	18 37 23 37,8N 75,0E h = 100km m_{pv}^{CKM} = 5,8 MOSKVA
		iPP		44	02,1	2,0		0,1	0,2		
		e		44	13,5	1,5	0,1	0,1	50,3		
15	PL	iP	20	28	06,1			-		30,8	20 21 45 40,3N 79,1E M = 6,2 MOSKVA
		iS		33	08,5						
18	BG	iP		03	37,9					41,2	21 55 15 4,8S 145,1E h = 25km M = 6,4 MOSKVA
		e		03	50,6						
	PL	iP	22	03	35,7		+		-	43,5	
		iPP		03	50,1						
		iS		10	18,9						
18	BG	iP	22	16	36,2		-	-	+	46,1	22 08 07 5,1S 144,7E m_{pv}^{CKM} = 5,9 MOSKVA
19	BG	eP	03	55	26,3		+		-	46,9	03 47 00 5,1S 145,7E M = 5,0 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
26	BG	iPcP	03	46	59,6	1,2	+		-0,1	23,9	03 42 04 2,3S 102,4E h = 230km m_{pv}^{CKM} = 5,3 MOSKVA
27	BG	iP	23	11	51,7	1,2	+		+0,1	113,1	23 00 00 20,2S 178,4W h = 490km MOSKVA
28	PL	iP	16	21	26,7			+		12,7	16 18 27,9 21,3N 120,3E M = 5,2 Pekin
		iPP		21	45,9						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	BG	iP	02	17	16,0					16,7	02 13 22 18,1N 123,6E M^{CKM}_{pv} = 5,2 MOSKVA
2	PL	iP	19	17	07,6			+	+	17,0	19 13 17 10,0N 93,9E M = 4,9 MOSKVA
8	BG	iP	03	41	22,1		+	-	+	15,1	03 37 52 19,5N 122,2E M = 5,6 MOSKVA
12	BG	iP	01	10	0,6				+	13,3	01 06 52 25,2N 120,1E m^{CKM}_{pv} = 4,7 MOSKVA
14	BG	iP iPcP	23	40 41	40,0 07,0	2,0	+		-2,2	67,7	23 29 39 11,5S 166,6E M = 7,1 MOSKVA
19	PL	iP	08	09	54,2		-	-	-	68,0	07 59 20 10,9S 162,7E M = 5,7 MOSKVA
21	BG	iP iPP iPPP	09	46 46 46	06,9 18,2 28,4	1,0		0,3	-	15,1	09 42 32 24,3N 122,3E m^{CKM}_{pv} = 5,0 MOSKVA
22	PL	iP iPP iPPP iS	18	47 47 48 51	42,7 59,1 27,8 00			+		17,2	18 43 41 10,0N 92,6E h = 50km M = 4,8 MOSKVA
29	BG	iP iPP M	09	29 29 44	27,8 41,6 36,0	1,0 1,2			-0,1 277	32,9	09 22 58 33,6N 140,8E h = 30~35km M = 7,3 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (s) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
19	PL	iP iPP e	15	09 10 15	15,5 56,9 55,1	6,0 7,2	+1,3 2,2			43,5	15 00 49 4,8S 145,0E M = 6,2 MOSKVA
20	BG PL	iP e iPcP eP	11	42 43 45 43	57,8 08,9 27,7 0,2	1,8 1,8 1,2	+0,5	+0,7	+2,3 0,5 0,2	34,0 35,1	11 36 29 36,4N 70,8E h = 210km m^{CKM}_{pv} = 6,2 MOSKVA
22	PL	iP	22	02	31,8					76,5	21 50 34 21S 172,2E M = 6,2 MOSKVA
23	BG	eP iPcP	21	28 29	53,4 02,9		-		-	68,5	21 17 46 13,3S 166,4E M = 6,8 MOSKVA
24	PL	iP iPcP eS	04	06 07 15	42,4 13,6 37,0		+		+	67,7	03 55 42,5 14,5N 123,6E M = 5,9 Pekin
24	PL	iP	06	53	36,5	6,0	+	+0,9	+	17,3	05 49 28 14,5N 123,6E Mb = 5,1 MOSKVA
25	PL	iP	02	09	50,0		+	+	+	14,7	02 06 25,6 23,0N 122,3E Mb = 7,8 Pekin
25	BG	iP ePP	05	48 49	26,9 03,0			+	-	34,9	05 41 48 36,1N 69,8E h = 130km m^{CKM}_{pv} = 5,5 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
4	BG	eP	03	10	03,1	1,0	-	-	+0,1	84,5	02 58 27 21,8S 179,2W h = 560km m_{pv}^{CKM} = 5,4 MOSKVA
7	BG	iP iPcP iPP	07 	57 58 58	44,1 01,4 38,4		-	+	-	88,2	07 45 17 28,3S 178,1W h = 155km m_{pv}^{CKM} = 6,4 MOSKVA
8	BG	iP iPP	03 	52 52 	17,8 28,7 		+	-	+	35,8	03 45 24 3,6S 131,8E h = 20km M = 5,7 MOSKVA
14	BG	iP iPP	14 	16 16 	35,7 40,6 	1,0 1,5 		-	+0,1 0,1 	66,8	14 05 45 39,3N 29,4E h = 25km M = 5,2 MOSKVA
16		iP iPPP	05 	12 13 	50,1 05,8 			-	-	16,4	05 09 06 16,2N 121,6E h = 25km M = 5,2 MOSKVA
18	PL	iPP iPPP	23 	25 25 	30,4 50,0 	5,2 	0,8	1,0 		33,2	23 17 40 33,7N 144,2E M = 5,7 MOSKVA
19	PL	iP iS	16 	04 10 	47,2 15,0 	3,2 6,8 	+0,5 1,2	+0,6 3,5 		36,3	15 57 47 40,9N 142,3E h = 50km M = 5,9 MOSKVA
22	PL	iP iPP iPcP iS Lm	10 	35 36 37 42 	59,4 32,0 27,1 37,7 	 12,6	+ 45,1	+ 22,2	+	46,9	10 27 44 49,2N 153,7E h = 155km M = 7,0 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
24	PL	e	03	49	08,6					76,1	03 38 27 56,4N 157,4W h = 60km M = 5,8 MOSKVA
24	PL	iP	15	46	0,6	3,2	-0,3	+0,3	-0,7	23,8	15 40 48 5,2N 125,2E m_{pv}^{CKM} = 5,2 MOSKVA
25	PL	e	01	04	15,6	3,7	1,0	1,0	1,0	49,5	00 56 07 48,7N 152,5E h = 110km m_{pv}^{CKM} = 5,8 MOSKVA
25	PL	eP	12	23	16,7	4,2	-0,8	+0,7	+1,2	49,4	12 15 23 3,7S 150,4E M = 6,3 MOSKVA
25	PL	iP iPP iS iSS	23 	07 08 13 16	09,2 46,4 08,2 48,2	4,3 5,3 0,7 10,5	+1,1 0,7 4,0	-1,3 0,5 	-1,7 1,2 	40,0	22 59 39 43,4N 116,3E h = 45km M = 6,2 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	iP	09	14	10,2	3,7		+	0,7	87,1	09 01 20 16,1S 172,9W M = 5,8 MOSKVA
2	PL	iP iS	21	41 50	06,6 08,1	4,7 7,4	+ 1,0	+0,7 1,2	+1,2	67,8	21 30 07 13,0S 166,5E M = 6,5 MOSKVA
4	BG	iP Lm	17	56 59	42,3 48	1,2	0,78		1,08	15,6	17 53 17 24,4N 117,9E M = 5,4 MOSKVA
4	BG	iP	22	48	22,6	1,0			+0,22	23,3	22 43 06,7 7,4S 125,6E M = 6,4 MOSKVA
8	PL	eS Lm	09	38 39	30,1 36	5,3	+	4,1	5,2	11,1	09 33 42 29,6N 101,9E h = 60km M = 5,5 MOSKVA
9	PL	iPcP	04	19	54,5					28,3	04 10 50 42,1N 84,6E M = 5,6 MOSKVA
10	HB	iP	02	16	32,5		-	-	-	48,0	02 06 53 28,5N 52,8E M = 6,3 MOSKVA
11	PL	iPP	02	42	53,9	4,3			1,3	138,0	02 21 17 1,2N 28,4W M = 6,6 MOSKVA
17	HB	iP iPP Lm	10	53 53 57	34,3 57,5 18,0	2,0	+			19,0	10 49 44 24,6N 122,8E M = 6,7 MOSKVA
18	HB	eScS	06	17	52,5					97,9	05 51 49 35,8N 11,7W m_{pv}^{CKM} = 4,9 MOSKVA
24	BG	iP iPP Lm	10	00 00 06	38,7 52,0 42,0	4,5	80		100	14,5	09 57 22 23,8N 121,7E h = 35km M = 7,4 MOSKVA
25	PL	iP Lm	19	33	42,1	16,8	+		87,1	15,1	19 30 07 13,4N 120,5E M = 7,5 MOSKVA
26	PL	iP iPP	06	22 22	18,3 36,2	5,8 5,8	+0,7 1,1	-1,7 1,5	-1,0 1,2	15,7	06 18 41 13,1N 121,0E M = 5,6 MOSKVA
27	PL	iP iPP iS	01	33 33 35	05,8 24,8 41,8	5,3 5,3	-1,4 -7,7	+3,0	+2,1 2,3	15,4	01 29 31 13,4N 120,8E h = 20km M = 5,7 MOSKVA
27	PL	iP iPP	15	39 39	09,7 26,5	2,1	+0,2	-0,4	-0,4	15,1	15 35 36 13,4N 120,5E M = 4,8 MOSKVA
27	PL	eP ePP ePPP Lm	19	24 24 24 29	31,4 48,6 58,0 36,0	3,7	2,0	-	- 1,5 1,5	15,3	19 20 56 24,5N 122,7E M = 5,1 MOSKVA
28	PL	iP Lm	11	33 37	07,4 42,0	3,2 4,2	+0,7 3,1	-	+0,8 2,0 2,1	11,8	11 30 17 16,8N 94,9E M = 5,0 MOSKVA
28	PL	iP iPcP iS	23	40 41 47	51,2 55,4 53,3	3,2 3,7 7,4	-2,0 -7,7	+	+ 1,4	41,0	23 32 03 5,1S 154,5E h = 340km m_{pv}^{CKM} = 6,2 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
30	PL	eP	00	17	0,6	2,1	-0,3	+0,6	+0,8	15,4	00 13 26
		ePP		17	9,8						13,2N
											120,7E
											M = 5,0
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	ChúThích
4	PL	iP	07	59	25,5		+		-	70,2	07 48 19
		iPcP		59	36,7	3,7	2,2	4,2	5,0		15,9S
		iPP	08	02	13,5						167,2E
		iS		08	35,6	9,5	4,8	7,0			h = 50km
											M = 6,6
											MOSKVA
4	PL	iP	22	51	26,3		+	+	-	72,9	21 39 59
		iPcP		51	42,6						35,2N
		iS	22	00	46,9	5,8	3,1	1,0	1,0		23,4E
											M = 6,2
											MOSKVA
5	PL	iP	10	19	22,8		-	-	+	14,3	10 16 05
		ePP		19	34,1						23,0N
		eS		22	06,1						121,8E
	BG	iP	10	19	41,4		-	+	+	14,5	h = 20km
		iSS		23	33,9						M = 5,5
		Lm			50,6	1,6	0,8	0,6			MOSKVA
12	PL	iP	01	25	20,2					16,2	01 21 25
		iPP		25	32,2						24,6N
		Lm		32	12,0	7,2		17,0	11,4		121,7E
											M = 6,0
											MOSKVA
14	PL	iP	12	08	31,1		+	+	+	37,1	12 01 15,4
											40,2N 143,7E
											h = 30km
											M = 5,8
											PEKIN
17	BG	iP	05	31	29,3	2,5	+0,8	+1,9	+1,1	14,7	05 27 51,6
											13,4N 119,9E
											h = 37km
											M = 6,2
											PEKIN
22	BG	iP	06	07	44,7					15,8	06 04 00
		Lm		14	27,0	12,6	277	388	500		16,6N 122,3E
											M = 6,9
											MOSKVA
22	HB	iP	20	58	18,1		+	-	-	86,7	20 45 57
		iPcP		58	50,5						17,8S
		eS	21	08	44,3						175,5W
											h = 220km
											eKM
											m_{pv} =6,2
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
27	HB	iP	04	15	13,7					51,1	04 06 50
		iPcP		16	23,8						54,9N
		iPP		17	17,4						156,5E
											h = 420km
											CKM
											m_{pv} = 6,2
											MOSKVA
28	HB	iP	01	02	02,8		-	+	+	15,5	01 55 28
		iPP		03	03,6						9,9S 116,8E
											h = 40km
											M = 6,4
											MOSKVA
6	PL	iP	05	40	37,8			+	-	117,4	05 25 46
		iPkP		44	09,4						33,2N 40,0W
											M = 5,4
											MOSKVA
8	BG	iP	09	17	10,8				-	13,2	09 17 21,6
		iPP		17	22,7						21,1N
		iPPP		17	33,3	1,2			0,2		120,4E
	HB	iP		17	21,6			-	-	14,0	h = 35km
		iPP		17	45,0						M = 5,8
		iPPP		17	54,9						MOSKVA
8	BG	iP	10	20	46,2					13,2	10 17 46
											21,5N 120,4E
											CKM
											m_{pv} = 5,1
											MOSKVA
8	BG	iP	16	47	26,5				-	13,2	16 44 26
											21,4N 120,1E
											M = 4,5
											MOSKVA
8	HB	ePkPl	19	13	47,1	1,0		+	-0,03	170,4	18 53 38
	BG	ePkPl		13	47,4				-	172,4	30,5S 74,5W
											M = 6,7
											MOSKVA
11	BG	iP	16	45	55,0				-	24,9	16 41 02
		iS		50	06,6	4,0	2,5				3,9N
		iSS		51	51,5	4,2	1,4				124,5E
		iSeS		56	25,0	4,0	1,3				h = 330km
	HB	iP	16	45	58,8	1,5		-	+1,6	25,2	M = 7,1
		iPP		47	10,5						MOSKVA
		iS		50	16,5	4,0			1,7		
		iSS		51	43,5						
		iSSS		52	03,0						
		iScS		56	24,9						
12	HB	iP	19	59	00			+	+	72,2	19 47 35
											53,0N 169,9W
											M = 6,1
											MOSKVA
15	HB	eP	22	57	59,2		+	+	-	26,4	22 52 22
											4,9N 127,0E
											cKm
											m_{pv} = 4,9
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(S)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
21	BG	iP	15	35	13,9	1,0		-	-0,1	25,0	15 29 52,0 32,3N 131,5E M = 5,7 MOSKVA
24	HB	iP	15	36	09,4	1,0		-3,0	+5,5	34,7	15 29 20 36,2N
		ipP		36	19,1						
	BG	iP		36	13,3	1,0		-	-0,1	35,1	69,7E
		ipP		36	25,5						h 30km
		iPP		37	32,6						M = 6,4 MOSKVA
25	BG	iP	08	02	36,9				-	35,1	07 55 45
		iPP		02	44,8						36,2N 69,7E h = 30km M = 4,7 MOSKVA
26	BG	iP	08	11	27,4				+	13,2	08 08 23
		iPP		11	35,2						21,2N
		iPPP		11	42,9	1,2			0,1		120,4E h = 20km M = 5,0 MOSKVA
26	BG	iP	10	14	27,4					48,8	10 05 59
		iPP		15	13,8						51,8N 156,3E h = 200km M = 6,1 MOSKVA
30	PL	Lm	19	04	28,0	5,3	2,44		2,6	14,1	18 57 45 24,5N 121,4E h = 50km M = 4,8 MOSKVA

gày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
4	PL	iP	10	20	38,2	4,7	+	-6,3	6,3	19,1	10 16 10
		iPP		20	47,8	4,7		6,4	6,4		9,4N
		iS		24	09,8	6,3	4,2	5,1	5,1		122,6E
		Lm		27	42,0	16,8	31,0		29,0		h = 40km
	HB	iP	10	20	43,9	1,5		+	+0,3	20,1	M = 5,9 MOSKVA
		iPP		21	00	1,5			0,3		
7	PL	iPn	12	06	05,7			-		7,9	12 04 12
		iP*		06	25,5						20,4N
		iSn		07	42,1						98,1E
		iS*		08	02,8	2,7			3,0		M = 5,3
		iSg		08	24,0	2,7			4,0		MOSKVA
		Lm		08	36,0	3,0		15	12,4		
16	HB	iP	17	14	22,8			+	+	24,7	17 09 05
		ipP		14	33,1						3,0S
		iPP		14	55,2						101,0E
	BG	iP		14	25,0	0,9			+0,1	24,8	h = 25km
		ipP		14	35,5						M = 5,6
		iPP		15	04,2						MOSKVA
28	PL	e	07	07	17,2			+		15,1	07 03 10,3
											24,2N 122,5E h = 65km M = 4,9 Pekin
29	PL	iP	11	07	38,9		+	+	-	32,1	11 01 10
		iS		12	53,4						10,6S 114,1E M = 5,1 MOSKVA
0	HB	eP	21	58	01,1					86,7	21 45 19
		Lm	22	32	12,0	17,0	66,6		111,0		57,4N 136,3W h = 35 ~ 40km M = 7,0 MOSKVA
0	HB	iP	23	24	20,8	1,0	+	-	-0,1	36,2	23 17 17
		iScS		30	22,8						5,7S 130,8E Ckm m_{pv} = 6,4 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	HB	eP	19	12	21,9			-	-	28,5	19 06 21,9 2,5N 127,8E h = 85km CKM m_{pv} = 6,4 MOSKVA
4	PL	eS	12	01	22,8			+		87,0	11 38 06 54,4N 135,5W M = 6,0 MOSKVA
		eScS		01	43,7	4,8		1,0			
4	PL	iP	17	59	51,4		+	-	+	48,3	17 51 12 49,3N 155,9E h = 45km M = 6,7 MOSKVA
		iPP	18	00	11,7	4,8	0,8		1,2		
		Lm		22	06,0	24,0	52,5	80,3			
9	PL	iP	04	21	43,0		+	+	+	19,4	09 17 35 8,0N 94,1E h = 20km M = 5,5 MOSKVA
		iPP		21	57,7						
		iPPP		22	02,1						
		iSS		25	08,8						
		Lm		29	24,0	9,5	24,6		21,6		
9	PL	eP	16	35	38,1			+	-	37,5	16 28 13 40,8N 72,4E MOSKVA

gày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	eP	01	54	46,9					23,2	01 49 37 29,5N 130,6E M = 6,1 MOSKVA
		ePP		55	09,1						
		eS		58	50,5						
5	PL	iP	17	42	10,5	3,5	+1,5	-3,4		74,3	17 30 32 20,0S 169,6E M = 6,2 MOSKVA
		iPcP		42	25,5						
		e		46	47,7						
8	BG	eP	11	46	44,9					77,7	11 34 48 71,4N 9,8W M = 6,2 MOSKVA
		iPcP		46	57,9	1,5			0,2		
9	PL	eP	02	56	41,9					114,3	02 44 05 15,3S 176,0W M = 6,2 MOSKVA
1	PL	e	13	44	30,3		-	+		45,9	13 35 44 3,2S 150,3E M = 5,1 MOSKVA
		eS		49	50,0	6,7	1,3	3,0			
3	PL	eP	04	24	43,4		-	+		73,2	04 13 19 37,9N 22,2E h = 85km CKM m_{pv} = 6,2 MOSKVA
		iP		34	00						
		iScS		34	42,9						
3	PL	iP	14	45	13,2		+			73,0	14 33 37 21,0S 168,0E M = 6,4 MOSKVA
		iS		54	41,7						
		iScS		55	25,3						
7	BG	ePcP	14	18	51,0				+	74,0	14 07 15 38,4N 20,1E M = 6,5 MOSKVA
7	BG	eP		44	16,6				-	32,1	17 37 49 35,8N 73,3E h = 50km M = 5,1 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
20	BG	iP	17	08	13,7	1,0			-0,7	25,9	17 02 43 4,2S 101,6E h = 35km M = 5,1 MOSKVA
21	HB	iP	00	14	47,1		+	+	-	20,2	00 10 13 2,8N
		iPP		15	03,3						
	PL	iP		14	51,2		+	+		20,7	96,0E M = 5,3 MOSKVA
		iS		18	49,1						
		iSS		19	19,1						
	BG	iP		14	55,4		+	+	-	21,0	
		iPP		15	14,2						
		iPPP		15	24,2						
22	PL	iP	20	00	40,8		-	+		13,7	19 57 32 22,6N 121,3E h = 65km M = 6,1 MOSKVA
		iSS		03	27,6						
		Lm		07	54,0	5,0	30,0	32,4			
	HB	eP		00	54,6			+	+		
		ePP		01	13,2						
		ePPP		01	25,2						
23	PL	iP	02	17	38,8			-	-	13,1	02 14 30 22,6N 121,3E h = 55km M = 6,4 MOSKVA
		iPPP		17	55,1						
		Lm		23	18,0	4,7	40,0				
	BG	iP		17	42,9					14,1	
		iPP		18	06,9						
		iPPP		18	10,2						
		Lm		22	48	1,7		1,7	1,3		
	HB	iP		17	53,8				-	14,9	
		iPP		18	06,9						
24	PL	Lm	13	17	30,0	3,7	1,8	0,8		10,3	13 09 58 25,9N 119,5E M = 4,9 MOSKVA
24	PL	iP	20	16	37,7		-	-		36,2	20 09 36 6,0S 131,4E M = 6,6 MOSKVA
		Lm		39	30,0	17	47,0	20,0			
	BG	iP		16	44,9					36,8	
25	BG	eP	11	34	17,4					16,8	11 30 16 9,5N 93,8E m_{pv}^{CKM} = 5,2 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
27	PL	iP	00	10	59,1		-	+		10,8	00 08 31 30,5N 101,6E M = 5,3 MOSKVA
		iPP		11	09,7						
		iPPP		11	21,8						
		iS		12	50,7						
27	BG	eP	17	58	01,1				-	13,9	17 54 48 22,4N 121,2E M = 5,5 MOSKVA
28	BG	eP	04	31	52,3					15,0	04 28 18 24,3N 122,2E m_{pv}^{CKM} = 5,1 MOSKVA
		iPP		32	0,1	1,0			0,4		
		iPPP		32	08,8						
29	BG	eP	06	50	27,1			-		88,0	06 37 37 21,2S 174,9W M = 5,7 MOSKVA
		iPcP		50	32,4	1,2		0,1			
29	BG	iP	16	23	58,5	0,9	-	+	+0,3	9,8	16 21 36 30,2N 101,8E M = 5,4 MOSKVA
		iSg		26	25,5						
	PL	iP		24	07,0			-		10,5	
		iPP		24	18,2						
		iPPP		24	25;2						
		iS		26	01,1						
		iSS		26	25,7						
		Lm		26	54,0	2,7	7,9	12,1			
29	BG	iP	20	27	04,0		+		-	10,3	20 24 45 30,8N 101,7E M = 5,4 MOSKVA
		iS		29	11,2						

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	W	Δ°	Chú thích
1	BG	iP	23	53	47,3		-	+	+	22,3	23 49 40 7,5N 123,9E h = 670km m_{pv}^{CKM} = 6,0 MOSKVA
6	PL	eP	11	37	23,7					41,0	11 31 02
		ePP		39	26,0						34,5N 138,5E h = 25km M = 5,1 MOSKVA
6	BG	eSS	15	58	21,0					13,6	15 52 17
		eSSS		58	30,1						22,6N 120,8E M 4,6 MOSKVA
17	PL	iP	21	30	02,5					33,8	21 23 16
		eS		35	24,7						10,1S 120,8E M = 5,8 MOSKVA
18	BG	iP	18	25	16,0				+	35,1	18 18 25 8,5S 125,1E M = 5,8 MOSKVA
21	PL	Lm	04	24	00	5,7	4,1	4,0	4,0	13,8	04 16 06 22,7N 121,3E M = 5,2 MOSKVA
21	BG	iP	04	19	15,5				+	13,8	04 16 08
		iPP		19	25,2						22,8N 121,0E M = 5,2 MOSKVA
26	BG	iP	17	09	47,7		+		-	21,8	17 05 03
		iPP		10	17,2						27,5N 128,6E
		iPPP		10	34,6						h = 50km MOSKVA
28	PL	iP	01	07	09,6		+	-		28,3	01 01 20,5
		iPP		07	36,5						2,7N 128,8E
		iPPP		08	09,6						M = 5,5 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
28	PL	iP	02	35	47,4		+	-	-	48,3	02 27 10,1
		iS		42	45,8	7,4		2,5			7,3S 146,7E
	BG	iP		36	02,6		+		-	49,0	M = 5,9
	HB	iP		36	06,4			-	-	49,3	MOSKVA
28	PL	iP	03	27	41,4	6,0	-1,7	-2,5		69,8	03 16 52
		iPcP		28	09,8						15,3S 167,5E
	HB	iP		27	58,0				+	70,1	h = 128km
		iPcP		28	02,0						M = 6,1
		iPP		28	34,2						MOSKVA
	BG	iP		27	53,1		-		+	70,3	
29	BG	iP	07	26	22,4		+		-	31,2	07 20 36
											33,0S 137,9E
											m_{pv}^{CKM} = 5,4 MOSKVA
30	PL	iP	16	57	36,2		-	-	+	54,8	16 48 09
		eS	17	05	09,4	5,8		0,8			6,2S 154,5E
	BG	iP	16	57	39,4					55,6	M = 6,0 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	BG	eP	14	29	38,2					35,1	14 22 47 38,4N 142,0E M = 4,0 MOSKVA
1	BG	eP	15	31	33,9	0,8	+0,02		-0,1	37,0	15 24 29 41,5N 143,1E h = 70km M = 4,7 MOSKVA
1	BG	ePP	21	56	15,8	0,8	+		-0,1	10,0	21 53 36 25,9N 96,6E M = 4,2 MOSKVA
2	BG	iP	09	58	56,8	1,0	+		+0,1	37,0	09 51 47 6,3S 131,3E M = 5,5 MOSKVA
2	BG	eP	20	06	58,7					73,9	19 55 22
		iPcP		07	21,7						20,1S 168,9E M = 7,1 MOSKVA
4	PL	iP	04	01	25,9			-		74,1	03 49 54
		iPcP		01	47,5						20,1S 169,3E
	BG	iP	04	01	30,4	1,0			+0,04	74,3	M = 6,1 MOSKVA
		iPcP		01	43,5						
4	PL	PL	09	55	32,8			+		45,2	09 47 15
	BG	iP		55	36,7	1,2	-		-0,1	45,7	4,6S 144,6E M = 5,4 MOSKVA
4	PL	iP	21	41	58,8			-		28,9	21 35 58
	BG	iP	21	42	03,1	0,9	-0,1		+0,3	30,0	8,1S 112,3E
		iPcP		45	02,0	1,0			0,14		h = 95km m_{pv}^{CKM} = 6,5 MOSKVA
5	PL	eP	00	12	33,3			-		33,9	00 05 53
		ePP		13	50,1						9,5S
		eS		17	52,2						122,4E
	BG	iP		12	40,1					34,7	h = 50km
		iPP		14	00						M = 5,9
		iScP		18	55,2						MOSKVA
5	PL	iP	12	37	20,8	1,0			-0,1	37,2	12 30 13
		e		37	39,5				0,1		42,5N 142,8E m_{pv}^{CKM} = 4,8 MOSKVA
5	PL	eP	20	16	17,2			+		47,8	20 08 03
		ePP		17	07,2						5,3S 146,7E
		eS		22	54,5						h = 230km
	BG	iP		16	20,5				+	47,9	m_{pv}^{CKM} = 5,5
		iPP		17	13,0						MOSKVA
		iPcP		17	42,2						
7	BG	iP	06	43	51,1					13,6	06 40 39
		iPP		44	03,5						23,1N 120,8E
	HB	iP		44	03,5			+	-	14,5	
		iPP		44	16,3						m_{pv}^{CKM} = 5,4 MOSKVA
8	BG	eP		29	08,4			+		14,5	14 25 46
		Lm		33	06,0			0,7	0,5		24,3N 121,6E
	HB	eP	14	28	25,0.					15,6	M = 5,3 MOSKVA
9	PL	iP	18	44	37,8			+	+ -	14,3	18 41 37,8
		iPP		44	50,5						23,9N
		iS		47	22,0	9,0			4,7		121,7E
		iSSS		47	45,1						M = 5,9
		Lm		58	12,0	9,0	35,8	31,1			MOSKVA
	BG	eP		44	39,5		+	+	-	14,5	
		iPP		44	57,2						
		Lm		49	18,0	2,0	4,1	2,4	3,4		
	HB	iP		44	51,8			+	-		
		Lm		50	06,0	2,0	1,9	1,9			
12	PL	iP	02	33	05,3			-	- -	37,2	02 25 56
		ePP		34	30,6						12,5N 144,6E M = 5,4 MOSKVA
12	BG	iP	18	03	16,9	1,5		-	+0,06+0,1	33,2	17 56 55
		iPP		04	26,9						38,5N 73,1E h = 130km mCKM = 6,1 MOSKVA pv

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
13	PL	ePkP1	05 03 17,4			136,4	04 43 56
		eSkS	10 29,5				17,6N 94,7W
		eScSPkP	18 44,5				M = 6,8
							MOSKVA
13	PL	iP	23 37 24,4		+ -	13,3	23 34 12
		ePP	37 35,5				12,3N 95,1E
	BG	iP	23 37 29,0	1,2	- -0,05-0,07	13,9	M = 5,7
		iPP	37 38,9				MOSKVA
21	BG	iP	02 50 41,2		+ + +	14,4	02 47 18
		iPP	50 51,8	0,9	0,3		24,1N
		iPPP	51 09,0	0,9	0,2		121,7E
	PL	eP	50 42,7			14,5	M = 5,9
		ePP	51 13,2				MOSKVA
		eS	54 05,9	6,0	5,8 5,5		
		Lm	55 18,0	6,0	20,6 10,0		
	HB	iP	51 02,2			14,7	
		iPP	51 13,0				
		iPPP	51 23,3				
		Lm	56 12,0	1,8	0,8 1,0 0,7		
27	PL	iP	02 48 55,5		+ + +	13,7	02 45 40,2
		iPP	49 09,5	4,0	0,9		20,2N 121,3E
		iPPP	49 15,5				M = 5,3
		Lm	55 06,0	15,0	2,7 23,0		MOSKVA
27	PL	iP	15 23 37,3			32,7	15 17 40
		iPP	24 57,9				5,3S 126,9E
		iS	28 19,7	4,7	1,7		h = 420km
							m_{pv}^{CKM} = 6,0
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
1	HB	eP	21 04 34,2		-	44,1	20 55 43
		iPP	04 54,3				35,2N 57,6E
4	PL	iP	10 22 30,2		- - -	33,2	10 16 09
		iPP	23 46,2	5,7	140 159 8,4		33,4N
	HB	eP	22 51,6		-	33,8	140,8E
		iPP	24 16,2	2,0	03 12		h = 40km
		iPPP	24 30,2				M = 7,4
		iPcP	25 31,2	0,8	002		MOSKVA
		iS	28 11,0				
8	PL	eP	16 00 14,9	5,7	+17 + -25	23,6	15 55 44
							8,1N 126,7E
							M = 5,4
							MOSKVA
12	BG	iP	05 00 05,7			26,0	04 54 36
		iPP	00 43,0				6,6N 127,0E
							h = 35km
							M = 5,3
							MOSKVA
12	BG	iP	17 52 11,0	1,8	+ -05	24,3	17 46 53
		iPP	52 45,8				6,6N 126,2E
							M = 5,4
							MOSKVA
16	BG	eP	11 39 52,6		+ +	56,2	11 30 14
		e	40 05,9				6,9S 155,8E
							M = 5,4
							MOSKVA
17	BG	iP	00 26 26,1		- +	42,4	00 18 31
							44,4N 49,6E
							CKm
							m_{pv} = 5,9
							MOSKVA
18	BG	iP	14 02 17,1	1,3	+ - -05	23,9	13 57 08
		iPP	02 44,2				1,7S 99,7E
							h = 60km
							M = 5,7
							MOSKVA
22	HB	iP	00 25 14,3		+	24,6	00 19 48
		iPPP	25 50,0	1,2	03 10		6,4N
		iScP	32 20,0				126,9E

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		Lm		35	36,0	19,0	3720	3720	1000		h = 50 60km M = 7,8
22	BG	iP	01	08	09,8		+			13,8	01 04 58 23,7N 120,9E M = 5,0 MOSKVA
		iPP		08	24,7						
		iPPP		08	30,8						

1973

Thông báo động đất năm 1973 gồm kết quả quan sát của các trạm :

Earthquake Observations at the Stations :

Phủ Liễn (PL)
Bắc Giang (BG)
Hòa Bình (HB)

Các hằng số cơ bản của máy địa chấn
Constants of Seismographs

Trạm	Kiểu máy	Thành phần	Ts (s)	Tg (s)	Ds	Dg	σ^2	$\bar{V}$	V_{Max}
Phủ liễn	SD-57	NS	6,7	0,51	0,5	4,0	0,02	2.328	2.336
		EW	6,7	0,51	0,5	4,0	0,015	2.364	2.372
		Z	6,7	0,51	0,5	3,3	0,25	1.471	1.488
Bắc-Giang	Cha-rin	NS	1,06	0,32	0,60	1,80	0,25	22.833	25.366
		EW	1,06	0,32	0,60	1,65	0,24	26.592	28.959
		Z	1,06	0,32	0,60	1,72	0,24	23.396	25.712
Hòa-Bình	Cha-rin	NS	0,70	0,32	0,5	1,5	0,05	7.957	9.542
		EW	0,70	0,32	0,5	1,5	0,05	8.565	10.271
		Z	0,70	0,32	0,5	1,5	0,05	7.945	9.528

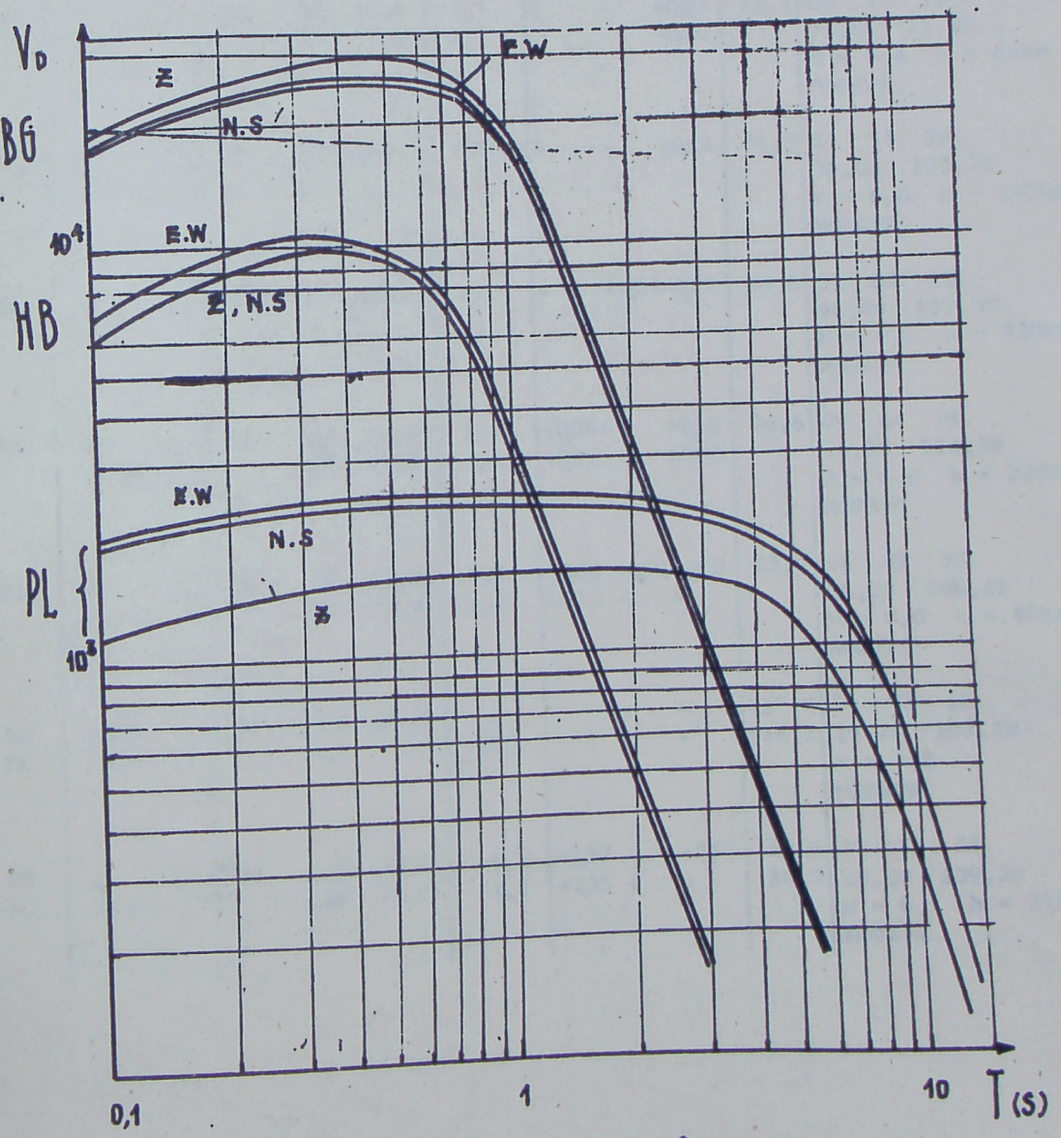

ĐỒ THỊ ĐẶC TRƯNG BIÊN ĐỘ

RESPONSE AMPLITUDE CHARACTERISTIC

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời điểm tới h	m	s	Chu kỳ	Biên độ (μ) Ns	EW	Z	Δ°	Chú thích
05	BG	iP	06	00	49,9	0,7	+	-	+0,03	73,4	05 49 18
		iPcP		01	15,6	1,2			-0,04		35,8N 21,8E
											M = 5,4 h = 45km
											MOSKVA
05	BG	iP	14	07	06,1	1,5	+	-	-0,28	89,0	13 54 29
											39,0S 175,2E
											M = 6,0 h = 145km
											MOSKVA
15	BG	iP	02	00	08,6	1,0	+	+0,14	-0,27	38,6	01 53 15
											46,4N 152,5E
											M = 4,9 h = 330km
											MOSKVA
17	BG	iP	09	56	50,4	1,1	+0,05	+	+0,10	76,6	09 44 34
		iPcP		57	29,2	1,1	+0,03		+0,04		15,0S 174,7W
											M = 6,0 h = 220km
											MOSKVA
23	PL	iP	05	00	34,3	4,2	-0,56	+0,81	+1,08	67,7	04 49 30
		iS		09	27,9	9,4	-2,13	+	+		12,2S 166,8E
											M = 6,0 h = 40km
											MOSKVA
30	BG	iPKP	21	20	42,8			-	+	137,8	21 01 18
	PL	iPP		23		23,1		+	+	138,2	20,2N 103,1W
											M = 7,8
											MOSKVA
31	PL	e	11	04	28,0	4,1	+1,57		-2,14	30,6	20 55 55
	BG	ePcP		04	29,3	2,2	+1,33	+	-	30,7	28,3N 139,5E
											M = 6,3 h = 515km
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời điểm tới h	m	s	Chu kỳ	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
01	PL	iPKP	05	35	33,1	6	+036	+036	+092	166,7	05 14 23
		iPP		39	24,2	6	+086	+126	+412		22,7S 66,3W
		iSKKS		45	54,7	7,2	+136	+318	+357		M = 6,5 h = 240k
											MOSKVA
06	BG	iP	10	39	45,3	1,5	+112	+075	-092	11,4	10 37 11
	PL	iP	10	39	55,4	4,2		413	-413	12,0	31,5N 100,6E
											M = 7,5 h = 10km
											MOSKVA
07	BG	eP	16	09	07,2	1,5	+06	+025	-028	11,3	16 06 23
	PL	eP		09	15,9	3,2	+125	+10	-142	12,0	31,4N 100,5E
		eS		11	55,2	7,6	+636	+12,8	-1142		M= 5,9 h = 20km
											MOSKVA
10	PL	eP	03	39	12,5			+	+	14,8	03 32 24
		iPP		40	10,2	8	+		-7,0		24,3N 122,2E
	BG	iP		39	14,3	1,1		+0,03	-0,05	15,0	M = 4,5 h = 50km
											PEKIN
11	BG	eP	11	22	13,6					24,5	11 17 56
		iPP		22	42,5	1,6	+	+	-0,07		6,9N 126,8E
											M = 5,0 h = 10km
											MOSKVA
13	BG	eP	15	33	28,6	1,1	-0,07	-0,07	-0,28	83,7	15 22 42
											17,6S 178,1W
											M = 5,6 h = 415k
											MOSKVA
14	BG	iP	00	52	36,1	1,6	+	+0,20	-0,21	14,3	00 49 17
		iPP		53	05,9	1,1	+0,13		-0,28		22,4N 121,6E
		iS		55	24,5	2,1	+0,50	+	+0,50		M = 5,6 h = 30k
	HB	iP		52	46,6		+	+	-	15,2	MOSKVA
14	BG	iP	16	23	13,3	1,1	-		-0,04	89,4	16 11 16
											30,3S 177,7W
											M = 6,2 h = 30km
											MOSKVA
16	BG	iP	07	31	35,5	1,1	+0,03	+	-0,03	12,3	07 29 53
											32,2N 99,8E
											M = 4,8
											MOSKVA
18	BG	eP	18	21	21,4	1,1	+		-0,04	89,3	18 09 26
		ePcP		21	39,2	1,3			+0,10		30,3S 177,8W
											M = 5,6 h = 50k
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời điểm tới h	m	s	Chu kỳ	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
24	PL	iP	07	49	53,1	4,2	+0,3	-0,5	-0,7	73,0	07 38 24
		ePcP		50	09,2						19,1S 169,0E
											M = 5,6
											MOSKVA
25	BG	iP	10	16	52,2	1,1		-	+0,03	26,7	10 10 01
											36,2N 131,7E
											M = 4,4
											MOSKVA
25	PL	iP	10	36	50,9	6,3	+192	-0,76	-2,77	23,2	10 31 39
		iS		41	26,7	8,4	-428	-286	-3,75		01,9S 99,6E
											M = 5,8
											MOSKVA
26	BG G	iP	22	02	41,9	1,6	-0,10	+	+0,07	24,0	21 57 30
		iPP		03	36,6	1,3	-0,04	+	-0,06		01,8S 99,6E
											M = 5,4
											MOSKVA
28	BG	iP	06	45	36,0	1,1	-0,03	-	+0,04	48,8	06 37 55
											50,6N 156,5E
											M = 7,4 h = 70km
	PL	iP		45	39,5	6,3	-6,54		+6,23	49,0	MOSKVA
											M = 7,6 h = 27km
											PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
3	BG	eP	01	48	22,1	1,0	+0,02	+0,03	-	20,5	01 43 46 25,8N 128,1E M = 4,9 MOSKVA
3	BG	eP	02	49	50,9	1,0	-0,02	- +0,03		48,8	02 42 10 50,3N 156,6E M = 5,0 h = 85km MOSKVA
9	PL	iP	10	11	54,4	7,5	+2,66	-4,00	-	24,7	10 06 40 6,5N 127,4E M = 6,3 h = 80km MOSKVA
		ePcP		14	35,9	4,3	+1,93	-1,37	-		
		iS		16	16,9	5,4	-3,13	+3,12			
	BG	eP		12	00,4	2,0		-0,14	-0,31	25,3	
		e		13	37,0						
12	PL	iP	12	44	33,5	8,0	0,59	+0,71		25,1	12 39 04 04,7N 126,4E M = 5,7 h = 37km MOSKVA
		iPcP		48	17,4	3,7		-0,40			
	BG	iP		44	36,3	2,3	-0,48		+0,59	25,7	
12	BG	iP	20	42	07,3	1,2	+0,11	-0,08		73,5	20 30 41 35,8N 21,6E M = 5,1 h = 10km MOSKVA
16	PL	iP	00	57	31,3	6,4	-2,33	+3,12		26,7	00 51 45 2,3N 126,4E M = 6,4 h = 20km MOSKVA
		ePP		58	10,9	5,0	+1,44	-2,32			
		ePcP	01	00	12,3	3,2					
		iS		02	42,0	10,8	-8,12	-6,42			
	BG	eP	00	57	45,2	1,2	-0,03	+0,03		27,0	M = 6,5 PEKIN
16	PL	eP	02	18	01,3	4,6	-0,49	+0,54		26,4	02 12 26 2,5N 126,2E M = 5,3 h = 30km MOSKVA
		iPP		18	45,2	2,7	-0,40	-0,50			
	BG	eP		18	15,2	1,0	+	-	-	27,0	
17	PL	iP	08	33	49,9					16,1	08 30 54 13,9N 122, M = 7,4 MOSKVA
	BG	iP		34	09,5	3,2	+1,63	-4,62		17,3	
		eS		38	46,9	4,2	-7,81	+8,21			
17	HB	iP		34	32,3	3,0	+0,81	+2,86		18,0	13,4N 122,8E M = 7,3 h = 33km PEKIN
		e		35	20,0	1,5					
17	PL	eP	15	45	15,4	4,2	-0,81	-0,81	1,32	25,8	15 40 48 04,8S 103,3E M = 5,3 h = 50km MOSKVA
		ePcP		49	50,8						
	BG	iP		45	24,2	1,1				26,3	
		iPP		45	53,4	1,1			+0,03		
18	BG	iP	11	13	00,7	1,0	-0,03	+0,03		27,2	11 06 16 0,2N 126,5E M = 6,5 h = 20km MOSKVA
19	BG	iP	11	51	07,2	1,5	+0,08	-0,18		59,7	11 41 03 53,1N 173,E M = 5,8 h = 70km MOSKVA
		iPcP		51	28,5	1,5	-0,20				
20	BG	iP	19	15	25,2	2,0	+0,40	-0,34	-	30,7	19 09 09 07,5S 117,1E M = 5,8 h = 140km MOSKVA
23	BG	iP	07	05	42,0	1,0	+0,02	+	-0,02	59,7	06 55 30 51,4N 173,7E M = 6,0 MOSKVA
26	PL	iP	02	41	17,1	4,2	+0,69	+1,38		16,3	02 37 28 24,2N 123 ,9E M = 6,2 MOSKVA
		iS		44	25,7	8,2	-3,57	-2,38			
		ePcP		46	39,6	6,6	+3,23	-0,81			
	BG	eP		41	22,0	2,5	+0,22	-0,15			
28	BG	eP	16	53	22,5	1,0	+	-	-0,07	43,7	16 45 19 04,6S 142,0E M = 5,2 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
3	BG	ePkP	14 14 00,4	1,8	+0,12 + +0,87	154,0	13 53 57 04,8N 75,5W M = 6,5 h = 110km MOSKVA
5	BG	eP	04 36 24,0	1,2	- +	18,5	04 32 12
	HB	iP	36 24,1	1,3	+ - +0,07	18,5	11,8N 122,8E M = 5,6 MOSKVA
7	HB	iP	03 05 26,8	1,0	+0,05+0,08 +	19,6	03 00 58,8
		eS	07 25,8	1,3	+ -0,09 -		07,0N 91,4E
	PL	iP	05 33,4	2,2	0,91 1,3 1,37	20,3	M = 6,5 h = 33km
		iS	09 16,3	4,8	-		PEKIN
	BG	iP	05 35,3	1,0	-0,08-	20,4	
		eS	09 35,9	1,5	+ - -0,20		
9	PL	eS	08 41 09,8	4,3	+ + -0,38	18,2	08 32 36 26,5N 125,5E M = 5,2 h = 150km MOSKVA
11	PL	iP	09 29 15,4	2,2	-0,23+ 0,37	29,9	09 23 06 00,9S 127,7E M = 5,4 h = 15km MOSKVA
12	BG	iP	05 09 17,5	1,0		36,4	05 03 16 42,0N 142,0E M = 5,0 h = 10km MOSKVA
15	BG	iP	03 4[illegible] 21,1	1,1		47,0	03 35 48 04,9S 146,1E M = 5,5 h = 10km MOSKVA
23	PL	iS	13 35 42,9	2,2	+0,20 + -0,34	14,6	13 29 21,1
		ePcP	39 02,2	5,4	-2,13		24,3N 121,2E M = 5,1 h = 30km PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
24	PL	iPkP	21 50 01,1	8,6	+1,08 +1,2 +2,9	154,0	21 30 07 04,8S 78,5W M = 6,4 h = 50km MOSKVA
25	PL	ePkP	21 53 35,2	4,5	-0,3 - -0,36	121,8	21 34 35
		ePP	55 44,5	5,2	- 0,82 -		60,2S 28,9W
		iPkS	56 52,0	6,4	+ +8,3 +6,8		M = 6,0 h = 65km MOSKVA
28	PL	eP	04 07 21,2	2,2	+ + -	18,0	04 43 11,7 25,7N 125,1E M = 5,2 h = 100km PEKIN

THÁNG NĂM — MAY

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	PL	eP	10	48	58,5	2,2	+0,5	-0,6	-0,8	52,7	10 40 48 09,8S 150,3E M = 5,6 MOSKVA
4	PL	iP	11	32	52,4	2,0	+0,4	-0,4	-0,6	26,8	11 27 18 02,5N 126,7E M = 5,7 h = 60km MOSKVA
		iS		37	24,2	4,9	1,4	1,2	1,8		
5	BG	iP	03	59	12,8	1,0	+0,03	+0,03	-0,05	34,2	03 52 29 27,7N 141,2E M = 4,9 h = 40km MOSKVA
6	BG	eP	14	46	07,4	1,0	+0,03	+0,03	-0,06	31,2	14 39 29 43,7N 132,4E M = 5,4 h = 500 MOSKVA
7	PL	eP	10	59	01,7	4,3	+	+0,5	+0,4	20,3	10 53 26 06,7N 91,5E M = 4,6 h = 10km MOSKVA
	BG	eP		59	04,8		+	+	+	20,4	
		ePP		59	14,4	1,0		+	+0,03		
8	BG	iP	10	04	21,9		+	+	-	11,7	10 01 38 32,9N 104,2E M = 5,1 h = 12km MOSKVA
		iPP		04	34,5	1,0					
		iS		06	49,3	1,2					
	PL	e		07	58,9	4,2	+0,8		-0,86	12,3	
		iPcP		09	49,3	6,2			-8,2		
11	BG	iP	10	51	17,3	1,3	±	-	-0,04	27,9	10 45 31 01,1N 126,0E M = 5,5 h = 65km MOSKVA
		ePP		51	35,7	1,8		-0,03	0,04		
12	PL	ePcP	05	59	18,2	2,2	+0,5	+0,5	+0,55	24,7	05 46 48 03,2S 101,2E M = 5,0 h = 50km MOSKVA
13	PL	iP	12	59	28,2	2,1				15,3	12 55 48 13,8N 120,9E M = 4,7 MOSKVA
		iS	13	03	35,5	6,5					
	BG	iP	12	59	33,9		-	+	+	15,9	
		iS	13	03	47,1	1,5					
24	BG	eP	18	58	07,4		+	-	+	67,4	18 47 12 51,9N 173,6W M = 5,5 MOSKVA
28	PL	eP	20	36	50,5		-	+	+	55,2	20 27 09 17,9S 66,5E M = 4,9 MOSKVA
		ePcP		37	50,5	5,4	+0,62	+	+0,42		
31	PL	iP	23	42	59,3	4,9	+1,44	-	+3,57	12,5	23 39 57 24,0N 93,6 E M = 6,1 h = 50km MOSKVA
		iS		45	10,2				+		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	PL	iP	07	33	59,8	4,2	+0,27	+	+0,37	68,9	07 22 53
		iS		43	06,8	4,3	+0,54	+0,37	-0,38		47,8S 99,6E
											M = 6,3
											MOSKVA
8	PL	eP	06	13	28,3		+	+	-	13,7	06 09 58,6
		e		16	39,7	2,6					22,9N 120,8E
	BGb	iP		13	22,9	0,8	-0,02	-0,02	+0,03	14,0	M = 4,6 h = 38km
											MOSKVA M = 4,6
9	PL	iP	08	31	44,0	4,2	+0,54	-	-1,42	62,3	08 21 23
		eS		39	25,8	6,0	+1,38	-	-2,03		10,2S 161,6E
	BG	iP		31	45,9	2,2	+0,12	-0,40	-0,40	62,8	M = 6,3 h = 15km
		iPcP		32	06,7	2,4	+0,03	-0,05	-		MOSKVA
9	PL	iS	22	03	50,4	3,7	+0,26	+	+	14,5	21 57 13
		L		05	50,0	4,3	+0,81				11,5N 95,0E
											M = 4,7 h = 20km
											MOSKVA
12	BG	eP	14	30	38,6	1,0	+0,03	+	-0,08	52,2	14 21 27
											53,9N 160,8E
											M = 5,7 h = 40km
											MOSKVA
14	PL	iP	11	08	57,5	2,4	-	+	+0,23	31,4	11 02 46
		ePcP		11	12,9	4,2	-0,52	+			07,4N 120,5E
		iS		13	03,8	4,2	+3,76	-1,70	-0,71		M = 5,8 h = 620km
											MOSKVa
16	BG	iP	07	27	10,8					18,9	07 22 46
		ePP		28	03,7						37,7N 95,7E
											M = 5,1 h = 24km
											PEKIN
16	PL	eScS	12	28	41,6		+			34,5	12 12 27
											55,0N 112,6E
											M = 5,0
											MOSKVA
17	BG	iP	04	02	31,7		+	+	-	39,6	03 55 02
		ePP		04	02,3	1,2					44,1N 145,5E
		ePcP		04	15,6	1,1					M = 7,8
	PL	iP		02	33,5					39,7	MOSKVA
		Lm		11,2		13	123,0	75,2	183,6		03 55 02,9
	HB	iP		02	39,4		+	+	-0,29	40,4	43,2N 145,8E
		iPP		04	08,2	1,7	+0,40				M = 7,9
											h = 48km
											PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
17	BG	iP	08	55	53,1	1,0			-0,03	39,9	08 48 20
											43,4N 146,3E
											M = 5,3
											h = 10km
											MOSKVA
17	BG	iP	12	21	53,6	1,2	-	-	+0,08	39,2	12 14 25
											43,0N 145,5E
											M = 5,4
											MOSKVA
17	BG	iP	13	40	55,6	1,5	-0,12	-0,08	+0,50	39,1	13 33 27
	PL	iP		40	55,6	4,7	-0,54	-0,54	+0,78	39,2	43,0N 145,4E
		iS		47	45,1	6,6	-	+	-		M = 5,7
		eSeS		51	38,2	4,2	-0,54	-0,27	+0,58		h = 40km
											MOSKVA
17	BG	iP	13	50	43,4	1,5	+0,10	+0,06	-0,10	40,2	13 43 04
											43,0N 146,9E
											M = 5,8
											MOSKVA
17	PL	eS	19	18	22,5	3,6	+0,20	+0,20	-0,35	39,9	19 03 36
		eScS		21	14,6	4,2	-0,27	+0,27	-0,52		43,1N 146,4E
											M = 5,7
											MOSKVA
17	PL	iP	20	45	23,8	4,6	-0,92	-0,63	+1,00	39,7	20 37 56
		iS		51	37,5	5,0	+1,15	+1,23	+1,19		43,0N 146,1E
											M = 6,5
											MOSKVA
18	BG	iP	17	53	14,1	1,0	+0,06	+0,08	-0,08	39,4	17 45 45
	PL	iP		53	17,2	3,6	+0,2	-	-0,36	39,5	43,2N 146,8E
											M = 5,4
											MOSKVA
19	BG	iP	02	29	39,5	1,0	-	-	+0,03	40,2	02 22 04
											43,2N 146,8E
											M = 5,4
											MOSKVA
19	BG	iP	03	01	39,5	1,0	-0,03	-0,03	+0,06	39,5	02 54 12
		e		01	52,2	1,0	+	-	+		43,6N 145,7E
											M = 5,5
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
19	PL	iP	03	40	41,3	5,3	+0,3	-0,86	-1,2	32,4	03 34 20 08,2N 137,5E M = 6,1 MOSKVA
		iS		45	40,1	6,3	+0,42	-0,5	-0,63		
	BG	iP		40	52,7	1,0	-0,03	+0,03	+0,09	32,9	
19	BG	iP	06	45	28,8	1,0	+	+	-0,05	40,1	06 37 53 43,1N 146,7E M = 5,0 MOSKVA
22	BG	iP	06	15	08,5	1,1	+	+0,03	-0,06	39,7	06 07 40 43,7N 145,9E M = 6,4 MOSKVA
23	BG	iPP	02	17	19,0	1,0				40,5	02 09 39 44,1N 146,9E M = 5,4 MOSKVA
24	PL	eP	02	50	55,1					40,0	02 43 28 44,2N 146,0E M = 7,6 h = 50km MOSKVA
	BG	iP		50	58,0	1,0	-0,06	-0,08	+0,1	40,0	
		iPP		52	07,5	1,0	+0,06		+0,08		
		eS		57	30,4	2,8	1,58	2,04	1,6		
24	BG	iP	03	11	54,9	1,0	-0,06	-0,04	+0,1	40,3	03 04 13 42,9N 147,2E M = 6,0 MOSKVA
24	BG	iP	03	36	12,9	1,0	-	-	+0,06	40,2	03 28 40 43,9N 146,6E M = 6,0 MOSKVA
24	BG	iP	05	15	20,0	1,0	-	-	+0,03	40,1	05 07 50 44,0N 146,3E M = 6,2 MOSKVA
25	BG	eP	07	22	58,4	1,0	-	+	-	14,3	07 19 44 19,1N 121,3E M = 5,5 h = 50km PEKIN
		iPP		23	06,5	1,0	-0,06	-			
25	BG	e	11	43	41,3	1,0	+0,06	-		28,0	11 37 52 01,0N 126,0E M = 5,0 MOSKVA
26	PL	iPP	18	11	02,6	3,2	-0,5	-0,5	+0,7	40,4	18 02 28 43,9N 146,7E M = 6,2 MOSKVA
		ePcP		12	22,9	4,2	0,54	0,54	0,58		
26	BG	iP	22	39	33,9	1,0	-0,03	-0,06	+	40,0	22 32 00,2 43,2N 146,6E M = 7,0 h = 50km PEKIN 43,7N 146,4E M = 7,0 MOSKVA
		iPP		40	34,9	1,5	0,1	0,08	0,31		
	PL	iP		39	34,2	4,4	-1,08	-0,8	+0,4	40,1	
		iPP		40	35,6	5,0	0,86	1,25	198		
27	BG	eP	01	48	48,4	1,0			+0,07	40,1	01 41 15 43,4N 146,6E M = 5,0 MOSKVA
27	BG	eP	03	22	55,8	1,0	-0,03		+0,06	40,4	03 15 19 43,3N 147,1E M = 5,0 MOSKVA
27	BG	eP	03	50	07,0			-0,03		39,3	03 42 40 43,1N 156,6E M = 5,5 MOSKVA
		ePP		50	19,8	1,0	+0,02		+0,06		
28	PL	iP	10	53	11,0	4,2	-0,27	+	-0,37	16,0	10 49 34,0 23,6N 123,4E M = 5,5 h = 33km PEKIN
		iS		56	39,7	4,6	+1,44	1,15	1,19		
29	BG	iP	03	34	22,8	1,0	+0,04	-0,08	-0,05	39,5	03 26 55 43,5N 145,8E M = 6,1 h = 70km MOSKVA
29	BG	iPg	17	53	54,5	1,0	-0,03	-0,08	+0,03	7,8	17 52 00,9 28,8N 103,8E M = 5,2 h = 30km PEKIN
		iSn		55	28,7	1,2	+0,06	-	-		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
1	BG	iP	13 46 08,5	1,0	+0,08 -0,08 +0,09	85,3	13 33 27 57,5N 137,1W M = 6,9 MOSKVA
3	BG	eP	06 42 12,6		-0,05 +	20,6	06 37 27 12,2N 125,6E M = 5,9 MOSKVA
3	BG	iP eS	07 08 22,3 12 13,4	1,0 2,3	+ + -0,09 +	20,7	07 03 39 12,1N 125,5E M = 6,6 MOSKVA
3	BG	iP	08 01 59,3		- + +	20,7	07 57 22 12,3N 125,7E M = 5,6 MOSKVA
5	BG	iP eS	22 50 44,1 54 0003	2,0	+ - +0,40	19,1	22 46 19 13,6N 124,6E M = 6,4 MOSKVA
8	BG	ePkP	04 23 14,8		+ -0,03	152,2	04 03 34,5 6,8N 73,0W M = 5,7 h = 150km MOSKVA
9	BG	eP ePPP	16 23 38,8 24 17,0	0,8 1,5	- + + -0,06 +0,06	16,9	16 19 47 10,6N 92,6E M = 5,4 h = 50km MOSKVA
11	BG	eP Lr	22 22 14,5 26 40	2,0	+ +. - + -0,57 -	13,7	22 18 58,2 24,5N 120,3E M = 4,6 PEKIN
14	BG	iP iS L	04 56 26,0 05 00 03,5 04 00,3	1,5 3,0 9,5	+ -0,20 + 10 13 15	22,2	04 51 21 35,3N 86,5E M = 7,3 h = 30 km PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
14	BG	iP	13 44 36,9	1,0	- +0,03-	22,1	13 39 26 35,3N 86,7E M = 5,9 MOSKVA
15	BG	iP	14 14 35,5	1,0		39,8	14 06 54 44,2N 145,8E M = 4,8 MOSKVA
16	BG	eP	19 50 38,8		+ -0,04	22,3	19 45 40 35,3N 86,7E M = 5,1 h = 7 km PEKIN
20	BG	eP	08 20 36,2	1,0	+ + -0,03	39,0	08 12 59 37,2N 140,6E M = 6,0 h = 50km PEKIN
23	BG	iP eS Lq Lr	10 05 49,4 08 33,7 09 57 10 40	1,5 2,0	- - + -0,04 +0,28+0,40 -0,71-0,85	15,4	10 02 04 24,3N 122,6E M = 5,4 h = 10km MOSKVA
23	BG	iP eS	14 37 35,4 39 49,4	1,0 1,0	+0,03 + -0,05	14,2	14 34 03 22,3N 121,5E M = 4,4 MOSKVA
26	BG	ePkP	06 58 42,5	1,0	+ + -	173,3	06 36 13 27,7S 70,9W M = 5 MOSKVA
26	BG	eP	19 04 10,5	1,0	- + -	16,7	19 00 16 9,5N 93,9E M = 4,9 MOSKVA
26	BG	iP	19 29 17,7	1,3	- +0,03-	16,6	19 25 23 9,6N 94,0E M = 5,1 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (M) NS EW Z	Δ°	Chú thích
27	BG	iP iPP iS	20 26 30,5 26 45,5 29 47,5	0,8 1,0 2,5	+0,02 + - -0,03 - + +0,27+0,32-	10,8	20 23 44 23N 94,7E M = 5,0 MOSKVA
28	BG	iP ePP iS	17 56 52,6 57 28,6 59 44,1	1,0 1,2 1,5	- -0,03+0,03 - +0,09 + -0,60 - +	14,3	17 53 32 22,3N 121,6E M = 5,6 MOSKVA
28	BG	iP	20 13 56,6	1,0	+0,03 - -	44,4	20 06 35 50,4N 149,1E M = 5,9 h = 600km MOSKVA
9	BG	eP eS	10 51 59,6 57 51,2	1,0 1,5	+ + - +0,22	40,2	10 44 24 43,4N 146,3E M = 6,0 MOSKVA
11	BG	iP eS	07 18 25,1 20 33,1	1,2	+ -0,03 + +0,12 -	11,3	07 15 33,9 32,9N 104,0E M = 6,5 h = 8km PEKIN
13	BG	eP	08 36 31,3	1,0	-0,08+0,04 +	45,5	08 28 19 04,4S 144,1E M = 6,5 h = 100km MOSKVA
16	BG	eP	08 07 37,8	1,0	+ - +	21,2	08 02 54 33,3N 86,7E M = 5,5 h = 10km PEKIN
16	BG	iP	12 27 42,3	1,0	- + -	65,3	12 16 57 51,1N 176,6W M = 6,0 MOSKVA
16	BG	iP	14 36 15,7		-0,03 + -	65,7	14 25 31 51,4N 176,5W M = 5,1 MOSKVA
17	BG HB	iP eP	01 46 03,3 46 03,8	1,3 1,1	+0,30+0,50 - + + -	16,4 16,5	01 42 15 23,3N 123,6E M = 5,4 h = 28km PEKIN
18	BG	iP eS	08 29 52,7 32 07,0	2,0 2,0	-0,14+0,14 + +0,32 -	17,3	08 25 44,1 11,5N 121,4E M = 6,4 h = 14km MOSKVA
19	BG	eP	19 36 12,8	0,8	-0,02+0,06	34,3	19 29 50 21,7N 143,2E M = 5,3 h = 300km MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
21	PL	eP	14	08	20,6	2,6	+0,18	+0,24		26,4	14 02 44
		eS		13	14,2	4,2	+0,29	-0,36			05,3N 102,6E M = 5,5 MOSKVA
23	BG	iP	17	04	29,3	1,0	+0,08		-	52,0	16 55 20 05,3S 151,8E M = 5,8 MOSKVa

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
8	BG	iP	07	30	25,5	1,0	+003	-005	+003	21,0	07 25 40
		iPP		30	51,3	1,5	-008	+010	+022		33,4N 86,8E M = 6,0 MOSKVA
10	BG	eP	07	48	55,1	1,4	+	+	-	29,9	07 43 34
		ePP		50	28,2		-008	-			42,7N 131,1E
		eS		53	07,2			+032	-028		M =6,4 h = 500km MOSKVA
13	BG	iP	06	24	45,2	1,0	+003	-	-007	22,6	06 19 45
		iPP		25	01,3	1,0	003	+	+011		09,3N 126,1E
		eS		28	41,8	1,5					M = 5,3 h = 68km PEKIN
20	BG	eP	20	47	45,6		+	-		21,2	20 43 39,8
		eS		51	12,9	2,3	+1,84		+128		09,0N 123,8E M = 6,5 h = 560km PEKIN
21	BG	iPKP	07	50	46,4	1,0	-006	-004	-006	147,7	07 31 03
											04,4S 101,9W M = 6,2 h = 30km PEKIN
21	BG	iP	13	51	50,0	1,5	+	+010	-	14,2	13 48 32
		iPP		52	12,2	1,0		-008			18,6N 121,0E M = 4,6 MOSKVA
21	BG	iP	19	40	57,8	1,0	007	-007	-008	94,7	19 28 16
											26,1S 178,6E M = 5,4 h = 500km MOSkVA
23	BG	iP	12	30	39,4	1,0	010	-010	-012	21,7	12 25 49
											10,0N 125,5E M = 5,2 h = 40km MOSKVA
30	PL	eP	06	24	28,2	3,2	-	010	+	33,6	06 17 54
		iS		29	21,6	4,1	+	+052	-036		36,3N 140,2E M = 5,7 h = 40-50 MOSKVA km

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
17	BG	iP	03	22	45,1	1,0	+0,03	-0,08	+	34,0	03 16 18 36,4N 71,1E M = 5,5 h = 220km MOSKVA
		iPP		23	31,9	1,3	-0,08	+0,09	-		
20	BG	eP	11	52	51,7		+	+	+	21,6	11 48 04 02,8N 94,8E M = 5,1 MOSKVA
24	BG	iP	05	29	52,5			-	+	29,3	05 23 51 33,2N 76,0E M = 5,0 MOSKVA
25	PL	iP	06	44	34,3	2,0	+	+	-	14,9	06 41 07
	BG	iP		44	39,1		-	+		15,5	13,8N 120,4E M = 5,8 h = 50km MOSKVA
25	BG	ePKP	14	28	09,0	2,0	+0,14	+0,14		170,5	14 09 01 22,1S 63,6W M = 6,3 h = 530km MOSKVA
		iPPP		39	15,4	2,0	0,20	0,36			
	PL	iPKP		28	10,1	4,2		-1,00	-1,07	170,8	14 08 59,5 22,0S 63,7W M = 6,3 h = 529km PEKIN
		iPKS		33	24,9	5,4	+1,12		+1,28		
26	BL	eLQ	19	52	05,9	4,6		0,54		11,9	19 45 16 32,9N 103,9E M = 4,5 h = 15km PEKIN
		eLR		52	37,9	7,2		2,22			
28	BG	eP	14	55	11,5	0,18	-	+0,03	+0,04	23,2	14 50 58 06,6N 124,7E M = 5,8 MOSKVA
29	BG	iP	15	56	26,0	1,0	-	+0,06	+	14,0	15 53 05 19,0N 121,5E M = 5,0 h = 10km MOSKVA
		iPP		56	34,5	1,3		+0,12			
		iS		58	52,8	1,2	-0,24	-0,14	+		
29	BG	iP	21	28	50,2	1,0	-	+0,03		15,0	21 25 16 24,4N 121,7E M = 4,5 h = 15km PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
6	BG	iP	09	46	53,3	1,0	+0,06	-0,06	+0,07	66,4	09 36 04 51,7N 175,3W M = 6,5 h = 30km MOSKVA
		ePcP		47	55,2	0,8	-0,03		-0,03		
8	PL	iP	09	07	52,6	4,4	+	-0,81	+	48,7	08 59 09 50,1N 156,4E M = 6,2 MOSKVA
		iS		14	59,0	6,4	-	-1,24	+		
	BG	iP		07	53,2	1,0	+	+	-	48,9	
9	BG	eP	12	01	19,2			+		14,4	11 58 09 19,5N 121,5E M = 5,2 MOSKVA
13	BG	iP	01	19	01,1	1,0	-0,03			35,4	01 12 10 38,8N 142,2E M = 5,5 h = 60km MOSKVA
15	BG	iP	08	24	05,5	0,8	+0,02	+0,06	+	16,3	08 20 11 10,2N 93,8E M = 4,6 MOSKVA
24	BG	iP	13	58	47,2	1,0				15,8	13 55 15 26,6N 122,5E M = 4,9 h = 10km MOSKVA
		eS	14	01	49,3	1,2	+0,03	-0,04			
27	BG	iP	14	01	36,5	1,0	+0,03	+	-	51,9	13 52 31 53,6N 168,2E M = 5,6 h = 80km MOSKVA
28	BG	iP	07	10	22,1	0,8	+0,03	+	+0,03	20,7	07 05 40 03,0N 96,4E M = 5,4 MOSKVA
29	PL	iP	00	38	14,4	4,3	-	+0,81	+0,38	45,8	00 29 57 03,5S 146,2E M = 5,7 MOSKVA
		iS		44	59,4	6,4	-0,39	-1,38	+0,62		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
30	PL	iP	08	20	52,2	4,0	-0,71	+1,42	+1,78	69 8	08 09 53
		eS		29	53,1	6,1	+2,16	-1,38	+2,12		15,0S 167,6
											M = 6,4
											h = 100km
											MOSKVA
30	BG	iP		20	57,2	1,5	+0,60	-0,70	-0,85	70.3	08 09 55,4
		ePP		21	20,3	1,0	-0,01	+0,08	-0,11		15,2 167,4E
											M = 6,8
											h = 164km
											PEKIN
1	BG	iP	23	24	32,5	0,8	+0,02	-0,03	+0,03	40,3	23 16 54
		ePP		25	40,1	1,0	-0,09	-0,09	-0,08		43,1N 147,1E
	PL	eP		24	38,6	4,6	-0,27	-0,28	+0,38	40,4	M = 5,6
		iPcP		26	01,2	4,0	-0,26	+0,30	-0,28		MOSKVA
4	BG	eP	12	51	37,4	0,8	-	+0,02	-	11,0	12 48 42
		eLR		54	55,5	1,5	-0,08				22,0N 94,4E
											M = 5,1
											MOSKVA
5	BG	iP	11	38	57,9	1,0	-	-	+0,03	14,7	11 35 29
											23,2N 122,0E
											M = 5,2
											MOSKVA
8	PL	iP	06	14	36,3	5,4	+1,44	+1,20	+0,93	22,7	06 10 03
		iS		19	11,9	6,0	-0,42	-1,38	+		0,3S 98,2E
		iLR		21	45,5	6,5	-1,93	+2,38	-2,54		M = 5,7
											MOSKVA
9	PL	iP	20	07	21,3	4,4	-	+1,04	+2,16	74,3	19 55 44
		iPcP		08	05,5	4,4		-1,37	+1,50		19,9S 170,2E
		iPP		10	08,9	5,4	+0,31	-1,54	-1,66		M = 6,6
											MOSKVA
		ePPP		11	52,7	6,4	0,42	+2,12	-2,38		19 55 45,6
		iS		17	14,7	8,0	+1,43	-5,20	+2,00		19,9S 169,8E
											M = 6,8
											h = 39km
											PEKIN
11	PL	eP	02	44	00,6		+	-	-	38,3	02 36 41
											14,4N 146,3E
											M = 5,6
											MOSKVA
19	PL	iP	04	49	29,8	4,4	-1,93	+1,62	+1,52	32,8	04 43 00
		iS		55	09,8	6,3	+1,38	-	+1,22		09,4S 119,5E
											M = 5,9
											MOSKVA
19	PL	iP	13	08	10,6	6,3	+1,08	+0,73	+0,50	85,7	12 55 57
		ePP		11	31,2	4,3	+0,27	+0,54	-		19,9S 176,3W
		iS		18	15,1	8,6		-2,38	+		M = 6,0 h 255km
	BG	iP		08	16,0	1,0	+0,03	+0,03	+0,04	86,2	MOSKVA
24	BL	iS	21	02	03,8	4,4	-0,54	-1,08	-	14,1	20 55 11
		eLR		04	04,9	7,2	2,22	3,12	1,77		24,7N 121,3E
											M = 4,9
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	z	Δ°	Chú thích
28	PL	iP	05	42	36,2	4,2	+0,52	+1,04		84,4	05 31 05
		ePP		46	02,1	5,6	-0,62	+1,84			23,9S 179,8W
		eS		52	14,1	6,0	+2,34	+4,52			M = 5,8
	BG	iP		42	46,3	1,3	+0,09	+0,08	+0,12	85,0	h = 530km
		e		44	38,1	2,0	0,29	0,42	0,29		
29	PL	iP	00	30	35,8	3,4	+1,02	+	-	69,3	00 19 30
		iS		40	12,0	7,0	3,14				15,0S 167,0E
	BG	iP		30	39,0	1,0	+0,08	-0,11	-0,09	69,8	M = 7,0
											h = 50km
											MOSKVA
29	BG	eP	08	30	03,7	1,0	-0,03	+	+	56,7	08 20 16
											54,8N 168,2E
											M = 6,3
											h = 25km
											MOSKva
30	BG	eP	16	34	44,5	1,0	+0,03	+	+	87,4	16 21 30
											15,3S 172,9W
											M = 5,5
											h = 10km
											MOSKVA

1974

Thông báo động đất năm 1974 gồm kết quả quan sát của các trạm :

Earthquake Observations at the Stations :

Phủ Liễn (PL)
Sapa (SP)
Bắc Giang (BG)
Hòa Bình (HB)

Các hằng số cơ bản của máy địa chấn
Constants of Seismographs

Trạm	Kiểu máy	Thành phần	T(s) S	Tg (s)	Ds	Dg	σ^2	$\bar{V}$	V_{Max}
Phủ Liễn	SD-57	NS	6,69	0,44	0,393	3,06	0,019	2.715	2.724
		EW	6,37	0,41	0,482	4,11	0,014	3.073	3.088
		Z	6,60	0,49	0,270	3,65	0,247	1.117	1.127
Bắc-Giang	Charin	NS	1,06	0,33	0,60	1,80	0,24	22.378	25.578
		EW	1,05	0,32	0,62	1,83	0,24	24.882	27.967
		Z	1,06	0,31	0,63	1,85	0,24	22.489	25.008
Hòa-Bình	Charin	NS	0,70	0,32	0,569	1,48	0,052	9.320	10.975
		EW	0,70	0,32	0,623	1,39	0,047	9.862	9.886
		Z	0,70	0,32	0,508	1,47	0,086	11.228	11.986
Sapa	SPI-258-69	NS	1,2	0,2	2,66	1,61	0,079	38.457	26.80
		EW	1,2	0,2	2,78	2,61	0,170	50.017	44.241
		Z	1,2	0,2	2,14	2,09	0,103	31.968	28.501

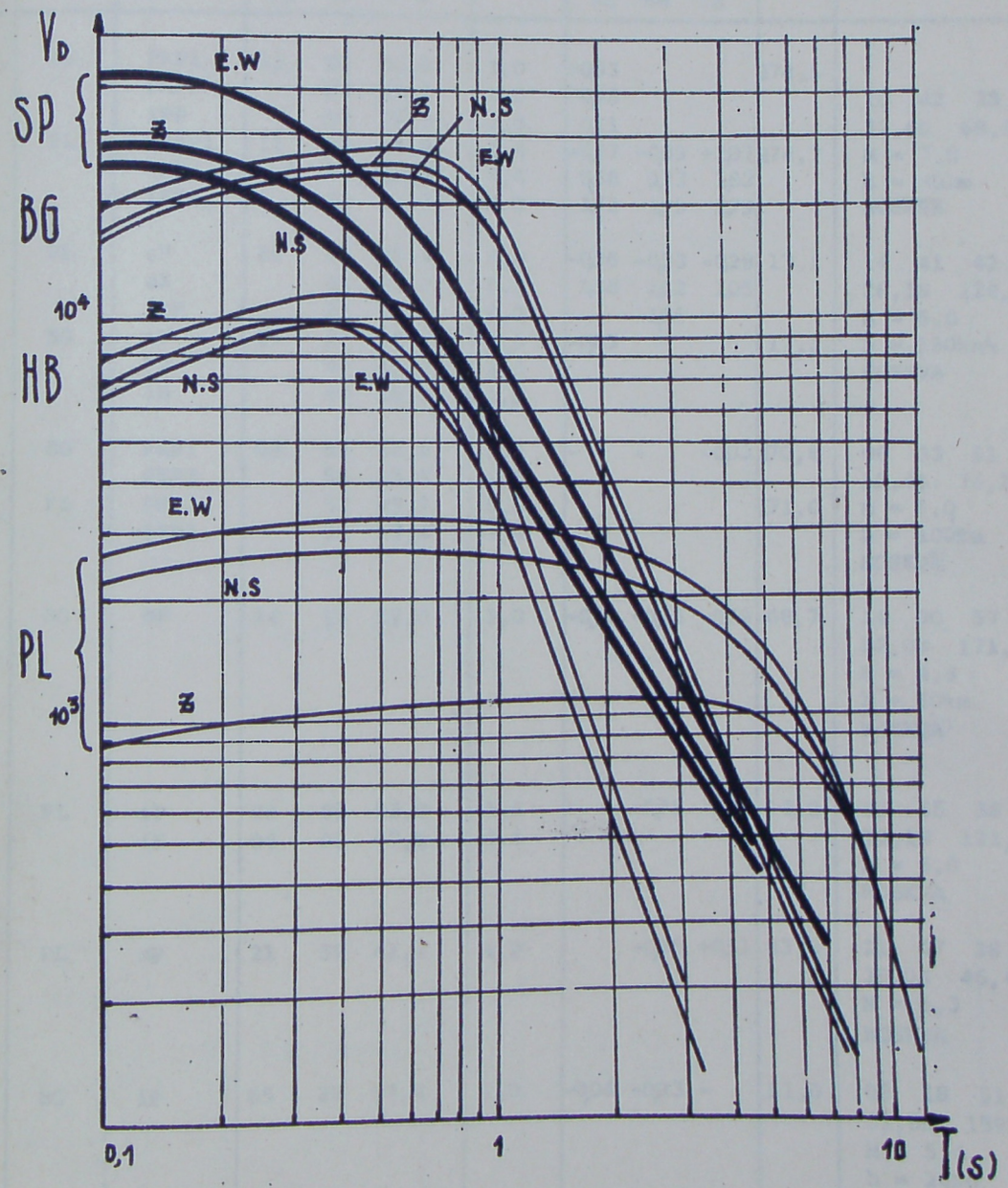

ĐỒ THỊ ĐẶC TRƯNG BIÊN ĐỘ

RESPONSE AMPLITUDE CHARACTERISTIC

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T (s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	BG	PKP1	11	02	31,9	1,0	+0,03			174,5	
		PKP2		03	59,2	1,0	0,08				10 42 28
		iPP		07	59,8	2,8	0,11				22,6S 68,0W
	PL	PKP1	11	02	33,0	4,4	-0,77	-0,89	+2,07	174,7	M = 7,0
		PKP2		04	11,2	4,4	0,58	0,73	1,82		h = 80km
		iSKS		08	04,7	6,0	1,73	1,95	2,79		MOSKVA
2	PL	eP	14	45	37,4	4,0	-0,26	-0,33	-0,28	17,1	14 41 42
		eS		48	47,2	6,0	1,38	1,82	1,05		26,1N 124,4E
		PcP		51	04,7	6,0		1,06			M = 6,0
	BG	eP	14	45	38,2	1,0	-0,03			17,3	h = 150km½
		PP		46	11,3	1,3					MOSKVA
		iS		49	16,9	1,5					
5	BG	PKP1	08	53	48,9	1,0	-	-	-0,03	170,8	08 33 51
		PKP2		55	05,5	1,0					12,4S 76,1W
	PL	PKP1		53	49,9	5,0				171,0	M = 6,0
		PKP2		55	07,4	5,4					h = 100km
											MOSKVA
5	BG	eP	14	11	57,0	1,0	-0,12	-0,16	-0,09	68,7	14 00 57
											52,0N 171,5W
											M = 4,8
											h = 50km
											MOSKVA
7	PL	iP	03	58	52,0	3,6	+	+0,75	-0,23	14,0	03 55 38
		iS	04	00	47,6	4,4					19,1N 121,4E
											M = 5,0
											MOSKVA
8	PL	eP	21	59	41,7	4,2		-0,36	+0,51	83,8	21 47 38
											39,0S 46,4E
											M = 6,3
											MOSKVA
10	BG	iP	05	27	57,4	1,0	-0,04	-0,03	-	51,0	05 18 51
											51,5N 159,8E
											M = 5,4
											h = 20km
											MOSKVA
10	PL	iP	09	02	15,6	4,0	+0,72	+1,23	-0,82	68,8	08 51 14
		PcP		02	53,8	5,8	0,86	0,87			14,3S 166,9E
		PP		0411	51,7	6,4		1,05			M = 7,1
		iS		11	17,8	6,8		3,52			MOSKVA
	BG	iP	09	02	22,2	1,0	+0,10	+0,12	-0,15	69,4	
		PcP		02	49,5	1,0					

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
10	BG	iP	10	11	56,5	1,0	+	+	-	68,5	10 00 52 13,5S 166,4E M = 6,0 MOSKVA
11	PL	iP	05	47	35,9	3,6	+	+	+1,02	70,6	05 36 30
	BG	iP		47	54,3	1,0	+	-	+	71,2	15,0S 168,6E M = 6,2 MOSKVA
15	BG	iP	22	52	09,9	1,0	-			11,9	22 50 26
		iS		55	16,0	1,4					33,0N 104,1E M = 5,6 MOSKVA
16	BG	eP	04	55	41,5	1,0			-0,03	14,9	04 52 28
		eS		59	48,9	1,0	-				23,8N 121,9E M = 5,1 MOSKVA
17	PL	iP	12	58	18,9	2,2	+083	-084	-091	30,5	12 52 25
	BG	eP		58	23,8	1,0		-	+	31,1	7,8S 117,5E h = 250km MOSKVA
20	PL	eS	01	58	47,9	2,2			-0,52	12,5	01 52 14
		SS		59	23,9	4,2					33,1N 104,2E M = 4,8 MOSKVA
20	BG	iP	05	24	25,7	0,8				69,7	05 13 15 14,4S 166,9E M = 5,0 MOSKVA
21	BG	iP	00	47	33,8	1,0	+007	+007	-007	22,7	00 42 31
		PP		47	45,9	1,0					0,6N 96,6E M = 5,1 h = 25km MOSKVA
23	BG	iP	14	03	00,1	0,8	-	-	-0,06	84,5	13 51 21 22,7S 179,7W M = 5,6 h = 550km MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
24	PL	P	19	20	04,9	4,0	-052	-072	-075	38,0	19 12 53
		iS		25	54,0	6,0	1,04	1,2	0,23		42,7N 143,8E
		SS		30	14,8	6,5	0,91	0,9	0,32		M = 6,4
		L		35		18	11,3	15,2	8,26		h = 40km
	BG	iP		20	07,6	1,5	+	-	-	38,0	MOSKVA
25	PL	iP	20	35	13,2	3,4	-050	+053	+050	36,6	20 28 11
		PP		36	42,1	3,6		0,86			18,9N 145,6E
		iS		40	31,2	5,0		1,44			M = 5,9
	BG	eP		35	14,5	1,0					h = 130km
										37,0	MOSKVA
27	PL	eS	08	23	16,3	3,2		0,26		14,4	08 16 47
		L		27		4,2					23,7N 121,8E
	BG	iP	08	20	14,0	0,8	+	-		14,7	M = 4,9
		iS		24	02,5	0,8					MOSKVA
30	PL	iP	10	00	24,0	4,0	+075	+077	-082	37,4	09 53 15
		PP		01	56,6						04,9S 134,3E M = 6,2 h = 50km MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
1	BG	iP	03 22 14,4	1,0	- -	56,8	03 12 30
		PcP	23 10,6	1,0			7,0S 156,5E
		iS	30 18,8	1,5			M = 7,0
							MOSKVA
2	BG	iP	11 52 08,5	1,0	-0,03-0,07	37,6	11 44 55
							4,6S 134,0E
							M = 5,7
							MOSKVA
3	BG	eP	10 11 54,2	0,8	-005 -008-008	13,5	10 08 48
		PP	12 29,5	0,8			18,8N 120,4E
		iS	14 25,5				M = 5,8
							MOSKVA
9	BG	eP	17 07 54,6	0,8	-0,05	14,5	17 04 30
							23,1N 121,2E
							M = 4,8
							PEKIN
13	HB	iP	23 44 45,9	0,7	-0,06-0,04	31,7	23 38 07
							5,8S 123,0E
							M = 5,2
							h = 130km
							MOSKVA
14	PL	iP	06 42 36,4	2,2	+0,44-0,32-0,28	19,7	06 38 20
		PP	42 57,0	2,4	0,46		2,6N 98,9E
		iS	46 12,1	4,3	0,52 1,21		M = 5,6
							h = 150km
							MOSKVA
15	PL	eP	08 28 52,7			21,5	08 23 57
							28,3N 128,8
							M = 4,9
							MOSKVA
16	PL	iP	01 55 01,3	2,2	-0,22+0,43-0,26	16,6	01 51 09
		PP	55 14,2	3,3	0,39		11,4N 92,4
		iS	57 36,1	3,8	1,1 3,1 1,35		M = 5,7
		L	02 04	5,2			h = 20km
							MOSKVA
19	PL	iP	03 34 14,0	2,0	-1,8 +1,02+	18,2	03 30 25
		PP	34 47,6	2,8	1,0 0,7 1,56		14,3N 122,2
		iS	37 29,3	6,4	2,3 0,9 4,32		M = 6,5
							MOSKVA
22	BG	iP	00 42 26,8	1,0	+ + +	29,2	00 36 55
	PL	iP	42 28,7	3,2	+2,48+2,33	29,6	33,4N 136,9E
		PP	43 00,5	3,4			M = 6,4
		PPP	43 46,1	4,2			h = 190km
		iS	46 52,7	5,6			MOSKVA
	HB	eP	42 38,2	1,0	- + -	30,5	
		PP	43 15,9	1,2			
27	PL	iP	18 06 35,0	1,8	+090 +091-093	21,4	18 01 56
		iS	10 28,5	4,2	0,5 1,2 0,59		1,3N 97,6E
							M = 6,0
							h = 90km
							MOSKVA
28	PL	eS	00 45 08,6	2,6	0,45 0,21	8,7	00 04 24
							23,4 N 97,0E
							M = 4,2
							MOSKVA
28	PL	iP	14 12 13,3	2,2		85,8	13 59 33
	BG	iP	12 18,1	1,0	-0,04	86,2	33,0S 176,5E
		PcP	12 35,3				M = 6,3
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
3	BG	iP	04 57 22,3	1,0	-0,03	33,0	04 50 52 36,1N 140,2E M = 6,0 h = 40km MOSKVA
6	BG	iS	16 47 04,5	1,4	- +0,51 -	14,2	16 41 08 29,7N 113,5E M = 3,8 PEKIN
	BG	iS	18 34 09,5	1,2	+0,42	14,2	18 28 13 29,8N 113,5E M = 3,6 PEKIN
	BG	iP	19 36 09,4	1,0		34,1	19 29 15 06,4S 128,9E M = 6,3 MOSKVA
	BG	iP	20 47 51,8	0,8	-	35,9	20 40 53 40,4N 142,1E M = 5,1 MOSKVA
9	PL	iP iS	20 44 07,7 51 58,4	4,0 6,7	-0,26-1,02-0,7 +0,69-2,08-	56,3	20 34 16 07,2S 156,3E M = 5,6 MOSKVA
11	PL	eP	11 46 03,1	3,6	+ +0,42 -	46,2	11 37 33 48,5N 153,1E M = 6,1 h = 170km MOSKVA
19	PL	iS	12 39 14,6	4,2	-	13,8	12 32 50 23,4N 121,3E M = 4,8 MOSKVA
22	PL	eS	09 02 07,2	3,6	+	14,2	08 55 48,7 23,2N 121,7E M = 4,6 h = 35km PEKIN
22	PL	iS iScS	18 25 26,7 30 45,6	3,5 3,8	- + +	31,8	18 13 36 50,0N 90,7E M = 5,2 h=15km MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
23	PL	iP iS	14 40 12,4 49 44,3	5,4 5,8	+1,23+1,3 -2,80 + +	85,1	14 28 30 23,0S 178,5W M = 6,5 h = 500km MOSKVA
23	PL	iP iS	20 37 50,1 47 50,1	2,2	-0,29+1,23+1,3	85,1	20 26 30 23,0S 178,5W M = 5,8 h = 500km PEKIN
24	PL	iP iS	04 28 10,2 33 48,2	4,2 6,0	-1,20+0,33 +1,30-0,91	37,0	04 21 03 12,7N 144,5E M = 5,5 h = 60km MOSKVA
24	PL	iP iS	14 20 34,7 24 16,9	2,2 4,4	-0,46 -0,92 -0,7 -2,30-3,22	19,9	14 16 04 27,9N 86,2E M = 5,9 h = 15km MOSKVA
25	PL	L	21 21 01,9	4,6	+	12,3	21 14 44 17,2N 94,2E M = 5,2 h = 50km MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
6	PL	eP	12 14 32,0	1,8	+	8,9	12 39 31 27,7N 99,8E M = 4,3 PEKIN
10	PL	iS	23 05 22,6	3,4	+	13,9	22 59 52 23,4N 121,4E M = 5,1 MOSKVA
12	PL	eP	17 50 58,0		-	27,5	17 45 19 14,4N 134,7E M = 5,3 h = 40km MOSKVA
		iS	55 30,5	6,4	-0,37		
15	PL	eP	03 47 00,3	2,2	-0,23	13,7	03 43 51 18,9N 121,1E M = 5,2 h = 0km MOSKVA
		iPP	47 13,3	3,4	0,50		
		eS	51 43,6				
		Lr	57,5	5,6	0,88		
1	PL	eP	10 48 11,0		+	20,3	10 53 35 26,9N 128,1E M = 5,2 h = 25km MOSKVA
		eS	52 12,1	4,2			
		ScS	58 30	9,0	0,25		
19	PL.	Lr	07 43 28,4	3,6	+	5,1	07 40 29 24,6N 100,9E M = 4,2 PEKIN.
20	PL	iP	04 31 14,6	2,2	-0,23+0,70+0,68	19,0	04 26 51 13,8N 125,6E M = 4,8 MOSKVA
		ePP	31 56,3	2,2	-0,20		
		iS	34 48,0	4,8	+0,29		
22	BG	eP	00 32 55,2	0,8		15,6	00 29 19 31,6N 119,3E M = 5,3 MOSKVA
	PL	eS	35 55,8	2,0		15,7	
		L:	36,5	4,6	1,29 1,55 1,32		
22	BG	iP	02 40 22,4	0,8	-0,03	66,3	02 29 31 51,4N 175,5W M = 5,2 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
24	BG	iP	09 14 47,4	1,0	+ -0,04	33,0	00 08 13 09,6S 118,1E M = 5,6 MOSKVA
27	PL	iP	07 37 45,4	4,6	+0,38+1,08 1,83	87,6	07 24 53 26,1S 175,4W M = 6,0 h = okm MOSKVA
		eS	47 25,4				

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
4	BG	eP	09	21	39,8	1,0			+0,03	85,3	09 09 03 25,5S 179,8E M = 5,9 MOSKVA
4	BG	eP	12	58	07,0	1,0	+	-	+0,09	74,4	12 47 19 14,0S 173,0E M = 5,6 h = 500km MOSKVA
5	BG	iPn	05	38	17,9	0,8	+	-		6,9	05 36 33
		eSn		39	27,2	1,0		0,12			26,9N 104,8E
	PL	eS		39	47,3	2,0				7,1	M = 3,9 PEKIN
5	PL	eS	06	03	59,6	2,2		0,22	-0,23	14,0	05 57 36
	L			05		6,0			1,50		22,5N 121,6E
	BG	iP		00	58,9	1,0		-0,09	-0,07	14,3	M = 5,1
		eS		03	29,9	1,0			0,12		h = 25km MOSKVA
5	BG	iP	14	26	01,4	1,0		-0,03	-0,03	34,8	14 19 09 38,6N 141,8E M = 4,9 h = 40km PEKIN
6	BG	eP	10	31	02,0	1,0	-	-	+0,03	26,4	10 25 18
		PP		31	35,6						02,8N 125,5E M = 5,5 MOSKVA
7	BG	eP	02	37	43,1	1,0			-0,03	79,8	02 25 09 16,7S 177,8N M = 6,1 MOSKVA
8	BG	iP	23	39	52,9	1,0	-	-0,08	-003	31,5	23 33 35
		ePP		40	05,4	1,0		0,04			35,0N 138,5E M = 6,8 MOSKVA
0	BG	ePn	19	27	02,4	0,8				7,4	19 25 19
	PL	iPn		27	09,6	1,8	-	-	-	7,9	28,4N 104,1E
		iPg		27	43,5	1,8					M = 6,7 h = 10km
		S*		28	58,2	2,2					MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới m	h	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
11	PL	iP	00	49	26,8	1,6	-0,45	+0,91		26,8	00 43 46
		eS		53	55,6	5,8	1,38	2,07			02,2N 126,4E
	BG	iP		49	34,3	0,8				27,3	M = 6,0
		PP		49	50,4	1,0					MOSKVA
		PcP		50	46,4	1,0					
11	BG	eSn	03	54	24,7					7,2	03 51 06
		L		55	10,2	1,0					28,2N 104,1E M = 4,0 PEKIN
11	BG	iPn	05	30	39,7	0,8				7,2	05 28 54
		Pg		31	11,2	1,0					28,1N 104,1E
		Sg		32	33,2	1,2					M = 4,4 PEKIN
11	PL	iP	06	21	33,3	3,2		+097	+072	38,1	06 14 15
		PcP		23	03,8	4,2		0,26	0,31		19,9N 14,4E
		S		27	21,2	6,0		1,08			M = 6,0
	BG	eP		21	36,8	0,8	-		-	38,5	h = 45km
		PP		21	51,4	0,8			0,03		MOSKVA
11	BG	Pn	09	40	57,0	0,8	+	+	-	7,1	09 39 14
		eP*		41	17,7	0,8					28,2N 103,9E
		Pg		41	34,2	1,0					M = 4,4
		Sn		42	23,2	1,0					MOSKVA
		Sg		43	05,1	1,2	008	0,12	0,07		
11	PL	iS	10	37	26,8	2,6				12,1	10 32 21
											28,1N 104,0E M = 4,2 MOSKVA
11	BG	Pn	17	31	52,4	0,8				6,4	17 29 45
		Pg		32	22,0						
11	BG	iPn	18	07	55,9	0,8	-		+	7,2	18 06 10
		S*		09	57,0	1,0					28,2N 103,9E
		L		10	30	1,0	0,09		0,08		M = 4,4
	PL	eS		11	01,4	2,2		-	-	7,7	PEKIN
11	PL	iP	20	58	55,9	2,2		-0,23	-018	27,0	20 53 16
		PP		59	42,8	2,2					02,0N 126,5E M = 5,5 MOSKVA
12	BG	iPn	02	52	11,2	0,8				7,0	02 50 25
		P*		52	20,2	0,8					28,0N 104,2E

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
		Pg	52 44,5	0,8	0,06 0,030,03		M = 4,6
		eSn	53 34,7				MOSKVA
		Sg	54 18,0	1,0	0,12 0,120,12		
13	PL	eP	02 15 24,8	2,0	- +	21,0	02 11 07
		eS	17 47,0				09,0N 124,7E
	BG	iP	15 32,7	0,8	-0,04-0,05-00,5	21,6	M = 5,4
		PP	15 57,2	1,0			h = 400km
		..					MOSKVA
13	BG	iP	17 46 57,5	1,0	+0,03-0,04+0,03	34,0	17 40 25
		ePP	48 04,3				36,3N 71,1E
							M = 5,4
							h = 190km
							MOSKVA
13	PL	iP	19 00 17,4	2,0	0,13+0,26	27,8	18 54 27
		PP	01 13,3	2,0			6,7S 102,7E
		iS	05 05,8	4,8	0,6 0,41		M = 5,8
		L	16	12	5,0 3,18		MOSKVA
	BG	iP	00 23,7	0,8	- - 0,03	28,2	
		PP	00 32,2	0,8	0,03		
13	BG	eP	19 36 31,2	0,8	- -0,03	27,7	19 30 41
							6,2S 102,6E
							M = 5,5
							h = 20
							MOSKVA
14	BG	ePn	13 42 43,7		- -	7,0	13 41 00
		iPg	43 13,9	0,8			28,1N 104,2E
		Sg	44 47,2	1,0			M = 4,2
							MOSKVA
15	BG	iP	19 08 36,6	0,8	+0,03+0,06+0,03	48,5	18 59 53
		PcP	08 54,2	0,8	0,03 0,06 0,03		50,1N 156,2E
		PPP	09 58,7	1,0	0,03 0,03		M = 6,7
							MOSKVA
16	PL	iP	20 05 40,4	2,2	+0,45-0,23	31,4	19 59 58
		PP	07 08,1	2,8			26,9N 140,4E
		iS	10 06,9	6,0			M = 5,8
	BG	iP	05 47,5	1,0	+0,04 0,10 0,10	31,6	h = 450km
		PP	07 19,2	1,5	0,03		MOSKVA
17	BG	iP	13 51 42,5	0,8	+0,03-0,03+0,02	34,3	13 45 14
		e	51 54,6				36,6N 70,9E
							M = 5,2 = 200km
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
17	PL	iP	17 16 01,4	2,6	-0,03 -0,03	18,1	17 11 57
		iS	19 30,2	6,0	3,28 1,82		26,0N 125,4E
		L	25	13	30,8 21,5		M = 6,4
	BG	eP	16 11,9	0,8	+0,03 - -	18,5	MOSKVA
		PP	16 32,1	0,8			
		PPP	16 54,5	1,0			
		L	21	1,0	0,05 0,11		
17	PL	iP	21 00 45,4	2,2	-0,23-0,45	26,6	20 55 12
		iS	05 18,7	4,2	4,82 0,79		5,8S 106,7E
		L	10	8,0	15		M = 6,1
	BG	iP	00 51,4	0,8	-0,03 -0,05	27,1	h = 120km
		PP	01 17,6	0,8			MOSKVA
		PPP	01 25,1	1,0	0,05 0,08		
		eS	05 25,7	1,2	0,04 0,03 0,04		
		L	09	1,5	0,12 0,12 0,15		
26	BG	iPn	03 12 39,5	0,8		7,2	03 40 55
		iPg	43 09,5	0,8			28,2N 104,1E
		iSg	44 45,7	1,2			M = 4,1
							h = 30km
							PEKIN
26	BG	iP	05 59 26,0	0,8	+0,03-0,06+0,03	84,9	05 47 28
							20,8S 178,2W
							M = 5,5
							h = 480km
							MOSKVA
27	BG	iP	04 50 12,2	1,0	- -0,03 -	49,4	04 41 24
							50,8N 157,4E
							M = 6,0
							h = 55km
							MOSKVA
27	PL	iP	10 41 36,7	3,4	-0,75+1,25+0,85	20,2	10 37 84
		eS	45 18,9	6,0	0,75 1,25 0,89		8,6N 123,3E
	BG	iP	41 47,7		- + +	20,8	M = 5,5
		PP	41 55,7	1,0	-0,03 0,03		h = 20km
							MOSKVA
27	BG	iP	14 13 54,7	0,8	-0,03 -0,03	79,9	14 01 41
							60,4N 146,1W
							M = 5,5
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
1	HB	iPn	03 27 13,9	1,6	+ - +	7,2	03 25 28
		ePg	27 48,4	0,6			28,3N 104,3E
		eS	29 22,1	0,8	0,07		M = 4,5
	BG	iPn	27 16,2	0,5	-	7,2	h = 0km
		P*	27 33,4	0,6	0,03 0,03		MOSKVA
		Pg	27 50,1	0,6	0,06		
		Sn	28 53,5	0,8	0,08		
		iSg	29 24,2	0,8			
		L	30	1,0	0,10		
2	BG	iP	16 05 30,9	1,0	+0,03-0,06-0,06	26,1	15 59 53
		PP	05 48,1	1,0	+0,06 0,09 0,03		02,9N 125,3E
							M = 5,6
							MOSKVA
4	BG	iP	04 26 28,5	1,0	-0,06 - -	85,5	04 14 19
		e	26 35,5	1,0	0,06		15,3S 174,9W
	HB	iP	26 30,2	1,0	-0,06 -0,13	86,1	M = 6,2
							h = 280km
							MOSKVA
5	BG	iPn	12 32 05,8	0,5	-0,02 -	7,1	12 30 22
		Pg	32 38,5	0,5	0,09 0,06		28,3N 104,1E
		S*	33 24,9	0,8			M = 5,0
		Sg	33 49,1	0,8	0,11 0,05		PEKIN
		L	34,5	1,2	0,16 0,12		
15	SP	eP	07 04 03,8	0,5		5,2	07 02 58
		iS	05 30,2	0,8			28,4N 104,2E
	BG	Pn	04 45,2	0,6	- -0,02 -	7,1	M = 5,7
		iSn	06 05,6	0,8			MOSKVA
		S*	06 48,2	0,8			
		L	08	1,3	0,13 0,09 0,11		
15	HB	iPn	07 04 49,9	0,7	+0,11+0,11+0,11	7,4	
		Pg	05 03,1	0,8			
		iSn	06 11,6	1,0			
		Sg	07 02,2	1,2			
15	BG	ePn	07 17 39,8	0,6	+ - -	7,2	07 15 54
		eSn	18 59,6	0,9			28,5N 104,1E
							M = 4,8
							h = 20km
							PEKIN
15	SP	iP	10 21 52,4	0,8	- - -	8,8	10 19 29
	BG	eP	10 22 17,2	0,8	- -	11,9	31,8N 100,1E
							h = 10km PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
15	SP	iP	14 29 00,2	0,7	+ + +	4,9	14 27 31
	BG	Pn	29 21,2	0,8	+ +	7,3	28,3N 104,2E
		P*	29 43,1	0,8	0,07 0,12		M = 5,2
							h = 15km
							PEKIN
	SP	ePn	22 00 16,8	0,6		3,8	21 58 58
		iPg	00 32,3	0,7			24,4N 99,2E
		eSg	01 31,2	0,8			M = 3,9
							h = 0km
							PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	eP	23	39	28,3	4,6				90,0	23 26 28
	BG	iP		39	29,6	1,2				90,2	28,2S 176,3W
	HB	iP		39	55,5	1,5	+003	+004	-006	91,2	M = 7,1 h = 0km MOSKVA
4	HB	iP	19	36	16,8	1,0	-012	-007	-011	26,1	19 30 37
		iS		40	53,2	1,6					45,1N 93,9E M = 6,9 h = 0km MOSKVA
8	PL	iP	05	52	16,5	4,2	-003	-009	-008	34,5	05 45 38
		S		57	32,4	6,0					36,4N 141,2E
	BG	iP		52	20,2	1,0				34,5	M = 6,3 h = 40km I.M.A.
9	HB	iPn	16	22	20,0	1,0	+	+003	-008	7,5	16 20 29
		iPg		22	57,6	1,0					28,2N 103,9E
		eSn		23	41,6	1,2					M = 5,2
		iSg		24	27,7	1,4					h = 30km
	PL	ePn		22	25,0	1,5		-		8,4	MOSKVA
		Sg		24	31,2	2,4					
10	BG	iPn	12	47	09,0	0,8		-		7,0	12 45 25
		iP*		47	31,5			-			28,2N 103,9E
		Pg		47	59,8			-			M = 4,7
		Sn		48	21,1			0,06			h = 30km
		eSg		49	16,1			0,09			PEKIN
13	HB		01	38	20,2					150,1	01 18 27
	PL			38	24,5	3,8					7,9N 78,0W M = 7,2 h = 0km MOSKVA
13	PL	iS	03	17	21,3	2,0				8,4	03 14 03 28,3N 103,9E M = 4,9 h = 40km PEKIN
19	PL	eP	18	57	35,8	2,2	+	-	-	19,2	18 53 01,0
		S	19	01	06,2	3,6					03,5N 98,3E
		Ll		04	05,5	4,0					M = 4,8
		L2		06	16,6	4,8		0,08	0,08		h = 0km MOSKVA

ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
26	BG	eP	13	07	42,1	1,0	+003	+003		34,5	13 01 07
		PP		09	20,8						03,5S 129,0E M = 5,4 h = 0km PEKIN
28	PL	iP	11	13	20,6	2,4				45,8	11 34 57
		S		49	58,2	4,8					46,2N 153,2E
		L		59		6,4					M = 6,7 h = 0km PEKIN
29	BG	iP	07	24	43,1	0,8	+003			45,4	07 16 21
		PP		26	33,2	1,2					46,3N 153,1E M = 6,6 MOSKVA
29	BG	eP	22	25	20,3	1,0	+007			77,5	22 13 59
											18,0S 178,4W M = 5,4 h = 450km MOSKVA
30	HB	iP	05	19	05,5	1,2	-017	-011	+021	34,2	05 12 40
		ePP	05	20	09,0	1,2					36,4N 70,7E
		iS		24	24,5	2,0	015	015	024		M = 7,1
	BG	iP		19	10,3	1,0	+019		037		h = 210km
		PP		20	35,5	1,2	024				
		S		24	27,5	1,6	035				

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
7	PL	iP	18	55	10,0	3,2	-	+	-	24,8	18 49 55 03,1N 125,6E M = 5,4
		PP		55	58,9	3,2					
	G	iP		55	18,5	1,0				25,5	h = 160km JMA
8	PL	iP	19	20	19,1	2,8	-	+0,11	+0,15	15,3	19 16 49 25,0N 122,6E M = 6,4
		S		23	23,5	4,0		0,32	0,43		
		L		25	30	6,4	1,17	1,24	1,48		
	BG	iP		20	25,0	0,8	0,04	-0,07	-0,07	15,5	MOSKVA
		PP		20	34,1	0,8	0,08	0,12	0,18		
		S		23	21,6	1,5	0,11	0,14	0,11		
		L		24	30	2,0	0,32	0,38	0,35		
10	BG	iP	11	33	59,6	1,0	+	+	+0,06	84,8	11 22 17 21,4S 178,7W M = 5,5 h = 510km MOSKVA
11	BG	iP	01	20	34,3	1,0	+0,18	+0,54	-0,51	33,0	01 13 59 39,4N 73,8E M = 7,2
		PP		21	59,5	1,2					
		iS		25	51,2	2,0	0,12	0,14	0,09		MOSKVA
11	BG	iP	05	30	28,6	1,0	-	+	-0,03	33,0	05 23 54 39,6N 73,9E M = 5,3
		iS		34	08,8	1,5			-0,03		MOSKVA
11	BG	iP	09	15	34,2	0,8			-0,03	33,0	09 09 00 39,4N 73,9E M = 5,0 h = 25km MOSKVA
11	BG	iP	20	12	07,4	1,0	+0,07	-0,08	-0,09	33,3	20 05 32 39,6N 73,6E M = 5,9 h = 45km MOSKVA
11	BG	P	21	33	28 14,9	1,0	-0,07	-0,12	-0,14	33,2	21 21 40 39,4N 73,6E M = 6,3 h = 60km MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
20	BG	e	06	33	39,1					19,7	26 23 02 27,5N 126,8E M = 5,2 MOSKVA
20	BG	iP	20	55	08,1	1,0	+0,04	+0,04	+0,05	60,0	20 45 02 52,5N 174,4E M = 5,6 h = 45km MMOSKVA
23	BG	eP	04	02	14,5	1,0		+0,03	+0,03	14,4	03 58 52 24,5N 121,5E M = 5,0
		eS		04	51,,5	1,0					
		L		06	30	1,5	0,80	0,70	0,90		MOSKVA
23	BG	iP	04	57	24,1	1,0	+0,08	+0,12	+0,31	35,7	04 50 39 7,5S 127,8E M = 5,8
		ϕS	05	02	45,2	1,5	-0,01	0,09			h = 180km MOSKVA
24	BG	iP	10	52	26,6	0,8	-0,03	+0,04	+0,09	70,3	10 41 07 52,8N 168,6E M = 5,8
		PcP		52	36,2	1,0		0,05	0,08		MOSKVA
27	BG	iP	13	02	42,2	1,0	-0,04	+0,07	+0,09	33,1	12 56 04 39,6N 73,8E M = 5,9 MOSKVA
30	PL	eP	23	35	54,9	3,3		-	-0,08	32,2	23 29 20 30,7N 143,0E M = 5,5 h = 60km J.M.A.
		PP		37	03,2	4,0					
31	PL	eP	18	10	00,3	2,6	-	+	+	22,3	18 05 04 0,6N 97,9E M = 4,9 MOSKVA
		eS		13	57,2	4,4					
		L		15		5,6					

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	eP	04	38	37,5	2,0	-	-	+	24,8	04 33 18
		iS		42	52,2	4,0					02,6S 101,1E
											M = 5,1
											h = 50km
											MOSKVA
				46	20,6	2,4					
2	PL	eP	08	51	14,0	4,2				24,8	08 41 55
		iS		51	14,0	4,2					02,7S 101,1E
											M = 5,1
											h = 50km
											MOSKVA
3	PL	iP	05	58	00,7	2,4			+0,56	12,4	05 55 06
		eS	06	00	21,3	4,2					18,3N 119,2E
	BG	iP	05	58	05,6	0,8	-0,18	+0,53	+0,48	13,0	M = 5,7
		PP		58	23,3	0,8			0,30		h = 10km
		eS	06	00	21,5	1,0			0,12		PEKIN
3	BG	iP	19	47	56,6	1,0	-0,03	+0,03	-0,03	33,3	19 41 22
											39,7N 73,7E
											M = 5,1
											MOSKVA
4	BG	iP	06	10	58,2	1,0			+0,03	29,9	06 04 49
											8,6S 107,4E
											M = 5,5
											MOSKVA
4	BG	iP	06	41	32,3	1,0			+0,03	80,7	06 29 19
											33,3N 13,4E
											M = 5,4
											MOSKVA
4	BG	iP	09	26	57,0	1,0	-0,04	-0,07	-0,09	35,6	09 552000
		PP		27	10,6	1,0	0,03	0,06	0,08		40,3N 141,8E
											M = 5,1
											MOSKVA
5	BG	iP	14	02	47,4	1,0	-0,03	-0,03	+0,05	36,6	13 55 57
		PP		03	04,5	1,0	0,05		0,03		7,2S 128,5E
											M = 5,7
											h = 150km
											MOSKVA
7	BG	iP	20	49	30,5	1,0	+0,35	-0,28	+0,37	31,0	20 43 14
		PP		50	00,3	1,0	0,12		0,19		9,6S 108,8E
		iS		54	39,1	2,0	0,22				M = 6,7
											h = 50km
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
11	PL	iP	19	22	52,4	3,0				33,1	19 16 18
		iS		28	08,5	5,0					8,1S 121,9E
											M = 4,9
											MOSKVA
20	BG	iP	01	00	25,1	0,8	-0,03	-0,03	+0,03	38,7	00 53 01
											43,1N 144,8E
											M = 5,5
											h = 45km
											MOSKVA
20	PL	iP	21	28	38,0	3,2			+1,32	47,5	
		iS		35	21,7	6,0			0,92		
	BG	iP		28	42,6	1,0	+0,15	+0,18	+0,11	47,9	21 20 11
		iS		35	29,9	1,5					6,1S 146,3E
	HB	iP		28	45,5	1,0		+		48,0	M = 5,9
											h = 100km
											MOSKVA
21	PL	S	09	54	38,9	3,0				4,8	09 52 09
		Sg		54	51,2	3,4					22,3N 101,7E
											M = 4,4
											PEKIN
27	PL	iP	03	16	17,5	4,2	-	-	-	31,2	03 10 07
		eS		21	13,1	4,8					33,6N 141,1E
											M = 6,1
											h = 45km
											PEKIN
27	PL	eP	05	31	30,6	3,2		+		21,3	05 26 39,2
				35	00,0	5,4					28,7N 85,6E
											M = 5,5
											PEKIN

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	PL	iP	04	14	09,4	4,6	+	-Q27	+Q52	34,1	04 07 27
		eS		19	35,2	5,4			Q82		12,0N 141,1E
	BG	eP		14	17,1	1,0					M = 5,3
											h = 45km
											USGS
3	PL	PKP1	14	41	41,8	3,8				170,2	14 21 29
		PKP2		42	15,5	4,2					12,3S 77,8W
	BG	PKP1		41	52,2	1,5	-	-		170,4	M = 7,2
											h = 15km
											USGS
4	PL	P	22	31	39,9	3,2	-Q11	-Q12	-Q31	37,1	22 24 33
		S		37	03,6	5,4			Q52		26,3N 66,5E
											M = 5,8
											JMA
8	PL	PKP	10	10	25,8	5,4	-	+Q13	-Q42	140,3	09 50 58
		PKS		13	36,9	6,0			Q73		17,3N 62,0W
											M = 6,6
											h = 50km
											USGS
10	BG	eP	06	55	23,1		+	-	-	36,9	06 48 12
	PL	iP		55	28,8	2,2	+	-	+	37,0	40,9N 143,3E
											M = 6,2
											h = 20km
											JMA
10	BG	iP	07	03	55,0	1,0	-Q11	-Q9		37,2	06 56 48
											41,2N 148,0E
											M = 6,6
											PEKIN
10	BG	iP	21	37	43,8	1,0	-Q09	-Q07		25,6	21 32 10
		PP		38	39,9	1,0	Q12				4,1S 102,8E
		eS		42	00,5	1,2		Q18			M = 6,0
											h = 21km
											USGS
11	PL	eP	14	15	14,8	1,5	-Q10	+Q13		13,9	14 11 57
		eS		18	32,2	2,6		Q28			23,4N 121,4E
											M = 5,6
											h = 47km
											PEKIN
12	PL	iP	06	22	16,2	2,0	-	+	+	37,3	06 14 50

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		S		27	59,1	3,2	Q12	Q09	Q18		40,5N 143,9E
		L		30		4,0	312	523			M = 6,2
											h = 40km
											JMA
16	BG	eP	09	36	58,7	1,0	-Q03	+Q07		38,0	09 29 46
		S		42	37,3	1,0		Q13			40,4N 143,8E
											M = 5,7
											h = 10km
											JMA
21	BG	iP	04	23	57,5	1,0	-	+Q12	-Q09	83,4	04 12 29
		eP		27	16,3	1,0		Q18			17,9S 178,6W
		eS		33	35,8	1,2		Q23	Q15		M = 6,0
											h = 600km
											USGS
22	BG	iP	09	21	44,8	1,0	+Q03	-Q03	-Q03	23,5	09 16 38
		eS		26	08,5	1,0		Q10			0,8S 98,1E
											M = 5,2
											USGS
23	BG	eP	06	24	33,2	1,0	+Q08	-Q03		55,5	06 14 54
											8,4S 154,0E
											M = 6,1
											h = 50km
											JMA
24	BG	iP	14	25	27,3	0,8	+	+	-	15,0	14 21 53
		eS		28	30,2	1,0	Q08	Q09			24,1N 122,6E
		L		30		1,0		Q15	Q12		M = 4,7
											PEKIN
25	BG	eP	07	26	01,5	1,0				32,9	07 19 25
											33,4N 140,9E
											M = 4,7
											USGS
29	BG	iP	03	20	09,2	0,8	-Q14	-Q09	-Q21	36,3	03 14 15
		iS		25	36,7	1,0	Q23	200	Q31		6,9S 129,5E
											M = 6,5
											h = 117km
											USGS

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	BG	eP	05	09	53,8	0,8	-	+	+	57,9	04 59 56 70,8N 54,1E M = 6,7 USGS
2	BG	eP	19	51	03,5	1,0		-0,03		38,6	19 43 42 43,0N 144,6E M = 4,8 h = 110km JMA
7	BG	eP	04	19	56,5	1,0	+	-	-	29,0	04 13 56 0,9S 97,2E M = 4,9 h = 10km USGS
8	BG	iP	21	30	13,4	0,8	-0,05	-0,08	+0,03	36,5	21 23 22 42,5N 141,8E M = 6,4 h = 130km JMA
		PP		30	46,9	1,0	0,08		0,08		
		eS		35	52,3	1,2	0,11	0,13			
9	BG	iP	19	16	42,3	0,8	-0,03			27,8	19 10 55 6,5S 105,3E M = 6,1 h = 50km JMA
16	HB	eP	04	56	12,3	0,5				8,7	04 53 54 24,5N 98,5E M = 4,4 h = 8km PEKIN
19	HB	eP	03	58	30,7	0,5				15,3	03 55 17 18,9N 121,6E M = 5,8 USGS
20	BG	iP	04	25	57,7	1,0				69,9	04 14 47 15,0S 167,1E M = 6,4 USGS
		PP		26	41,8	1,0			0,13		
		eS		35	04,8	1,5					
21	BG	eP	07	25	20,4	1,0	+	+	+0,11	35,5	07 18 55 39,8N 141,9E M = 3,9 h = 72km USGS

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
23	BG	iP	00	48	29,3	1,0	-0,03	-0,03	+0,06	86,4	00 36 09 22,8S 177,5W M = 5,4 h = 211km USGS
		PP		52	14,3	1,0					
23	BG	eP	09	50	55,2	0,8	-	-		16,4	09 44 04 23,5N 123,8E M = 5,4 JMA
29	BG	iP	22	11	00,4	1,0	+0,13	-0,11	+0,15	30,6	22 05 22 30,6N 138,8E M = 7,6 h = 420km USGS
	HB	iP		11	08,2	1,0	+0,09	+0,09	+0,16	31,1	

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	BG	eP	06	55	03,3	0,8			-Q03	15,0	06 51 36,4
		L		58		1,0			Q13		24,5N 122,5E
											M = 4,5
											PEKIN
1	BG	iP	10	12	56,3	0.5				7,2	10 11 10,0
											28,2N 104,0E
											M = 4,1
											PE IN
2	PL	iP	06	37	20,3	1,6	+Q12	-Q15	+Q08	13,9	06 34 07
		S		37	59,2	2,8	Q58	Q63	Q34		19,1N 121,2E
	BG	iP		37	23,8	0,8	-Q03	-Q12	+Q14	14,3	M = 5,5
		eS		39	59,9	1,0	Q12	Q20	Q22		h = 53km
											USGS
2	BG	e	09	13	07,1	0,6	+		-Q04	17,6	09 05 44
											28,0N 55,8E
											M = 5,4
											h = 36km
											USGS
3	BG	iP	03	13	27,6	1,0	+Q05	+Q05	-Q08	35,0	03 06 36
		PP		14	11,0	1,0			Q11		5,0S 129,8E
											M = 6,5
											h = 30km
											PEKIN
4	PL	iP	03	12	39,6	1,6	+Q12	-Q16	-Q10	22,2	03 07 46
		iS		16	46,2	4,2	Q38	2,33	1,32		0,4N 97,8E
	BG	iP		12	46,1	1,0	-Q08	Q07	Q06	23,2	M = 6,0
											h = 20km
											USGS
5	BG	PKP	12	18	21,0	1,5			+Q20	166,4	11 57 32
											7,7S 74,5W
											M = 6,0
											h = 162km
											USGS
8	BG	iP	20	03	33,4	0,5		+Q03	-Q03	14,9	20 00 03
											17,0N 121,3E
											M = 4,7
											h = 67km
											USGS
8	BG	iP	22	29	55,2	0,8			-Q03	21,6	22 25 05

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
											10,8N 125,9E
											M = 5,0
											h = 60km
											USGS
10	BG	eP	01	47	39,1	1,0	-Q08	+Q16	-Q18	34,5	01 41 06
		PP		48	42,0	1,0		Q13	Q15		36,5N 70,5E
	PL	eS		52	58,3	2,6	Q19	Q21	Q23	35,1	M = 5,5
											h = 204km
											USGS
20	BG	iP	16	46	29,4	1,0	-Q07	+Q12	-Q18	44,7	16 38 56
											49,8N 149,9E
											M = 5,4
											h = 430km
											MOSKVA
24	PL	iP	07	01	00,6	2,8	+Q12	+Q09	-Q13	24,2	06 55 47
		S		06	03,2	4,0	1,32	1,41	1,53		2,3S 99,0E
		L		12		12	22	34	28		M = 5,8
											USGS
28	PL	iP	12	18	05,6	2,6	-Q10	-Q13		31,8	12 11 44
	BG	iP		18	14,8	1,0	-Q08	-Q09	+Q11	32,2	35,1N 72,9E
											M = 6,0
											h = 22km
											PEKIN
30	BG	iP	15	19	23,6	0,8				7,8	15 17 35
		eS		21	03,5	1,0					29,5N 104,5E
											M = 4,4
											PEKIN

1975

Thông báo động đất năm 1975 gồm kết quả quan sát của các trạm :

Earthquake Observations at the Stations :

Phủ Liễn (PL)
Sapa (SP)
Bắc Giang (BG)
Hòa Bình (HB)
Tuyên Quang (TQ)

Các hằng số cơ bản của máy địa chấn
Constants of Seismographs

Trạm	Kiểu máy	Thành phần	Ts (s)	Tg (s)	Ds	Dg	σ^2	$\bar{V}$	V Max
Phủ-Liễn	SD-57	NS	7,0	0,5	0,7	3,5	0,01	2.636	2.636
		EW	7,0	0,5	0,7	3,5	0,01	2,833	2,833
		Z	7,0	0,4	0,7	3,5	0,06	1.065	1.065
Bắc-Giang	Charin	NS	0,96	0,29	0,49	2,06	0,151	18.000	25.800
		EW	0,98	0,30	0,50	2,00	0,20	18.000	25.800
		Z	1,00	0,20	0,50	2,00	0,275	20.000	22.200
Hòa-Bình	Charin	NS	1,0	0,32	0,5	1,1	0,3	19.864	23.668
		EW	1,0	0,32	0,5	1,1	0,3	20.525	24.456
		Z	0,8	0,32	0,5	1,1	0,3	21.862	29.476
Sapa	SPI-258-69	NS	1,2	0,2	2,66	1,61	0,079	38.457	26.800
		EW	1,2	0,2	2,78	2,61	0,170	50.017	44.241
		Z	1,2	0,2	2,14	2,09	0,103	31.968	28.501
Tuyên-Quang	SV-59	NS	1,0	0,3	0,6	1,5	0,1	20.283	20.386
		EW	1,0	0,3	0,6	1,5	0,1	28.800	28.947
		Z	1,0	0,3	0,3	1,5	0,25	15.000	15.551

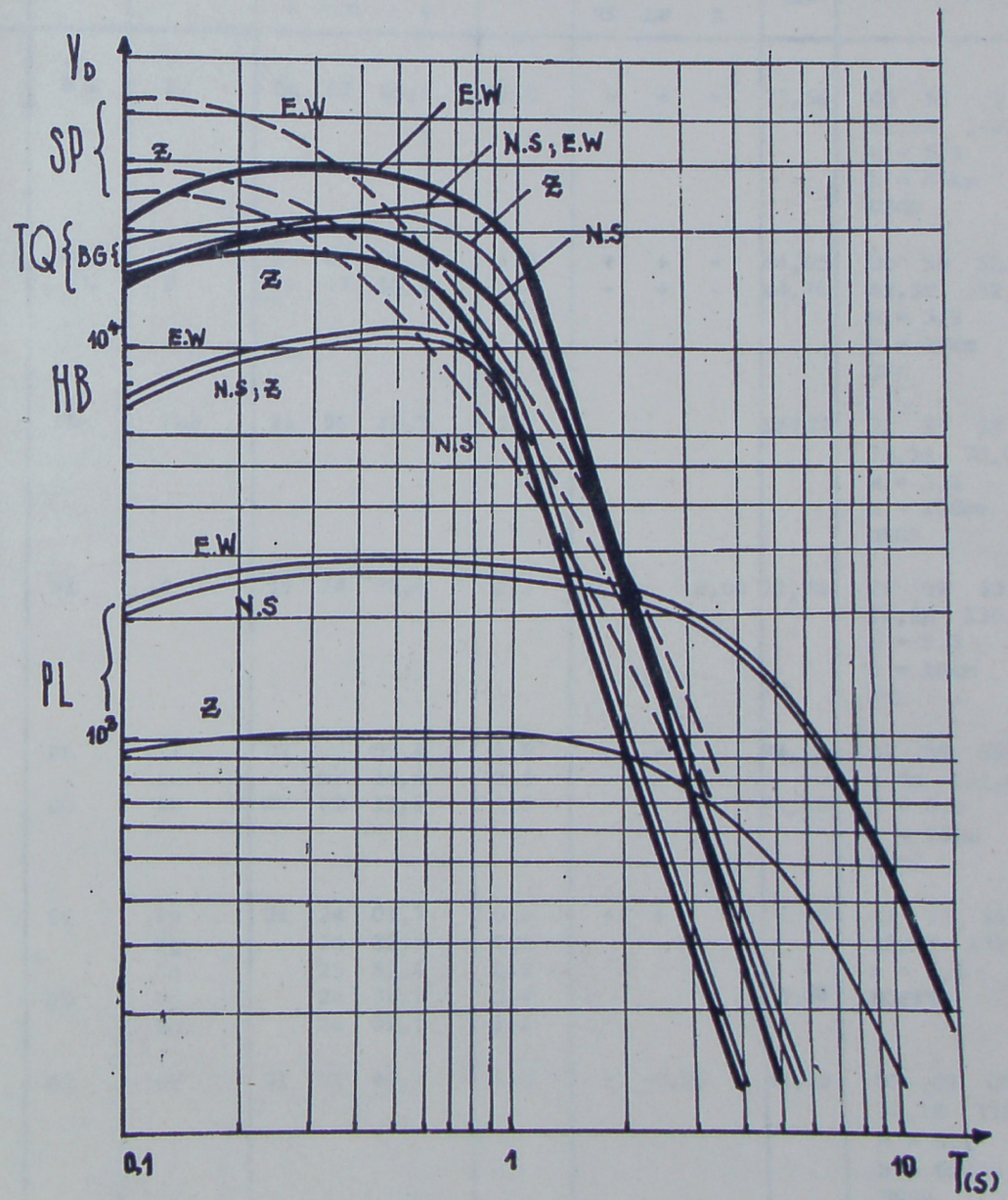

ĐỒ THỊ ĐẶC TRƯNG BIÊN ĐỘ

RESPONSE AMPLITUDE CHARACTERISTIC

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	BG	P	04	07	05,5	1,0	-	+	-	77,66	03 55 12 61,9N 149,7W M = 5,9 h = 66km USGS
2	BG	iP	09	07	05,3	1,0	+	+	-	44,60	08 58 58,5
	PL	P	09	07	10,4	2,4	-	+	-	44,76	45,3N 152,4E M = 5,9 h = 10km JMA
2	PL	PkP	21	56	33,7	3,2				167,22	21 35 18 33,1S 70,0W M = 5,2 h = 108km USGS
6	PL	P	19	14	55,6	2,2	0,10		0,09	22,98	19 09 53 29,3N 130,2E M = 5,3 h = 10km JMA
8	PL	iP	02	03	05,6	1,8	+	-	+	24,18	01 58 55
		iS		07	14,4	2,4					3,0S 101,8E
	BG	iP	02	03	11,6	1,0				24,68	M = 6,0 h = 95km USGS
11	BG	Pn	21	24	01,7	0,6	-	+		5,98	21 22 34
		Pg		24	33,5	0,6					25,5N 101,6E
		Sg		25	52,4	0,8					M = 5,2
	PL	Pg		24	38,7	0,8				6,68	MOSKVA
		Sg		26	09,5	1,2					
13	BG	eP	01	01	44,7	1,0	+		-0,03	84,39	00 49 06,6 20,1S 178,5W M = 5,1 h = 624km USGS
13	BG	eP	01	26	46,5	1,0				86,04	01 19 49,2 40,1N 142,5E M = 5,0 h = 20km JMA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
13	BG	iP	09	30	14,3	1,0	-	+	+	68,91	09 19 10,3
		eS		39	16,8	1,2		0,09			52,2N 171,1W
											M = 5,6
											h = 4,2
											USGS
14	PL	iP	19	44	06,6	2,2	-0,46	-0,82	-0,58	34,43	19 37 18
		iS		49	35,7	4,4					4,7S 130,2E
		ScS		55	45,8	5,2	0,86	2,9	0,28		M = 6,4
	BG	iP	19	44	12,8	1,0	-	+		35,02	h = 20km
		eS		49	37,2	1,5		0,18			MOSKVA
14	PL	iP	19	55	45,7	2,2	-0,32	-0,29		34,54	19 49 04
		eS	20	01	13,3	4,6					4,8S 130,2E
	BG	iP	19	55	53,2	1,0	-0,11	-0,12		35,13	M = 6,5
		PcP		57	37,5	1,2	0,13				h = 70km
											MOSKVA
15	BG	iP	11	36	52,3	0,8	+0,18	-0,22	-0,23	9,08	11 34 41,3
		eS		38	38,2	1,0	0,32	0,12	0,26		29,4N 101,7
	PL	iP	11	37	01,0	1,6	+0,21	-0,18		9,51	M = 5,8
		S		38	59,3	2,2	0,38				USGS
		L		40		6,6	7,6	11,5	2,4		
15	BG	eS	20	40	52,6	1,0	-0,06	-0,06	+0,09	29,72	20 29 46
											7,9S 112,0E
											M = 6,3
											h = 60km
											MOSKVA
17	PL	iP	09	43	12,2	4,0	+0,20	-0,35	-0,32	86,33	09 30 39
	BG	iP		43	14,7	1,0	-0,11	-0,15	-0,18	86,82	17,4N 174,4
											M = 5,8
											h = 110km
											MOSKVA
17	PL	iP	10	34	21,0	2,2	+0,20	+0,15	+0,18	30,06	10 28 14
		iS		39	22,2	4,2	0,18	0,31	0,33		2,4S 126,0E
											M = 5,8
											h = 55km
											MOSKVA
19	BG	iP	08	06	03,9	0,8	-		-0,04	27,03	08 00 20
		L		12,5		4,0		2,23			32,5N 78,6
	PL	iP	08	06	10,2	2.6	+0,12	-0,15	-0,23	27,52	M = 5,2
		iS		10	29,3	6 4	3,82				h = 20km
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
19	PL	iP	08	07	49,3	4,4	+0,28		-0,45	27,65	08 02 03
		iS		12	28,3	6,7	5,68				32,6N 78,6E
											M = 7,0
											h = 25km
											MOSKVA
20	BG	iP	11	12	33,6	1,5	+	+	-0,05	27,24	11 06 53
											32,6N 78,3E
											M = 4,7
											MOSKVA
22	PL	eP	04	46	20,2	2,0		-	+	25,05	04 40 58
		eS		50	40,8	4,4		0,22	0,24		33,3N 131,1E
											M = 5,3
											MOSKVA
22	BG	iP	08	33	23,4	0,6	-	+	-	11,66	08 30 37,1
		eS		35	31,2	0,8					14,7N 96,1E
	PL	eP	08	33	25,8	1,8	-	+	+	11,67	M = 5, 5
		iS		35	40,5	2,2		2,12			h = 15km
											USGS
22	BG	ePn	13	00	37,2	0,6	+	+	+	4,37	12 59 26
		iPg		01	02,3	0,6	0,03	0,02	0,02		25,1N 103,9E
		iSn		01	31,1	0,8	0,05	0,06	0,08		M = 4,8
		iSg		01	51,8	1,0					MOSKVA
	PL	eSg	13	02	03,2	1,6	0,03	0,04	0,03	5,08	
23	BG	iP	14	24	43,8	0,8	-	-	+0,03	25,05	14 19 22
		eS		29	02,8	1,2	0,13	0,11	0,18		33,5N 131,0E
	PL	iP		24	40,9	1,0		-0,05	+0,04	25,10	M = 6,1
		iS		29	12,0	4,5					MOSKVA
		L		32		8,9	0,52	0,79	0,87		
25	BG	iPKP1	02	28	33,0	1,5	-0,05	-0,03	+0,12	151,22	02 08 42
		PKP2		29	21,5						7,2N 77,8W
	PL	PKP2		29	30,7	4,2	-	-	+0,31	151,78	M = 6,6
	HB	PKP1		28	34,6	1,0				151,91	h = 35km
											USGS
27	BG	iP	15	16	44,5	1,0			-0,03	33,64	15 10 03
		PcP		19	35,0	1,0					9,8S 119,3E
											M = 5,5
											MOSKVA
31	HB	iP	12	43	28,3	1,0	+	-	-	20,21	12 38 59
	BG	iP	12	43	34,0	1,0	+0,06	-0,11	-0,17	20,74	28,4N 84,7E
		PP		43	47,1	1,0					M = 5,4 h = 75km
		PPP		44	01,2	1,0					MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	BG	iP	07	34	58,7	1,2	-005	-008	+011	59,34	07 24 56
	HB	iP	07	35	03,7	1,0	-	-009	+	60,25	53,3N 173,1E M = 5,8 MOSKVA
2	BG	iP	08	53	48,7	1.0	-003	+008	+009	59,12	08 43 45
		PcP		54	26,5	1,0	002	005	005		53,4N 172,7E
	PL	iP	08	53	46,8	3,2	-004		+013	59,35	M = 7,1
		eP	09	01	58,3	5,5	042	032			MOSKVA
	HB	iP	08	53	53,2	1,0	- 006	+011	+005	60,06	
		PcP		54	27,8	1,0		008			
3	HB	cP	14	18	32,5	1,0				33,41	14 11 53 39,4N . 72,9E M = 4,6 MOSKVA
3	BG	iP	16	52	10,2	1,5			+003	34,95	16 45 21 4,7S 130,0E M = 4,9 h = 60km MOSKVA
4	BG	iP	11	41	19,9	1,5	+1,40	+1,75	-2,8	24,17	11 36 07
		iS		45	34,0	2,0	2,2	2,60	3,11		41,0N 122,7E
		SS		46	40,9	2,0					M = 7,7
		L		49		3,0	12	15	14		h = 20km
	HB	iP	11	41	27,9			-1,25	-1,5	25,03	MOSKVa
4	BG	eP	13	37	50,3	1,0				24,02	13 32 39 40,8N 122,6E M = 5,2 MOSKVA
4	BG	iP	13	45	25,6	1,2	-003		+004	23,91	13 40 13
	HB	eP	13	45	46,8	1,0				24,72	40,8N 122,5E M = 5,0 MOSKVA
4	BG	iP	20	24	11,3	0,8	-	-	+	16,27	20 20 31
		PP		24	19,4	0,8	003	006	006		25,7N 123,3E
		PPP		24	38,5	1,0					M = 5,6
		iS		26	31,5	1,2					h = 170km
		L		28		1,5					MOSKVA
6	BG	iP	04	30	08,5	0,8	-003	-003	-003	23,91	04 24 55
		PP		30	36,7	1,0					40,8N 122,5E
		PPP		30	57,9	1,0					M = 5,4
		eS		34	17,6	0,8	0,12		0,14		h = 30km
	PL	iP	04	30	10,0	2,8		-		24,13	MOSKVA
	HB	iP	04	30	19,1	1,0				24,72	
7	PL	iP	05	00	43,1	4,0	-	+	+	50,38	04 51 46
		eS		07	59,4	5,2	0,23				6,7S . 149,7E
	BG	iP	05	00	47;8	1,0	-012	+009	-008	51,02	M = 6,6
		PcP		01	33,1	1,0		0,11			MOSKVA
		iS		08	02,5	1,5		0,43	0,18		
	HB		05	00	52,0	1,0	-008			51,51	
9	BG	iP	04	51	15,7	1,2	-003		-006	27,80	04 45 27 6,5S 106,7E M = 5,5 MOSKVA
14	BG	iP	14	02	27,3	1,0	-			30,16	13 56 17,1 35,3N 136,8E M = 5,3 h = 50km JMA
15	BG	iP	08	25	26,7	0,8	-		-0,03	21,57	08 20 38
		PP		25	59,5	0,8			0,03		11,2N 126,0E M = 5,4 MOSKVA
15	PL	eP	13	13	22,3	2,6	-		+	24,59	13 08 09
	HB	eP	13	13	31,2	1,0				25,11	41,1N 122,8E M = 5,4 MOSKVA
16	BG	iP	05	08	23,9	1,0	-003	+012	+013	48,53	04 58 45
		PcP		09	03,7	1,0					7,2S 146,3E
		PP		09	47,3	1,0					M = 6,1 h = 80km MOSKVA
16	BG	iP	14	06	35,9	1,0	+003	-003	+008	24,15	14 01 25
		PP		06	57,2	1,0					41,1N 122,5E M = 5,3 MOSKVA
17	HB	iPn	03	40	17,8	0,6	-0,03	+	-	7,52	
		iPg		40	53,6	0,6			0,08		
		Sn		41	33,5	0,8	0,08				
		Sg		42	37,8	1,0	0,07				

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
	BG	iPn	03	40	28,7	0,5	-0,03	+	-	8,46	03 38 24
		P*		40	36,8	0,5	0,03				17,7N 98,1E
		Pg		41	12,1	0,8	0,06	0,18	0,15		M = 5,8
	PL	iPn	03	40	35,1	1,2	-	-	+	8,58	MOSKVA
		Pg		41	47,4	1,4	0,07	0,09	0,05		
		eSn		42	10,2	1,6		0,11			
		S*		42	50,1	2,0		0,13			
22	BG	iP	08	46	37,2	1,5	-0,03	-0,09	+0,18	63,91	08 36 06
		PcP		47	10,0	1,5					51,5N 179,4W
		ePP		49	12,5	2,0		0,08			M = 6,9
	PL	iP	08	46	38,8	1,0	-	-			MOSKVA
		eS		55	10,7	1,8		0,13			
	HB	iP	08	46	43,8	2,0	+0,05			64,80	
		PcP		47	24,3	1,0					
		PP		49	23,0	2,0					
22	PL	eP	22	00	23,7	2,4				34,20	21 53 38
	HB	iP	22	00	34,6	1,0		-0,13		35,11	4,7S 130,6E
											M = 5,6
											MOSKVA
22	PL	eP	22	16	37,2	2,0	-	+0,11	-	85,37	22 04 29
		iS		27	32,6	4,6					25,0S 179,1W
	BG	iP	22	16	41,8	1,0	+0,12	-0,25			M = 6,2
		PcP		17	16,7		0,08				h = 300km
	HB	iP	22	16	44,3	1,0		-0,13		86,52	MOSKVA
		eS		27	43,5	2,0					
23	BG	eP	03	02	46,5	1,0	-0,03	+0,07	+0,09	22,37	02 58 27
											7,3N 124,3E
											M = 5,7
											h = 500km
											MOSKVA
26	BG	iP	04	59	26,5	1,0		+0,04		63,56	04 48 50
	PL	eP	04	59	32,1	2,0				64,18	84,8N 97,7E
											M = 5,7
											MOSKVA
27	BG	iP	14	32	45,3	1,0			+0,03	49,22	14 24 00
		PcP		34	09,2	1,0		0,02	0,07		5,9S 148,0E
		PP		34	21,5	1,5		0,03	0,07		M = 5,7
											h = 80km
											MOSKVA
27	BG	iP	18	54	23,0	1,0	+0,06	+0,09	-0,13	83,81	18 42 40
		PcP		54	32,6	1,0					17,9S 178,1W
											M = 5,4 h = 450k
											MOSKVA

Ngày	Trạm.	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	BG	iP	00	03	14,9	1,0	-	-	-	34,35	23 56 36,6
											36,5N 70,7E
											M = 5,3
											h = 200km
											USGS
3	BG	eP	09	54	54,4	1,0	+0,03	-	-	34,17	09 48 23,8
											36,4N 70,9E
											M = 5,3
											h = 200km
											USGS
4	PL	iP	11	24	28,9	2,0	-0,08	-0,13	+0,09	33,69	11 17 55
		iS		30	07,6	4,2	0,28	0,31			4,0S 129,9E
	BG	eP	11	24	45,2	1,0		-0,08	+0,07	34,32	M = 5,2
		PP		25	16,4	1,0		0,10			MOSKVA
		PPP		25	36,2			0,09			
5	BG	eP	00	28	36,0	1,0	-	+	-	30,28	00 22 24
		PP		28	47,0	1,0		0,06	0,09		2,0S 126,1E
		S		33	26,0	1,5			0,13		M = 6,5
											h = 50km
											MOSKVA
5	BG	eP	09	18	08,6	0,8				15,73	09 15 32,3
		eS		22	14,8	1,8					24,7N 122,9E
											M = 4,7
											h = 56km
											USGS
7	BG	iP	07	13	07,1	1,0	-	+0,08	+0,12	45,78	07 04 42,6
		PP		13	25,8	1,0		0,05	0,08		27,5N 56,3E
	PL	iP	07	13	09,8	2,2	-	+	+	46,14	M = 5,8
		eS		19	59,7	5,0	0,18	0,13	0,21		h = 27km
											USGS
7	BG	iPn	17	37	54,0	0,5	+	-	-	7,08	17 36 07
		P*		38	05,6	0,5					28,7N 104,2E
		iPg		38	22,8	0,6	0,06	0,05	0,08		M = 5,2
		eSg		39	58,3	0,8			0,06		MOSKVA
7	PL	iPn	17	37	57,6	1,4		-		7,63	17 36 08,2
		Pg		38	32,6	1,6		-0,05			28,3N 104,1E
		eSn		39	39,8	2,6					M = 5,3
		Sg		40	18,8	3,4	+0,32				USGS
0	PL	eP	06	58	42,5	1,4	+0,08	-0,08		15,00	06 55 28
		L	07	03		2,4	0,12	0,12			24,6N 122,4E

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
	BG	iP	06	59	07,1	0,8	+	-	-0,03	15,21	M = 5,0 MOSKVA
10	BG	eP	21	04	43,7	0,8	-0,03	+0,06	-0,06	20,63	21 00 00 9,8N 124,0E
		PP		05	03,6	1,0		0,08			M = 5,0 h = 25km MOSKVA
13	HB	eP	08	15	02,2	0,8		-0,03		13,94	08 11 41 11,3N 94,8E
		PP		15	20,5	0,8		0,02			M = 4,4 MOSKVA
	BG	iP	08	15	14,4	0,6		-	-0,03	14,79	
13	HB	PkP1	15	48	08,3	1,0				17,71	15 26 47 26,5S 71,6W
		PkP2		49	40,5	1,0					M = 6,9 MOSKVA
	BG	PkP1	15	48	15,8	1,0			-0,03	17,38	
		PkP2		49	55,3						
		PkS		50	35,8	1,6					
13	BG	iP	18	57	12,1	1,0	-0,06	+0,42		75,95	18 45 29 21,4S 170,6E
		PP		00	04,0	1,0		0,18			M = 6,9 h = 65km MOSKVA
	HB	eP	18	57	14,5		-0,07	-0,05		76,46	
15	HB	iP	16	10	23,6	0,8	-0,09	-0,06	-0,11	26,15	16 04 49 1,0N 122,7E
		PP		10	08,7	0,8					M = 5,7 MOSKVA
		eS		14	49,3	1,0					
16	HB	iP	05	29	01,0	0,6		-0,03		8,72	05 26 50 29,3N 175,1W
		eSn		30	30,1	0,8					M = 5,1 MOSKVA
		iS		31	15,2	0,8					
		Sg		31	39,3	0,8		0,05			
	PL	Sg	05	31	50,2	1,8			0,05	9,06	
17	HB	eP	17	50	11,6	1,0		-	-	67,43	17 39 26 51,9N 175,1W
											M = 4,7 MOSKVA
17	PL	iP	19	04	05,9	2,0	-0,09	+0,06	+0,13	25,79	18 58 38 0,5N 122,9E
		PP		04	47,7	2,3		0,08	0,08		M = 5,2 MOSKVA
	HB	iP	19	04	16,2	1,0	-0,08	+0,05	+0,11	26,58	

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
17	PL	iP	22	18	27,9	2,2	+0,04	+0,04	-0,03	38,65	22 11 01,6 2,5S 138,2E
		eS		24	10,5	4,0	0,11				M = 5,4 USGS
	HB	eP	22	18	39,6	1,2				39,73	
18	HB	iP	07	01	40,3	1,0		-0,02	-0,02	38,30	06 54 12 1,7S 138,2E
		PP		03	27,1	1,0					M = 5,4 MOSKVA
		PcP		04	30,8	1,3		0,06			
18	BG	PkP1	17	41	15,9	1,0	+	-0,03	-0,06	162,21	17 21 22 3,8S 7,1W
		PkP2		42	05,4	1,0					M = 5,4 h = 75km MOSKVA
	PL	PkP1	17	41	26,5	2,4	+0,05			162,56	
		PkP2		42	20,8	2,8	0,06				
	BG	PkP1	17	41	34,3	1,0		-	-0,07	162,78	
		PkP2		42	25,7	1,0		0,09			
18	HB	iP	18	49	09,5	1,2	+0,16	-0,10	+0,15	21,78	18 44 22 35,2N 86,7E
		PP		49	39,7	1,0		0,11			M = 5,8 MOSKVA
		iS		52	58,2	1,8		0,15			
	BG	iP	18	49	12,4	1,0		-0,08	-0,12	22,03	
		PP		49	43,2	1,0		0,07			
	PL	eP	18	49	17,9	1,0	-1,73	+3,51	+0,79	22,72	
		iS		53	28,1	4,2	1,78				
		L		56		8,2	16,5	16,4			
22	HB	iP	15	38	57,8	1,5	+	-	-	33,69	15 32 11 29,9N 69,2E
		SS		46	33,8	2,0					M = 5,3 MOSKVA
	PL	iP	15	39	08,5	2,8	+	-0,13		34,53	
		S		44	25,4	5,0					
23	BG	iP	07	36	13,6	1,0	+	+0,42	-0,41	15,43	07 32 40 23,2N 122,8E
		iS		38	57,5	1,0			0,20		M = 6,8 MOSKVA
	HB	eP	07	36	24,5	0,8			-0,35	16,37	
		eS		39	18,6	1,0			0,15		
		L		42		2,0	0,92	1,03	0,63		
23	PL	eP	13	30	03,8	1,8				16,63	13 26 10 23,2N 122,8E
		iS		33	06,5	4,0					M = 5,0 MOSKVA
23	HB	iP	19	56	30,3	1,0	-	+0,05	-	46,05	19 48 13 47,0N 152,3E
											M = 5,1 h = 70km MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
24	HB	iP	05	40	38,4	1,0		-0,03		34,14	05 33 49
		PP		41	53,2	1,0					29,8N 68,7E
	BG	eP	05	40	41,4	1,0		+0,03	-0,03	34,69	M = 5,4
		PP		42	06,5	1,0					MOSKVA
	PL	iP	05	40	45,7	1,6			-0,12	35,32	
		PcP		43	18,6	2,4			0,23		
		iS		46	20,3	4,0			0,18		
		L		48		6,0	0,53	0,70	0,88		
25	HB	PkP1	07	01	21,8	1,0				169,89	06 41 26
		PkP2		02	07,6	1,0					28,6S 67,6W
	PL	PkP1	07	01	21,1	2,0		0,05		170,58	M = 6,5
		PkS		05	27,3	2,4	-0,06				h = 150km
	BG	PkP1	07	01	22,7	1,0			-0,06	170,76	MOSKVA
		PkP2		02	08,1	1,0			0,08		
		PkS		05	30,0	1,0			0,03		
25	BG	eP	21	16	50,7	1,0				70,96	21 05 29
											16,5S 122,9E
											M = 5,1
											USGS
26	BG	iP	13	18	37,8	0,8	-0,03	+0,03		15,53	13 15 00
	HB	eP	13	18	48,9	1,0	-			16,38	23,1N 122,9E
											M = 4,8
											MOSKVA
26	PL	iP	18	25	30,1	2,0			-0,04	15,21	18 21 57
	BG	eP	18	25	37,3	1,0	-0,02			15,58	23,3N 122,8E
		PP		25	51,6	1,0					M = 5,0
	HB	eP	18	25	47,0	1,0					MOSKVA
26	BG	iP	23	24	36,2	1,0	-0,02	-0,04		23,38	23 19 30
		PP		24	54,9	1,0		0,04			3,6N 121,9E
	HB	iP	23	24	36,3	0,8	-0,03	-0,04		23,61	M = 5,3
											MOSKVA
27	HB	eP	05	26	13,7	1,0				69,39	05 15 04
	BG	iP	05	26	15,6	1,0		-	+0,03	69,82	40,0N 25,3E
		PcP		26	39,8	1,0			0,02		M = 6,7
											MOSKVA
27	PL	eP	18	02	45,5	2,0			-0,05	15,19	17 59 07
		eS		05	31,5	4,6			0,10		23,1N 122,8E
	BG	eP	18	02	46,5	1,0			-0,02	15,42	M = 5,0
		iS		05	46,4	1,2			0,06		MOSKVA
	HB	eP	18	02	52,2	1,0		-0,03		16,35	
		iS		06	56,7	1,0					

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
27	HB	eP	20	23	16,0	1,0				16,30	20 19 21,7
		eS		26	10,5	1,2					22,5N 122,7E
											M = 4,6
											USGS
28	BG	iP	08	14	11,2	1,0	-		-0,02	36,58	08 07 04
	HB	iP	08	14	12,5	1,0	+0,02	-0,02	-0,05	36,81	7,9S 128,7E
											M = 5,7
											MOSKVA
29	HB	iP	09	45	35,5	1,5		-0,05	-0,05	52,63	09 36 21
	BG	iP	09	45	44,0	1,5		-0,06	-0,05	53,38	13,1N 50,7E
											M = 5,7
											MOSKVA
29	HB	iP	20	03	38,8	1,0			-0,04	33,92	19 56 59
											36,5N 139,0E
											M = 4,8
											h = 50km
											MOSKVA
31	BG	iP	02	55	36,7	1,0	-0,02	+0,05	-0,05	15,51	02 52 00
		PP		55	56,4	1,0		0,07	0,08		23,1N 122,9E
		iS		58	27,7	1,0		0,02	0,02		M = 5,4
	HB	iP	02	55	48,5	0,8	-0,02			16,38	MOSKVA
		eS		59	20,9	1,2	0,05				
31	BG	iP	10	11	15,6	1,0	+		+0,05	28,37	10 05 22
		PP		11	43,8	1,0					46,9N 91,2E
	HB	eP	10	11	21,6					28,53	M = 5,7
		eS		16	00,0						MOSKVA
	PL	iS	10	16	34,3	3,2	+0,03			28,92	
		L		20		4,5	0,11				

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	eS	03	50	43,2	3,1				15,33	03 44 18
		L		52		4,6	0,9		0,7		22,6N 123,0E
	HB	eP	03	48	11,5	1,0	-0,2	-0,2		16,28	M = 5,0
		L		52,5		1,0	0,4				h = 33km
											USGS
2	PL	eP	08	50	43,5	3,8	+0,9	-1,3		32,38	08 43 56
		PP		51	17,8	4,1					33,7N 140,4E
		eS		56	09,7	5,0	0,8	0,9			M = 5,5
		L	09	00		6,0	2,3	1,8			MOSKVA
2	HB	iP	10	38	05,3	0,6	-0,2			15,65	10 35 26
											19,2N 121,2E
											M = 4,8
											MOSKVA
4	HB	eP	05	27	43,4	1,0	-	-	-	72,56	05 16 1 1
											37,8N 21,6E
											M = 4,6
											MOSKVA
5	HB	PKP1	09	54	32,6	1,2		-		148,68	09 34 40
											10,0N 69,0W
											M = 5,7
											MOSKVA
5	HB	iP	17	02	01,0	0,8		-0,4		51,88	16 52 52
											52,4N 159,4E
											M = 6,0
											h = 65km
											MOSKVA
5	HB B	iP	17	59	11,1	0,8		-0,3-0,5		52,12	17 50 02
											52,4N 59,7E
											M = 6,0
											h = 65km
5	HB	PKP1	20	58	16,1	1,0				149,06	20 38 30
											10,1N 75,7W
											M = 5,5
											h = 52km
											USGS
6	PL	iP	10	04	25,4	4,0	-0,2	+0,5		51,25	09 55 19
		eS		11	32,5	5,8		0,9			52,2N 160,2E
	HB	iP	10	04	30,3	1,0	-0,3	+0,3		52,36	M = 5,6
											h = 55km USGS

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s		Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
7	HB	iP	08	06	07,4	1,0	-	-		23,22	08 01 02
											01,7S 99,7E
											M = 5,1
											MOSKVA
8	BG	iP	06	34	01,9	1,0	+0,3	-0,8	+1,2	34,60	06 27 16
	HB	iP	06	34	08,9	1,0	+	-0,7	+0,8	35,52	38,1N 141,5E
											M = 5,7
											h = 50km
											MOSKVA
9	HB	iP	03	33	13,5	1,0	-	-	+	21,04	03 28 27
											30,8N 84,8E
											M = 4,9
											MOSKVA
9	BG	iP	06	35	23,1	0,8		-0,9	-0,9	53,11	06 26 19
		PcP		35	51,8	1,0		0,1	0,12		3,5S 154,2E
	HB	iP	06	35	28,5	1,0	-	+	-	53,24	M = 6,2
		PcP		35	59,1	1,0	0,0	0,0	0,0		h = 120km
		PcS		40	29,5	1,5	0,0	0,0	0,0		MOSKVA
9	BG	iP	15	08	02,6	1,0	+0,0	+0,0	-0,0	21,03	15 03 18
		PP		08	11,7	1,0			0,0		11,5N 125,6E
		PPP		08	37,4	1,2			0,0		M = 5,0
	HB	iP	15	08	06,4	0,8	+0,0	+0,0	-0,0	21,52	MOSKVA
11	BG	iP	10	58	48,0	1,0	-0,0	+0,0	-0,0	73,23	10 47 16
		PcP		58	57,6	1,0			0,0	74,9	54,1N 163,2W
	HB	iP	10	58	51,8	1,0					M = 5,5
											h = 20km
											USGS
11	BG	iP	11	54	15,8	1,0			-0,0	83,05	11 42 34
											17,4S 178,8W
											M = 5,2
											h = 430km
											MOSKVA
13	BG	iP	01	39	35,7	1,0	-0,0			24,38	01 34 33
		iS		43	37,9						5,5N 125,4E
	HB	iP	01	39	39,7	1,0	-0,0	+0,0	+0,0	24,78	M = 5,7
		eS		43	49,6	1,5			0,0		h = 200km
											MOSKVA
14	BG	eP	03	57	08,0				-0,0	21,89	03 52 12

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
											9,7N 125,6E M = 5,0 MOSKVA
14	BG	iP	07	34	29,2			+002		27,30	07 28 44 2,2N 126,3E M = 5,1 MOSKVA
14	HB	eS	11	37	51,3	1,0				14,75	11 31 21 22,8N 121,1E M = 4,7 h = 47km USGS
14	HB	iP	13	08	51,3	1,0	+005	+004	-005	25,96	13 03 15,4 0,9N 122,4E M = 5,1 h = 67km USGS
16	Bg	iP	01	39	20,3	1,0	-004	-	-004	78,08	01 27 15 71,5N 11,1W M = 6,6 MOSKVA
		PcP		39	30,5	1,0	005		010		
	HB	iP		39	23,2	1,0	-004	-002		78,16	
16	BG	PKP	05	05	58,1	1,0				142,59	04 46 21 10,5N 85,8W M = 5,4 h = 69km USGS
	HB	PKP	05	06	01,4	1,3	-004	-003	+004	143,62	
16	BG	iP	14	20	49,7					88,22	14 07 59,5 22,8S 175,3W M = 5,3 h = 38km USGS
16	HB	iP	18	49	50,8	1,0	+	-		21,58	18 45 02 11,6N 125,7E M = 5,3 MOSKVA
16	BG	iP	21	41	58,1	1,0	+002	+002		47,15	21 33 30 49,1N 154,0E M = 5,9 MOSKVA
		PcP		42	59,3						
	HB	iP	21	42	03,2	1,0	-004	-004	+004	47,68	

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s		Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
18	BG	iP	10	10	41,9	1,0		-002	-002	24,78	10 05 31 4,7N 125,1E M = 5,3 h = 150km MOSKVA
		PP		11	23,7	1,0		002	002		
	HB	iP		10	49,5	1,0	-	-	-	25,14	
20	HB	eP	01	08	20,3						00 59 50 14,3N 56,4E M = 5,0 USGS
		eS		15	47,2					46,95	
	BG	eP	01	08	22,5					47,79	
20	BG	PKP1	12	00	29,9					152,28	11 40 41 36,8S 100,3W M = 6,3 MOSKVA
		PKP2		00	50,6						
20	BG	iP	17	41	21,5	0,8	-	+	-	25,18	17 35 56 33,1N 131,3E M = 6,4 JMA
	HB	iP	17	41	28,7	1,0		+003		26,08	
20	BG	eP	18	57	43,7					51,02	18 48 39 52,2N 159,4E M = 5,4 MOSKVA
28	PL	eS	10	46	03,7	2,8		009		15,28	10 39 30 24,8N 122,7E M = 5,3 MOSKVA
		L		47	21,7	3,3		008			
	BG	iP	10	43	05,8	0,6	-	-	-002	15,53	
		PP		43	18,1	0,6					
28	HB	iP	11	12	23,7	1,0	-014	+016	-015	26,70	11 06 37 35,6N 79,9E M = 6,1 MOSKVA
		PP		13	18,5	1,0	010				
	BG	iP	11	12	29,0	1,3	-008	+013	-028	27,13	
		PP		13	22,3	1,0		008			
		iS		16	15,8	1,8	032	026	025		
	PL	iP	11	12	35,4	2,0	-008	+015	-008	27,68	
		iS		16	49,8	3,6	008	015			
29	HB	iP	03	13	30,5	1,0	-004		-004	26,91	03 07 57 35,9N 79,9E M = 5,0 MOSKVA
		ePP		14	22,3						
	BG	iP	03	13	43,4	0,8	-002	+004	-004	27,22	
29	PL	iP	08	45	29,2	2,2	-008	+016	-005	15,29	08 41 51 13,7N 120,8E
		iS		48	28,1	4,4,4	011	012	008		
	BG	iP	08	45	38,0	1,0		+008	-006	15,81	

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
		PP		46	02,1	1,0		0,06			M = 5,2
	HB	eP	08	45	45,8	1,3	-0,05	+0,08	-0,04	16,38	MOSKVA
		PP		46	17,9	1,0		0,07	0,08		
29	BG	iP	08	53	12,5					17,02	08 49 16
	HB	eP	08	53	16,0	1,3	-0,04		+0,06	17,64	12,6N 121, 6E
											M = 5,3
											MOSKVA
30	HB	eP	04	39	38,2	1,0	-0,02	+0,02	=0,02	66,00	04 28 52
		iP	04	39	42,3	1,0		+0,03		66,55	35,8N 30,5E
		PcP		39	56,2	1,0		+0,03			M = 5,0
											MOSKVA
30	PL	S	15	00	01,2	3,3				14,21	14 53 35,7
	BG	eP	14	57	03,4	1,0	-	+0,02	-	14,42	23,9N 121,6E
		S	15	00	16,5	1,3					M = 4,8
	HB	eP	14	57	13,2	1,0	-0,02			15,33	USGS
		S	15	00	20,4	1,0					

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	HB	eP	03	32	35,7	1,0	+0,05	+0,04		81,94	03 20 29
	BG	iP	03	32	38,9	0,8		+0,03	-0,03	82,12	54,4 143,3E
											M = 5,4
											MOSKVA
1	PL	iS	12	43	29,9	2,8				15,53	12 36 58
	BG	iP	12	40	39,5	1,0			0,03	16,02	13,6N 121,0E
		iS		43	49,2	1,5					M = 4,8
	HB	eP	12	40	54,0	1,0		-0,03-		16,58	MOSKVA
1	PL	iS	16	58	59,7					20,50	16 50 21
	BG	iP	16	55	03,6	0,8		+0,03	+0,03	20,72	27,0N 128,1E
		PP		55	22,5	1,0		0,03			M = 5,4
	HB	iP	16	55	09,5	1,0		+0,04		21,66	h= 20km
											MOSKVA
1	BG	iP	18	59	16,6	1,0			-0,03	71,09	18 47 58
		PcP		59	31,3	1,0					52;9N 167,3W
	HB	eP		59	22,3	1,0				71,97	M = 4,9
											h = 30km
											MOSKVA
4	BG	eP	09	38	57,2	1,0	-0,08	+0,24	-0,28	34,92	
		PP		39	37,8	1,0		0,08			09 32 02
	PL	iP	09	38	58,1	2,2	-0,24	+0,20	-0,26	34,93	37,6N 142,0E
		iS		44	23,1	2,6		0,30	0,32		M = 5,9
	HB	eP	09	39	00,9	1,0	-0,15	+0,25		35,88	MOSKVA
		iS		45	20,0	1,5					
4	BG	eP	21	31	22,5	0,6		-0,04		10,22	21 29 03
		eS		33	30,2	0,8					31,9N 103,7E
	HB	iP	21	31	35,7	0,8			+0,03	11,18	M = 4,6
		eS		33	58,2	0,8					MOSKVA
5	HB	eP	05	22	38,4	1,5	-0,12	+0,15	-0,15	16,71	
		iS		25	55,2	2,0		0,25	0,28 0,13		
	BG	iP	05	22	41,7	1,0	-0,11	-0,51	-0,42	16,92	05 18 47
		eS		25	56,3	1,5			0,13		33,4N 92,9E
		L		27,5		6,0		0,23	0,42 0,25		M = 6,3
	PL	eP	05	22	48,6	2,6	-0,08	0,33	0,29	17,54	MOSKVA
		S		26	08,2	3,3			0,20		
	HB	eP	20	40	55,2	1,0				88,28	20 28 07
											22,6S 175,8W
											M = 5,7 h = 70 km
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
6	PL	eP	10	25	08,4	4,2	-		-	33,05	10 18 23
	BG	eP	10	25	10,3	1,0				33,07	31,3N 141,6E M = 6,2 MOsKVA
9	HB	eP	04	16	59,4	1,0				25,47	04 11 34 4,5S 102,1E M = 4,8 h = 50km MOSKVA
10	PL	PKP1	14	47	41,0	4,0				162,00	
		SKS		52	18,1	4,4	0,32				
	HB	PKP1	14	47	48,6	1,0	-0,09			162,28	14 27 41 38,8S 74,3W
		PKP2		48	47,1	1,0					M = 7,4 MOSKVA
	BG	PKP1	14	47	53,2	1,0	+		-0,08	162,46	
		PKP2		48	17,5	1,5					
		PKS		50	19,5	1,5					
11	BG	iP	07	05	24,2	1,0				48,00	06 56 47
	PL	eP	07	05	28,3	2,4				48,13	49,6N 155,7E
	HB	iP	07	05	32,5	1,0	+0,08+0,12-0,15			48,89	M = 6,1 h = 55km MOSKVA
12	HB	iP	10	20	39,1	1,0	-0,06-0,06-0,06			49,12	10 11 52 49,4N 156,1E M = 5,6 MOSKVA
13	BG	iP	06	41	43,1	1,0			+0,09	34,30	06 35 22 21,7N 143,2E M = 5,2 h = 300km MOSKVA
13	BG	iP	12	29	24,1	1,0			-0,04	16,98	12 24 24 33,2N 92,7E M = 4,9 MOSKVA
	PL	eP	12	28	31,5	2,2			+0,05	17,52	
		e		35	41,6	3,5			0,10		
14	BG	iP	22	29	43,6	1,0			+0,08-0,08	33,90	22 22 58 35,8N 71,0E M = 4,8 h = 70km MOSKVA
		PP		30	21,4	1,0			0,05		
		PPP		30	48,5	1,0			0,06		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời điểm tới h	m	s	T (s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
15	HB	iP	21	10	53,8	1,0	+0,06-0,12+0,09			14,10	21 07 31
	BG	eP	21	11	03,8	1,0	-0,09+0,09			15,09	11,9N 93,9E M = 5,3 h = 90km MOSKVA
16	HB	eP	08	09	30,1	1,0	+		-	73,68	07 57 54 54,6N 163,6W M = 5,5 MOSKVA
17	BG	iP	16	27	38,0					44,37	16 19 09 27,1N 57,7E M = 4,8 MOSKVA
18	HB	iP	15	54	47,6	1,0	-0,09-0,07+0,12			78,00	15 42 57
		PcP		55	04,9	1,3	0,07 0,08 0,06				63,0N 149,8W M = 5,8 h = 110km MOSKVA
19	BG	iP	19	53	22,3	1,0	-0,03-0,03+0,08			26,24	19 47 42
		PP		53	58,5	1,0	-0,03				35,2N 80,8E M = 5,4 MOSKVA
20	BG	eP	14	43	54,6	1,0	+0,05+0,05-0,20			86,48	14 31 35
	HB	iP	14	43	56,2	1,0	+0,04+0,03-0,11			87,00	25,2S 178,6W M = h = 230km MOSKVA
20	HB	iP	21	39	43,9	1,0	-0,10+0,10-0,12			33,00	21 33 08 9,4S 118,9E M = 5,2 MOSKVA.
21	HB	eP	03	18	58,3	0,8	+0,20-0,20+0,20			10,48	03 16 15
		eS		20	48,8	0,8			0,15		23,3 N 94,3E
	BG	iP	03	19	00,3	0,8	+0,15			11,24	M = 4,9
		S		20	55,3	0,8	0,20				h = 50km MOSKVA
23	BG	eP	15	47	34,8	1,2	-	-	+0,10	15,32	15 43 58
	HB	iP	15	47	44,9	1,5	-	-0,08+		16,09	23,0N 122,6E M = 5,3 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
						15,35	16 01 54
23	BG	eP	16 05 29,8		-012-025-018	16,13	23,0N 122,7E
	HB	iP	16 05 38,5	1,0	015		M = 6,5
		eS	08 35,5	2,0			MOSKVA
						15,62	23 16 14
23	BG	iP	23 19 57,1	1,0	+008+008-	16,55	14,1N 120,8E
	HB	eP	23 20 08,9	1,0			M = 4,8
							MOSKVA
						15,67	00 55 10
24	BG		00 58 51,3	1,0		16,60	24,9N 122,9E
	HB	iP	00 59 12,4	1,0	+003+006+004		M = 5,1
		eS	01 01 48,2	1,2			MOSKVA
26	HB	eP	09 25 46,7	1,5	-005	101,58	09 11 48
							36,2N 17,6W
							M = 7,9
							MOSKVA
						30,22	18 01 32
26	HB	eP	18 07 45,7				40,2N 78,4E
							M = 5,0
							MOSKVA
27	HB	iP	10 24 08,5	1,0	+007-007-008	26,45	10 18 35
							0,7N 122,9E
							M = 5,4
							h = 80km
							MOSKVA
30	HB	eP	13 39 42,0			16,58	13 36 57
							22,9N 123,1E
							M = 4,9
							MOSKVA
30	HB	eP	14 18 35,7			16,34	14 14 44
							23,2N 122,8E
							M = 5,2
							MOSKVA
30	HB	iP	17 47 19,0	0,8	-0,05 + +	9,38	17 44 59
		e	48 04,0				26,5N 97,2E
		iS	49 08,2				M = 6,1
		Sg	50 02,3	1,0			h = 55km
							MOSKVA
31	HB	eP	07 47 43,7			21,20	07 42 59
		PP	48 28,3				8,2N 123,0E
							M = 4,9
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
3	HB	eP	00 39 55,4	0,8	-0,05	9,28	00 37 39
		PP	40 42,1	0,8			26,3N 97,1E
		eS	41 53,2	1,0			M = 5,1
	BG	iP	00 40 08,5	0,6	+ -003	9,72	MOSKVA
		PP	40 55,3	0,8	006 003		
3	HB	eP	03 25 58,4	0,5	-004 +006	9,29	03 23 36
		eS	27 49,3	0,8			26,3N 97,1E
		L	28,5	1,5	011		M = 5,0
	BG	iP	03 26 09,1	0,6	-003 -003	9,72	MOSKVA
		PP	26 54,7	0,8	004		
3	BG	iP	05 26 10,3	1,0	-003 +003	2200	05 21 09
							10,4N 126,2E
							M = 4,9
							MOSKVA
3	BG	iP	18 13 27,2	1,0	+ -003	2173	18 08 26
		PP	13 41,8	1,0	003 006		10,8N 126,0E
		PPP	14 07,3	1,0	006		M = 5,8
							MOSKVA
4	HB	eP	02 30 13,3	1,0	+004-003-005	26,82	02 24 29
		eS	35 02,1	1,5	005		35,9N 80,0E
	BG	iP	02 30 17,0	1,0	+005+015-030	27,10	M = 6,0
							MOSKVA
4	BG	eP	18 05 18,2	1,0	+009-015	3025	17 59 47
							28,9N 139,0E
							M = 5,5
							h = 500km
							JMA
6	BG	eP	01 20 08,5	1,0	-006-012	8478	01 08 27
							20,6S 178,3W
							M = 5,4
							h = 510km
							MOSKVA
6	PL	iP	15 53 45,6	6,0	-010+032	1873	15 49 30
		iS	57 09,4	7,0	012 023		23,9N 126,6E
	BG	iP	15 53 52,2	1,5	+010-010	1900	M = 5,7
		PP	54 13,9	1,5	012		MOSKVA
	HB	iP	15 54 00,6	1,5	+015+018-008	1991	
		eS	58 17,2	2,2			
9	PL	iS	03 21 23,5	5,0	005	2800	03 11 05
		SS	22 38,0	7,0	010 010		1,8N
							127,8E

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
	BG	eP	03 17 06,5	1,0	-003 003	28,52	M = 5,0
		PP	18 11,3	1,0			MOSKVA
9	HB	eP	18 43 42,3	1,0	- -	35,05	18 36 45
	BG	iP	18 43 43,2	1,0		35,58	38,9N 70,3E
							M = 4,8
							MOSKVA
10	PL	eS	03 37 32,5	2,8	005	15,00	03 30 58
		SS	38 36,4	3,3	006 006		23,2N 122,6E
	BG	iP	03 34 30,6	1,0	-006-006	15,33	M = 5,1
		iS	37 28,0	1,5			MOSKVA
	HB	eP	03 34 48,6	1,0	-008	16,12	
		eS	37 41,0	1,5	006		
10	BG	iP	09 11 48,3	0,8	-006 012	84,00	09 00 06
		PcP	12 14,5	1,0			18,0S 178,0W
							M = 5,4
							h = 460km
							MOSKVA
10	BG	eP	10 21 22,8			61,93	10 11 15
							40,6N 176,9E
							M = 5,0
							MOSKVA
10	HB	iP	11 52 51,3	1,0	- +003-004	11,00	11 50 08
		eS	54 58,2	1,5			27,9N 96,1E
	PL	iP	11 55 04,4	2,6	004 004	11,92	M = 4,6
		L	56,8	4,0	010 01		MOSKVA
10	BG	iP	13 54 58,9	1,0	-003	40,80	13 47 18
		PP	55 11,5	1,0	005		43,3N 147,7E
		PPP	55 53,3	1,0	005		M = 7,3
	PL	iP	13 54 56,6	3,0	-003-006	40,93	MOSKVA
		PP	55 31,7	4,0	011 012		
		iS	14 01 10,9	6,0	015 018		
	HB	eP	13 55 12,3	1,0		41,74	
10	BG	iP	14 19 00,4	1,0	+003-011	40,98	14 11 22
		PP	20 22,3	1,5	008		43,4N 147,7E
							M = 5,5
							MOSKVA
10	BG	iP	14 45 32,7	1,0	+008-012	41,12	14 37 48
		PP	46 22,1	1,5	006		43,4N 148,1E
	HB	iP	14 45 41,4	1,0	006	42,02	M = 6,0
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
10	BG	iP	15 06 38,5	1,0	-009 +006	40,80	14 58 57
							43,3N 147,7E
							M = 6,3
							MOSKVA
10	BG	iP	15 28 58,4	1,5	+008+008	40,65	15 21 17
							43,3N 147,4E
							M = 6,1
							MOSKVA
10	BG	iP	15 58 50,8	1,0	+003+006	40,53	15 51 10
							44,1N 146,9E
							M = 5,7
							MOSKVA
13	PL	iP	06 13 05,1	4,0	+010 -010	19,96	06 08 34
		e	13 23,7	6,0	012 030		12,2N 125,5E
		eS	17 09,0	8,0	015 028		M = 6,0
	BG	iP	06 13 12,6	1,0	+008-011	20,48	MOSKVA
	HB	iP	06 13 17,4	1,0	-009	21,12	
		PP	14 03,2	1,0			
13	BG	iP	18 15 50,2	1,0	-006 -015-028	41,00	18 08 24
		PP	16 54,1	1,5	015		44,5N 147,4E
		PPP	17 31,0	1,5	015		M = 7,1
		eS	22 12,3	2,0	018 026		h = 80km
	PL	iP	18 15 57,3	3,0	-015 -012-009	41,06	MOSKVA
		PP	16 15,9	3,0	023 025 018		
		iS	22 0033	6,0	032 058 045		
		L	24,4	8,6	072 095		
14	BG	eP	03 07 02,5	1,0	+004	40,89	02 59 30
		PPP	09 07,1	1,0	003		44,3N 147,4E
							M = 5,6
							h = 80km
							MOSKVA
14	BG	iP	04 43 25,7	1,0	-005	40,69	04 36 00
							44,8N 146,8E
							M = 5,4
							h = 110km
							MOSKVA
14	BG	iP	08 50 57,4	1,0	-005	40,62	08 43 20
							44,2N 147,0E
							M = 5,6
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
14	BG	iP	17 17 58,4	1,0	-0,06	40,81	17 11 25 44,2N 147,3E M = 5,4 h = 80km MOSKVA
14	BG	iP	17 44 55,4	1,0	-0,03	40,88	17 37 21 44,1N 147,4E M = 5,8 h = 80km MOSKVA
14	BG	iP	18 45 46,3	1,0	+0,03+0,09	41,22	18 38 05 44,1N 147,9E M = 6,6 h = 50km MOSKVA
		PP	46 35,2	1,2	0,08 0,08		
	PL	iP	18 45 45,2	4,0	-0,09 -0,12	41,28	
		PP	46 39,4	4,0	0,11 0,15		
		PcP	47 21,5	5,0	0,18 0,18		
		iS	52 00,9	6,0	0,12 0,12		
	HB	iP	18 45 51,5		- -		
14	BG	iP	23 43 31,7	1,0	-0,06-0,12	35,61	23 36 33 36,9N 143,2E M = 6,1 MOSKVA
		e	43 44,3	1,0	0,13 0,15		
15	BG	iP	00 27 15,1	1,0	+ 0,03	41,22	00 19 44 44,7N 147,6E M = 6,9 MOSKVA
		ePP	29 19,6	1,0	0,06		
	HB	iP	00 27 28,0	1,0		42,10	
15	BG	iP	02 16 52,9	1,0	-0,03+0,06	41,00	02 09 14 43,2N 148,0E M = 5,7 MOSKVA
15	BG	iP	04 49 40,3	1,0	+ -	35,20	04 42 47 11,8N 141,7E M = 5,7 h = 50km MOSKVA
	HB	iP	04 49 46,0	1,0	+ -	35,94	
15	BG	iPP	18 09 58,0	1,0	-0,03-0,03	36,08	18 01 55 40,6N 142,3E M = 4,8 MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
16	PL	iP	22 43 54,5	2,6	+0,08 +0,19	47,12	22 35 17 2,9S 148,2E M = 6,2 MOSKVA
		PcP	44 43,0	4,0	0,10 0,23		
		iS	49 10,5	6,0	0,22		
	BG	iP	22 43 58,3	1,0	- -0,09	47,68	
	HB	iP	22 44 01,5	1,0	-0,10	48,22	
18	BG	iP	04 14 38,1	1,0	-0,06-0,06	15,84	04 10 56 13,7N 120,8E M = 5,6 h = 90km MOSKVA
		PP	14 46,7	1,0	0,04		
		PPP	15 04,8	1,0	0,06		
	HB	eP	04 14 43,6	1,0	- -0,05-0,03	16,38	
18	BG	iP	05 51 10,6	1,0	-0,05+0,03-0,06	36,84	05 44 07 41,4N 142,9E M = 5,5 h = 40km MOSKVA
		eS	56 52,3	1,5			
21	HB	iP	00 49 13,8	0,8	-0,06-0,03-0,03	23,13	00 44 09 1,1S 97,9E M = 5,0 MOSKVA
		eS	53 17,9	1,0			
22	PL	eP	02 30 35,4	2,0	+0,06 -0,12	33,40	02 23 53 30,0N 142,3E M = 5,3 MOSKVA
		PP	31 57,0	3,0	0,09		
		iS	45 34,0	8,0	0,32		
	BG	iP	02 30 31,1	1,0	-0,15+0,15	33,51	
		PP	31 53,2	1,0	0,08		
	HB	eP	02 30 44,8	1,0	+0,06+0,04	34,38	
22	HB	eP	04 34 04,6	1,0	-0,09 +0,11	50,67	04 25 16 52,0N 157,5E M = 5,6 h = 150km MOSKVA
22	BG	iP	22 51 50,0	1,5	+0,06+0,10	40,38	22 44 11 43,9N 146,8E M = 6,6 MOSKVA
		PcP	53 55,3	1,2	0,13		
	PL	eP	22 51 51,1	2,8	-0,12 + +0,11	40,70	
		eS	57 42,8	4,6			
22	BG	eP	23 08 30,9	1,0	-0,03	40,48	23 00 46 42,9N 147,5E M = 6,0 MOSKVA
		e	08 43,5	1,0	0,06		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
23	BG	iP	09	21	21,5	1,0			-0,3	40,62	09 13 52 44,1N 147,0E M = 5,5 h = 90km MOSKVA
		eS		27	30,3	1,5					
	PL	eP	09	21	20,3	3,2		0,08		40,74	
24	BG	iP	21	28	12,6	1,0			+0,4	86,81	21 15 25 20,3S 175,8W M = 4,9 MOSKVA
24	PL	eP	23	32	20,5	2,2				15,40	23 28 44 23,4N 123,0E M = 5 MOSKVA
		iS		35	29,2	3,0	0,8	0,8			
		SS		36	40,9	3,0	0,6				
	BG	iP	23	32	26,7	1,0			+0,9	15,58	
		PP		32	48,9	1,0			0,9		
	HB	eP	23	32	37,2	1,0		-0,6		16,47	
26	BG	iP	09	57	59,8	1,0		-0,5	-0,5	30,12	09 52 22 32,1N 137,9E M = 5,5 h = 400km MOSKVA
	HB	iP	09	58	06,1	1,2		+0,4	-0,4	31,09	
26	BG	iP	10	38	55,2	1,0		-		41,06	10 31 23 44,5N 147,5E M = 5,5 h = 90km MOSKVA
26	PL	eP	15	28	50,2	1,8				14,72	15 25 30 24,3N 122,1E M = 4,8 MOSKVA
		iS		31	52,6	3,2		0,3			
		e		34	40,0	4,0					
	BG	iP	15	28	54,7	1,0		+0,12	-0,10	14,90	
		iS		32	47,9	1,2		0,9			
	HB	iP	15	29	10,6	1,0	-0,4	+0,9	+0,6	15,88	
		iS		33	28,7	1,4					
28	HB	iP	21	34	27,0	0,8	-0,6	-0,12	+0,10	9,40	21 31 47 22,0N 95,4E M = 5,1 MOSKVA
29	BG	iP	10	42	38,0	1,0		+0,30	-0,6	27,10	10 37 45 39,1N 130,1E M = 6,7 h = 600km MOSKVA
		PP		44	00,9	1,0		0,5			
		iS		47	59,3	2,0		0,5	0,7		
	HB	eP	10	42	46,2	1,0	-0,1	+0,1	+0,1	28,00	

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	Mm	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	BG	iP	09	27	41,0	1,0		+0,0	+0,0	15,68	09 23 56 24,8N 122,9E M = 5,1 MOSKVA
		PP		28	14,3	1,0		0,0	0,0		
4	BG	iP	20	46	43,8	1,0		+0,0	-0,0	33,79	20 40 13 8,1S 123,2E M = 5,9 h = 150km MOSKVA
		ePP		47	56,3	1,0			0,0		
	HB	iP	20	46	44,6	1,0		+	-0,0	33,80	
				47	59,2	1,0		0,0			
7	PL	iS	17	55	40,7	4,0		+		12,72	
		SS	56	47,0	47,0	4,2		-0,1	0		17 50 06 23,8N 120,0E M = 4,7 MOSKVA
	BG	iP	17	53	11,1	0,6		-0,0	3-	12,90	
		PP		53	50,4	1,0		0,0	5		
		iS		55	50,8	1,2		0,0	6		
	HB	iS	17	56	37,9	1,5				13,77	
		SS		57	23,9	1,5					
7	PL	eP	19	35	08,2	3,2		-0,0	5	32,03	19 28 39 25,8N 141,1E M = 5,6 h = 100km MOSKVA
		PP		35	59,8	4,0					
		PPP		36	33,4	4,0					
	BG	iP	19	35	03,6	1,0		-0,3	+0,6	32,20	
8	HB	iP	12	07	13,5	0,8	-			9,85	
		PP		07	32,3	0,8					12 04 35 21,2N 94,9E M = 6,5 h = 100km MOSKVA
	BG	iP	12	07	13,8			+	+	10,58	
		PP		07	31,0						
		iS		09	15,2	1,0		0,3			
	PL	eP	12	07	40,1	1,8		-	+	11,00	
		eS		09	22,3	2,2		0,5			
8	PL	eP	18	11	07,8	2,2				15,01	18 07 36 13,6N 120,5E M = 4,8 MOSKVA
8	PL	eP	22	53	22,7	2,0				33,82	22 46 20 33,1N 142,2E M = 6,0 h = 40km MOSKVA
		PP		54	32,5	3,9					
		iS		58	18,8	4,3				34,90	
	HB	eP	22	53	23,8						
9	HB	iP	13	56	36,2	0,6		-	+	3,61	13 55 45 23,9N 103,3E M = 4,9 MOSKVA
		Pg		56	56,3	0,6					
		eSg		57	46,3	0,8					

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
	PL	iPn		56	52,7	1,0				4,38	
		Pg		57	05,7	1,4					
		S*		58	00,7	1,8					
10	HB	iP	18	34	17,1	1,3	+0,05	+0,08	+0,12	25,16	18 29 11
		PP		35	28,3	1,3		0,08	0,09		6,6N 125,8E
		PPP		36	02,5	1,5		0,06			M = 7,0
		eS		38	51,3	2,0	0,04	0,06	0,07		h = 40km
											MOSKVA
11	BG	iP	05	13	53,6	0,8				15,56	05 10 17
		eS		16	52,0	1,2					24,3N 122,8E
		L		18		1,5		0,10	0,08		M = 5,0
											MOSKVA
11	BG	iP	19	04	46,3					62,82	18 54 28
		ePcP		05	13,4						10,2S 161,6E
	HB	iP		04	48,1	1,0	-	+0,03	+0,03	63,42	M = 5,9
		PcP		05	07,2						h = 90km
											MOSKVA
12	HB	iP	17	19	27,4	1,0		-	+	70,34	17 08 23
		ePP		21	53,2	1,2					14,7S 167,2E
											M = 5,7
											h = 126km
											USGS
12	HB	iP	19	17	39,0	1,0	-0,03	-0,03	-0,05	89,83	19 04 42
		PcP		17	48,3	1,0			0,03		29,1S 177,1W
											M = 5,5
											MOSKVA
14	HB	iP	14	49	05,2	1,3	+	+	-	39,28	14 41 39
		PP		50	39,1	1,2		0,05			1,6S 138,3E
											M = 5,4
											MOSKVA
19	BG	iP	01	33	12,0	1,0	-	+		23,20	01 28 31
		PP		34	18,5	1,0					6,6N 124,8E
		PPP		34	50,3	1,0					M = 5,1
											h = 350km
											MOSKVA
19	BG	iP	04	08	54,2	1,5	+	-	+	33,41	04 02 10
		PP		10	15,3						29,0N 142,3E
	HB	eP	04	08	56,3	1,0				34,35	M = 5,7
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
19	HB	eP	06	16	32,0	0,8	+0,03	-0,03	-0,03	26,42	06 10 54
		eS		20	55,3	1,2			0,03		32,1N 78,6E
	BG	iP	06	16	35,0	1,0	+0,04	-0,05		26,84	M = 5,2
		PP		17	41,3	1,0		0,04			h = 20km
											MOSKVA
20	PL	iP	14	46	55,8	3,0	-0,15	-0,20		54,76	14 37 33
		PcP		47	37,2	3,5		0,11			6,9S 154,8E
		PP		49	55,6	4,4	0,24				M = 7,3
		iS		54	47,7	10					MOSKVA
		L	15	03		18					
	BG	iP	14	47	14,2	1,0				55,36	
		eS		54	43,3	2,0					
	HB	iP	14	47	15,4	1,2				55,90	
20	BG	iP	15	41	52,0	1,0			-0,03	14,65	15 38 27
		eS		44	35,2	1,2			0,04		24,8N 121,7E
	HB	iP	15	42	02,4	1,0	-0,05	+0,04	-0,05	15,58	M = 5,6
		eS		45	54,3	1,5			0,06		MOSKVA
20	PL	iP	20	03	39,1	2,6	-0,12	-0,12	+0,20	55,39	19 54 27
		PcP		04	59,2	3,2	0,10	0,15			7,0S 155,3E
		PP		06	56,4	4,0	0,13				M = 7,1
	HB	eP	20	04	05,3	1,0	-0,05	-0,08		56,38	MOSKVA
20	PL	iP	23	14	42,6	2,6	+0,12	-0,32		54,38	23 05 19
		iS		22	19,0	7,0	0,53	0,58			6,1S 154,7E
	HB	iP	23	14	51,5	1,2	+0,06	-0,04	+0,05	55,42	M = 6,2
											MOSKVA
21	PL	iP	00	14	56,6	2,0	-0,09	-0,09		32,41	00 08 24
		iS		20	06,2	5,8	0,13	0,10			4,3S 127,4E
	BG	iP	00	15	03,4	1,0		+0,06	-0,03	32,93	M = 5,8
		PP		15	36,2	1,5		0,07	0,07		MOSKVA
21	PL	iP	02	13	28,5	2,0	+0,08	-0,16		55,30	02 03 52
		PcP		14	26,5	4,8	0,06	0,09			7,0S 155,3E
		iS		21	05,3	6,3	0,12	0,26			M = 6,2
	BG	iP	02	13	35,7	2,0		-0,20	+0,11	55,73	MOSKVA
		PcP		14	54,4	2,2			0,08		
	HB	eP	02	13	39,5	1,5				56,38	
		PcP		14	59,5	1,8					
21	PL	iP	02	48	24,6	2,0	+0,08	-0,23		54,73	02 38 57
		iS		56	07,3	5,8	0,33	0,43			6,4S 155,0E
	HB	eP	02	48	36,1	1,3	+0,12	+0,14	+0,13	55,82	M = 6,7
		PcP		49	42,3	1,5		0,09	0,08		MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
21	PL	iP	04	19	21,7	3,4	-0,03	-0,09		54,80	04 09 50
		iS		27	07,3	5,8	0,12	0,15			6,9S 154,8E
											M = 5,7
											MOSKVA
21	BG	iP	06	44	38,5	1,0		-0,04+0,06		55,58	06 35 03
											6,9S 155,1E
											M = 5,3
											MOSKVA
21	BG	eP	13	36	53,4	1,0				52,76	13 27 39
											12,8N 51,5E
											M = 5,3
											MOSKVA
22	BG	iP	19	29	53,1	1,0		-0,06+0,09		56,28	19 20 14
		PcP		30	10,7	1,2					7,1S 155,8E
											M = 6,0
											MOSKVA
23	HB	iP	03	05	27,9	1,0	+0,03	+0,03		9,84	03 03 11
		eSn		08	09;3	1,2					26,4N 96,5E
		eSg		08	43,8	1,5	0,04	0,04			M = 5,1
	BG	iP	03	05	43,5	1,0		+0,02	+0,03	10,28	MOSKVA
		PP		06	08,2	1,0		0,02	0,02		
		eSg		08	49,3	1,2		0,04	0,03		
	PL	iSg	03	09	06,8	2,4	0,05	0,05		10,78	
		SS		09	24,8	5,8	0,08	0,08			
23	BG	iP	04	16	30,4	1,0		+0,03	+0,04	58,80	04 06 52
											7,0S 155,3E
											M = 5,2
											MOSKVA
24	BG	iP	19	13	19,1	0,8		+0,09	-0,14	88,32	19 00 50
		PcP		13	38,7	0,8		0,04	0,04		22,9S 178,7E
											M = 5,7
											MOSKVA
25	BG	eP	11	37	56,8	1,0				79,14	11 25 54
		PP		39	59,3	1,0					18,0S 176,4E
											M = 4,8
											h = 50km
											USGS
28	PL	iP	08	54	22,2	2,0	+0,03	-0,03		54,28	08 44 58
		iS	09	01	57,1	3,9	0,05	0,06			6,3S 154,6E

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
	BG	eP	08	54	28,8	1,0	-0,05	+0,03		54,89	M = 5,5
		PcP		55	39,7	1,0	0,04	0,05			MOSKVA
	HB	eP	08	54	32,0	1,0	-0,04	+0,05		55,37	
		PP		56	54,3						
28	BG	iP	12	38	45,4		+0,02	-0,03	-0,03	34,02	12 32 00
		PP		40	48,3						39,3N 72,4E
											M = 4,8
											h = 20km
											MOSKVA
29	HB	eP	02	46	35,3	1,0				26,61	02 40 58,2
		PP		47	38,2						32,6N 78,5E
											M = 5,5
											h = 51km
											USGS
30	PL	iP	09	24	04,0	2,9	+0,03	+0,05		34,58	09 17 13
		PP		25	37,7	4,4	0,03	0,03			9,4S 123,7E
		iS		29	26,5	6,2		0,06			M = 6,0
											MOSKVA
31	HB	eP	15	24	09,4	1,0	-	+	-	32,68	15 17 36
		PP		25	22,3						9,7S 117,2E
		PPP		25	53,3						M = 5,3
											MOSKVA
31	HB	eP	16	33	50,0	1,0	-0,03	-0,03	-0,03	53,02	16 24 33
											4,5S 152,9E
											M = 5,3
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
2	BG	iP	10 29 54,9	1,0	-0,05-0,07	74,03	10 18 20
		PcP	30 31,7	1,5	0,06		53,8N 161,9W
	PL	iP	29 55,3	2,9	+0,07-0,07	74,22	M = 6,5
							MOSKVA
6	BG	iP	21 44 16,4	0,8	-0,12-0,06	35,68	21 37 41
							44,4N 139,2E
							M = 5,8
							h = 225km
							MOSKVA
6	PL	iP	22 32 48,2	2,6	+0,06-0,09	44,38	22 24 37
		iS	39 29,0	9,0	0,22 0,22		1,4S 145,9E
	BG	iP	22 32 50,9	1,5	+0,06	44,92	M = 6,2
	HB	iP	22 32 57,2	1,2	+0,05-0,08	45,46	MOSkVA
7	BG	iP	13 36 07,6	0,8	-0,05+0,06	41,52	13 28 27
	HB	iP	13 36 10,8	1,0	-0,05 0,07	41,97	3,7S 140,1E
							M = 5,7
							h = 90km
							MOSKVA
7	BG	iP	20 23 41,2	0,8	-0,03+0,06	88,90	20 12 07
							22,9DS 179,4E
							M = 5,5
							h = 550km
							MOSKVA
8	BG	iP	17 11 18,6	0,6	-0,03	15,02	17 07 48
		PP	11 47,4	0,8	0,03		23,2N 122,3E
		PPP	11 53,4	0,8	0,03		M = 5,4
		eS	14 08,7	1,2	0,10		MOSKVA
	HB	iP	17 11 28,8	0,8	-0,05+0,06	15,88	
		eS	15 04,2	1,2	0,08		
9	BG	eP	01 4018 16,9	1,0		32,58	01 14 58
							35,6N 139,8E
							h = 50km
							JMA
9	BG	iP	07 40 16,9	0,8	+0,04-0,06	22,33	07 35 16
		PP	40 46,1	1,0	0,03 0,03		9,6N 126,0E
	HB	eP	07 40 21,4	1,0	+0,06-0,04	22,82	M = 5,6
10	BG	PKP1	10 45 35,2	1,0	-0,05	17340	10 25 43
		PKP2	47 04,9	1,0	0,05		22,9S 66,9W
							M = 6,2
							h = 160km

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
10	BG	iP	16 03 54,3	1,0	+0,03	32,11	15 57 26
		PP	04 05,4	1,0	0,03		15 57 112,6E 10,2S
							M = 5,5
							MOSKVA
10	BG	iP	17 34 03,3	1,0	-0,10+0,12	25,12	17 28 40
		PP	34 23,0	1,5	0,12 0,13		6,3N 127,0E
							M = 5,3
							h = 70km
							MOSKVA
12	BG	iP	14 26 40,8	0,8	- -0,30	30,04	14 21 06
		PP	27 33,2 33,2	1,0	0,15		32,3N 137,7E
		PPP	27 59,5	1,0	0,16		M = 5,8
	HB	iP	14 26 49,8	1,0	+ + -0,21	31,02	h = 390km
		PP	27 38,9	1,0	0,14		MOSKVA
14	HB	iP	17 53 16,4	0,8	-0,03 0,06-0,08	50,08	17 44 22
							6,8S 147,9E
							M = 5,6
							MOSKVA
14	BG	iP	18 16 10,4	0,8	+0,06	34,04	18 09 29
							37,4N 141,0E
							M = 5,2
							h = 50km
15	BG	iP	07 38 08,0	1,0	-0,03+0,05	56,43	07 28 20
		PcP	38 59,5	1,0	0,04		54,9N 167,6E
	HB	iP	07 38 11,5	1,0	-0,03-0,05	57,24	M = 6,9
		PcP	39 16,3	1,0			MOSKVA
17	BG	iP	11 40 32,7	0,8	-	70,82	01 29 23
		PcP	40 57,4	0,8	0,03		15,7S 167,8E
							M = 4,8
							h = 80km
							MOSKVA
17	BG	iP	03 42 35,8	0,8	-0,03+0,03-0,05	86,10	03 30 00
	HB	iP	03 42 39,2	0,8	+0,03-0,08	86,72	17,2S 175,1W
							M = 5,7
							h = 70km
							MOSKVA
18	BG	iP	15 08 47,8	1,0	+ - -	78,68	14 56 47
	TQ	iP	15 08 47,8	1,0	-	78,76	57,9N 150,7W
	HB	iP	15 08 51,7	1,0	-	79,55	M = 4,9
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
21	BG	iP	09	56	09,2	1,0	+0,03	-0,06	-0,08	53,48	
		PcP		56	35,8	1,0					09 46 45
	HB	iP	09	56	19,2	1,0	0,03	-0,08	-0,08	54,02	5,9S 153,2E
		PcP		56	58,5	1,3					M = 5,7
	TQ	iP	09	56	26,3	1,0	-	+	-0,08	54,56	MOXKVA
		PP		57	19,8	1,2		0,05			
21	TQ	iP	17	46	30,8	1,0	+0,03	+	-0,02	35,39	17 39 36
											4,3S 129,6E
											M = 5,2
											h = 52km
											USGS
23	BG	iP	04	13	26,3	1,0	-0,05	-0,15	+0,20	39,02	
		ePP		14	09,7	1,5		0,10	0,10		04 05 57
	HB	iP	04	13	28,5	1,0	-0,12	+0,18	+0,21	39,67	3,5S 137,0E
		PP		14	32,3	1,5			0,12		M = 5,6
	TQ	iP	04	13	40,0	1,0				40,10	h = 50km
23	TQ	iP	09	09	59,7	1,0			+0,03	58,35	08 59 58
	HB	iP	09	10	04,5	1,0	+	-	+0,03	59,36	73,4 N 54,6E
											M = 6,4
											USGS
23	BG	iP	14	00	28,2	1,0				51,93	13 51 26
		eS		07	35,3	1,5			0,06		54,6N 159,8E
	TQ	eP	14	00	33,3	1,0				52,07	M = 5,7
											MOSKVA
23	PL	iP	15	11	22,6	3,9	+0,20	-0,43	-0,18	21,42	
		iS		15	20,7	5,0	+0,12				
	BG	iP	15	11	34,8	1,0	+0,12			21,96	15 06 41
		PP		12	42,3	1,2					10,1N 125,9E
	HB	iP	15	11	39,4	1,0		-0,09	0,11	22,43	M = 5,9
		PP		13	01,2	1,3		0,05			h = 50km
	TQ	iP	15	11	46,8	1,0	+0,05	0,22	-0,25	23,04	MOSKVA
		PP		13	13,2	1,5			0,12		
26	BG	iP	05	17	51,0	1,0	-	+	-	40,89	05 10 46
		PP		19	28,2	1,0		0,05			41,5N 142,9E
		PPP		19	57,3	1,2		0,05			M = 5,1
											h = 45km
											MOSKVA
29	BG	iP	07	14	49,3	1,0			+0,06	-0,10	70,91	07 03 39
		ePP		17	03,2	1,5			0,05		15,9S 167,8E
											M = 5,9
											h = 60km
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
2	PL	eP	10	29	51,2			-0,04		31,44	10 23 25
											30,3N 140,0E
											M = 5,7
											h = 25km
											MOSKVA
2	BG	eP	12	14	30,2	0,5		+0,02	-0,02	18,32	
		eS		18	03,3	0,8		0,03	0,04		12 10 17
		L		19		2,0		0,12	0,10		33,9N 121,2E
	PL	iS	12	18	13,2	1,6				18,40	M = 5,0
		L		19,5		2,8		0,10	0,09 0,11		MOSKVA
	TQ	eP	12	14	43,6	0,6		-0,03	+0,02 -0,03	18,54	
		eS		18	02,3	1,0		0,06			
2	PL	eS	15	29	04,3	0,8	-		-0,03+	18,21	15 21 31
	TQ	eP	15	25	46,3	0,5			-0,02	18,53	32,5N 122,3E
		iS		29	11,2	1,0			0,04		M = 4,8
											MOSKVA
2	BG	eP	14	37	33,5	0,6			+0,03	26,38	15 31 58
		eS		42	10,2	1,0			0,04		10,0S 121,8E
											M = 5,3
											h = 50km
											MOSKVA
3	TQ	ePn	21	52	18,3	0,5	-	+	-	7,00	21 50 32
		Pg		52	53,1	0,5					25,6N 100,0E
		eSn		53	39,2	0,6		0,04	0,03		M = 4,8
	PL	ePg	21	53	00,0	1,8	-		+0,03	7,88	MOSKVA
		iSg		54	41,0	2,0		0,06	0,06		
6	PL	iP	09	30	05,5	2,0	+		+0,06 -0,07	58,73	09 20 13
		iS		38	16,5	6,0		0,12	0,10		38,7N 40,7E
											M = 5,6
											MOSKVA
17	eTQ	eP	03	03	28,3	0,4			-0,04	9,77	03 00 08
											21,5N 94,7E
											M = 5,1
											MOSKVA
18	TQ	iPn	23	03	30,7	0,3				6,72	23 01 53
		Pg		04	02,1	0,4					192N 98,6E
		eSn		05	00,3	0,6					M = 5,2
	BG	iPn	23	01	51,3	0,4				7,46	MOSKVA
		P		04	49,8	0,5					
19	BG	eP	18	01	51,3	0,8				37,07	17 54 41

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
											42,3N 142,8E
		PP		03	06,3	0,8					M = 6,1
	TQ	eP		01	53,2	1,0				37,41	h = 80km
											MOSKVA
25	BG	eP	12	41	03,2	0,8			-0,06	35,72	12 34 09
		PcP		42	34,5	0,8			0,06		7,2S 128,2E
											M = 5,8
											MOSKVA
29	HB	iP	13	44	54,8	0,5		+0,03		8,64	13 42 43
		eSn		46	28,5	0,8					18,3N 96,6E
	BG	iP	13	45	05,3	0,5			-0,10	9,48	M = 5,5
		eS		46	45,1	0,8	0,05				MOSKVA
		L		47		1,2		0,22			
29	HB	iP	14	01	01,7	1,0	-0,04-			31,08	14 36 25
											3,9S 124,6E
											M = 6,1
											MOSKVA
29	BG	eP	18	01	01,7	1,0			-0,04	33,78	18 49 20
		PcP		01	14,8	1,0					26,6S 173,0E
											MOSKVA
30	HB	iP	18	23	21,5	1,0			+0,10	25,82	18 17 50
		PP		24	26,6	1,0	0,06		0,06		4,8S 102,1E
											M = 5,8
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h	m	s	T(s)	Biên độ (μ) NS	EW	Z	Δ°	Chú thích
1	HB	iP	03	35	29,4	0,8	-	-		25,50	
		PP		36	14,7	0,8					
		eS		39	55,3	1,8	0,10	0,10			03 30 03
	BG	iP	03	35	36,9	1,0	-			26,09	4,5S 102,2E
		PP		36	22,3	1,0					M = 6,9
		iS		40	10,2	2,0	0,09	0,08	0,06		h = 50km
		L		48		10	2,33	1,08	1,16		MOSKVA
	TQ	eP	03	35	40,0	0,6	-0,21		-0,15	26,49	
		eS		40	15,6	1,6					
1	HB	iP	04	18	59,3	1,0	-	-	+	25,91	04 13 30
		PP		20	15,2	1,0					4,9S 102,1E
	TQ	eP	04	19	10,3	1,0	-0,09	-0,07	+	26,90	M = 6,1
		PP		20	48,4	1,0			0,23		h = 45km
3	TQ	eP	05	21	29,4	0,6	-0,03	-0,03	-0,03	35,80	05 14 29
	HB	eP	05	21	42,1	0,7		0,03		36,28	30,6N 66,3E
											M = 6,8
											MOSKVA
3	TQ	eP	17	38	31,4	1,0	+0,06	+0,09	-0,06	35,62	17 31 33
	PL	eP	17	38	38,5	2,4	+0,10			35,79	30,5N 66,4E
		PP		39	52,0	2,6					M = 6,5
		iS		44	02,5	4,8	0,23				MOSKVA
	HB	iP		38	39,5	1,0		+0,08		36,21	
5	HB	eP	15	36	41,4	1,0	+	-		25,49	15 31 10
		PP		37	00,5	1,0	0,07	0,08			6,4N 127,0E
	TQ	iP	15	36	52,2	1,0	-	-		26,09	M = 5,4
											MOSKVA
6	HB	iP	13	57	12,9	0,5	-	+		14,00	13 53 52
											18,5N 120,0E
											M = 4,9
											MOSKVA
6	HB	iP	22	35	17,5	1,0	-	-		68,42	
		PcP		35	53,6	1,0					22 24 20
		PP		37	55,6	1,5					11,8S 166,6E
	TQ	iP	22	35	19,2	1,0				69,95	M = 7,0
		iPcP		36	02,4	1,0					h = 65km
											MOSKVA
7	HB	eP	05	09	39,4	0,6	-0,03	-0,03		57,84	04 59 56
		PcP		09	53,6	1,0					38,7N 40,5E
											M = 4,9
											MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
8	HB	iP	10 31 12,7	1,2	- +	16,04	10 27 31
		PP	31 41,3	1,0			13,7N 120,4E
							M = 5,4
							MOSKVA
11	BG	iP	14 48 16,2	0,8	- - -	89,43	
		eS	58 56,5	1,8,	012		14 35 16
	HB	iP	14 48 17,0	1,0	-005-004	89,98	26,1S 175,4W
		PP	50 58,3	1,0	006		M = 7,5
	TQ	eP	14 48 18,2	1,0	-004 -003	90,58	MOSKVA
		eS	59 09,3	2,0	011		
11	HB	eP	18 09 45,5	1,0	-008-008	48,70	18 00 55
	TQ	iP	18 09 47,0	1,0	-006	49,24	3,2S 148,6E
							M = 6,2
							MOSKVA
17	PL	iP	03 38 38,8	2,0	+021-032-012	35,40	
		iS	44 46,8	4,2	018 020		03 31 55
	BG	iP	03 38 47,1	1,0	+015-028	36,02	7,1S 128,8E
		PP	39 09,3				M = 6,4
	HB	eP	03 38 49,8	1,0	-015-011	36,19	M OSKVA
		PPP	40 48,3	1,0	010		
21	PL	iP	17 16 27,4	2,0	+015+048-012	16,92	
		pP	16 40,8	2,6	018		17 12 25
		iS	19 40,9	4,8	016		11,9N 121,6E
		L	22	8,0	062 071 058		M = 6,2
	BG	iP	16 28,6	1,0	+014-023	17,49	MOSK A
		PP	16 49,7	1,0			
21	BG	iP	20 40 11,0	1,0	+004	67,85	20 29 15
		PcP	40 43,5	1,0	003		12,1S 166,4E
	HB	eP	20 40 16,0	1,0		68,41	M = 5,6
							MOSKVA
21	BG	eP	22 27 09,6	0,8	-003-003	16,63	22 23 11
		PP	27 28,4	0,8	003		12,8N 121,2E
	HB	eP	22 27 20,3	0,8		16,86	M = 5,4
							MOSKVA
21	PL	iP	23 10 21,4	3,0	+016+033-010	16,90	23 06 20
		iS	13 23,8	5,0	053		11,9N 121,6
		L	16	14,0	082 103		M = 6,4
	BG	iP	23 10 28,2	1,0	+012+015-033	17,45	MOSKVA
		PP	10 43,5	1,0	010		

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới h m s	T(s)	Biên độ (μ) NS EW Z	Δ°	Chú thích
22	PL	eP	16 03 47,3	2,0	-004	17,03	
		eS	06 52,4	3,6	005		15 59 45
	HB	iP	16 04 02,4	0,8	+003-003	18,08	11,8N 121,7E
		PP	04 23,4	1,0	003		M = 5,9
	TQ	eP	16 04 07,3	1,0	004 005	18,48	MOSKVA
		eS	07 36,5	1,2	006 002		
26	PL	iP	10 46 45,5	2,0	+017-036-023		
		iS	50 51,3	4,4	022		
		L	53	6,2	056		
	BG	iP	10 46 52,8	0,8	-004-003	23,89	10 41 38
		PP	47 14,3	1,2	012 028		7,4N 126,3E
	HB	iP	10 46 57,5	1,0	+008-012-009	24,29	M = 6,1
		ePP	48 18,0	1,0			h = 60km
		eS	51 28,5	2,0	026 019		MOSKVA
	TQ	eP	10 47 04,2	1,0	+008-009	24,93	
		PP	48 23,5	1,0	006		
		iS	51 36,7	2,0	022 016		
27	PL	eP	18 31 50,2	1,8	-004		
		eS	35 49,3	3,8			
		L	42	16	132 133		18 26 50
	BG	iP	18 31 54,9	0,6	-003	23,06	8,9N 126,4E
		PP	32 44,3	1,0	008		M = 6,0
	TQ	iP	18 32 09,9	1,0	-004-005	24,12	MOSKVA
		PP	33 56,4	1,0	004		
27	BG	iPn	23 19 56,4	0,4	-003+002+003	4,12	23 18 52
		iPg	20 10,5	0,5	008 008 009		21,3N 101,8E
		eSn	20 44,8	0,6	008		M = 5,4
		Sg	21 13,4	0,6	006 007 006		MOSKVA
30	BG	iP	01 48 38,1	0,8	-012-015+	37,02	
		ePP	49 45,2	0,8	014		01 41 35
	PL	iP	01 48 41,0	4,0	-016-019	37,14	42,8N 142,4E
		iS	52 29,8	5,2	022		M = 6,0
		L	53	6,8	018 023 016		h = 60km
	HB	iP	01 48 48,5	1,0	-008	37,65	MOSKVA
		PP	50 06,3	1,2	005		
30	PL	iP	12 18 33,3	2,5	+003	20,28	12 13 58
		PP	19 19,5	3,9	+008		12,8N 126,1E
		iS	22 21,5	4,6	015-009		M = 5,6
							h = 45km
							MOSKVA

Ngày	Trạm	Pha sóng	Thời gian tới			T(s)	Biên độ (μ)			Δ°	Chú thích
			h	m	s		NS	EW	Z		
31	PL	iP	08	32	40,2	2,2	-	+		20,28	
		eS		36	31,2	3,6		0,08			
	BG	iP	08	32	43,8	1,0		+		20,78	
		PP		32	59,3	1,0					
		PPP		33	09,7	1,2					08 28 03
		iS		36	14,5	2,0					12,8N 126,1E
		L		38		12	0,28	0,33			M = 7,6
	HB	iP	08	32	51,1	1,0		0,06	0,05	21,39	h = 50km
		PP		33	12,4	1,0		0,03			MOSKVA
		eS		36	20,8	2,0		0,07	0,06		

ĐÍNH CHÍNH

Trang	*Dòng*	*Cột*	*In sai*	*Sửa lại*
3	8↓		maguitut	magnitut
3	6↑		maguitut	magnitut
4	12↓		earthauakes	earthquakes
9	6↑	9	15,681	15.681
9	6↑	10	15,681	15.681
129	8↑	8	00 04 24	00 40 24
192	5↓	8	MOXKVA	MOSKVA
193	4↑	2	eTQ	TQ
193	3↑	3	23 (in ở cột 3)	23 (sang cột 4)
204	5↓	8	M =	M = 5,8